



CHƯƠNG TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025
Ngày 05 tháng 04 năm 2025

THỜI GIAN	NỘI DUNG	THỰC HIỆN
08h00 - 08h30	<ul style="list-style-type: none">Đón tiếp đại biểu và Cổ đôngKiểm tra tư cách cổ đông, lập danh sách cổ đông tham dự Đại hội và phát thẻ biểu quyết.Báo cáo kiểm tra tư cách và tỷ lệ cổ đông tham dự đại hộiTuyên bố khai mạc.	Ban Tổ chức
08h30 - 08h50	<ul style="list-style-type: none">Giới thiệu và biểu quyết thông qua Đoàn chủ tịchĐoàn Chủ tịch chỉ định Ban thư ký đại hội, Ban Kiểm phiếuXin Đại hội biểu quyết Đoàn Chủ tịch, Thư ký và Ban kiểm phiếuThông qua và biểu quyết chương trình Đại hội.Thông qua và biểu quyết Quy chế Tổ chức Đại hội.	Ban tổ chức Đoàn Chủ tịch
08h50 - 09h10	Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc	Tổng Giám đốc
09h10 - 09h30	Báo cáo của Hội đồng Quản trị	Chủ tịch HĐQT
9h30 - 9h50	Báo cáo của Ban kiểm soát	Ban Kiểm soát
9h50 - 10h50	<ul style="list-style-type: none">Tờ trình xin ý kiến cổ đông về một số vấn đề liên quan đến các hoạt động năm 2024 – 2025Đại hội thảo luậnBỏ phiếu, biểu quyết và thông qua các Báo cáo Ban TGD, Báo cáo HĐQT, Báo cáo BKS, và các tờ trình xin ý kiến cổ đông.Thông qua Quy chế bầu TV HĐQT.Bầu bổ sung TV HĐQT.Kiểm phiếu/ Đại hội giải laoCông bố kết quả kiểm phiếu	Đoàn Chủ tịch
10h50 - 11h20	Thông qua và biểu quyết Biên bản và Nghị quyết đại hội	Đoàn Chủ tịch Ban Thư ký
11h30	Bế mạc Đại hội	Đoàn Chủ tịch



T.M BAN TỔ CHỨC

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Lê Minh Hải



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

----***-----

Vĩnh Phúc, ngày 05 tháng 4 năm 2025

BÁO CÁO KẾT QUẢ KIỂM TRA TƯ CÁCH CỔ ĐÔNG

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Ống thép Việt Đức VG PIPE;
- Theo sự phân công của Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty năm 2025;
- Căn cứ vào số cổ phần mà các cổ đông đại diện.

Sau khi thẩm tra tư cách cổ đông tham dự Phiên họp Đại hội đồng cổ đông năm 2025 Công ty Cổ phần Ống thép Việt Đức VGPIPE, thay mặt Ban kiểm tra tư cách cổ đông, Tôi xin công bố kết quả như sau:

1. Tổng số cổ đông được mời để tham dự họp: 6.538 cổ đông/ 6.538 cổ đông, đại diện cho 55.932.126 cổ phần, đạt 100 % cổ phần có quyền biểu quyết.
2. Tổng số cổ đông và đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự là: cổ đông và đại diện cổ đông. Đại diện cho:cổ phần, đạt% cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty Cổ phần Ống thép Việt Đức VGPIPE.

Tất cả các cổ đông và đại diện theo ủy quyền của cổ đông đều đủ tư cách tham gia kỳ Đại hội này.

(Danh sách chi tiết cổ đông và đại diện cổ đông tham dự kèm theo Biên bản này)

BAN KIỂM TRA TƯ CÁCH CỔ ĐÔNG



NGÔ VI ANH TÚ



QUY CHẾ TỔ CHỨC
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025
CÔNG TY CỔ PHẦN ÓNG THÉP VIỆT ĐỨC VG PIPE

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2021;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;
- Điều lệ Tổ chức & hoạt động Công ty Cổ phần Ống thép Việt Đức VG PIPE,

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty Cổ phần Ống thép Việt Đức VG PIPE được tổ chức và thực hiện theo Quy chế tổ chức sau đây:

Chương I: NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Đối tượng và phạm vi áp dụng

1. Đối tượng

Tất cả Đại biểu và các bên tham gia Đại hội có trách nhiệm thực hiện theo các quy định của Quy chế này, Điều lệ Công ty và quy định của Luật Doanh nghiệp số 54/2020/QH14.

2. Phạm vi áp dụng

Quy chế này áp dụng cho việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 (sau đây gọi tắt là Đại hội) của Công ty Cổ phần Ống thép Việt Đức VG PIPE (sau đây gọi tắt là Công ty) theo hình thức trực tiếp.

Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của Đại biểu và các bên tham gia Đại hội, điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

“**Công ty**” là Công ty Cổ phần Ống thép Việt Đức VG PIPE.

“**Đại biểu**” là cổ đông và người đại diện được ủy quyền tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty Cổ phần Ống thép Việt Đức VG PIPE.

“**Đại hội**” là cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.

“**Xác thực**” là để kiểm tra, xác minh các thông tin của đối tượng có đúng là những thông tin mà đối tượng cung cấp, hoặc khai báo.

“**Sự kiện bất khả kháng**” là những sự kiện xảy ra ngoài ý chí của người triệu tập đại hội không thể lường trước và khắc phục được mặc dù đã áp dụng các biện pháp cần thiết, khả năng cho phép

Chương II: ĐIỀU KIỆN VÀ CÁCH THỨC THAM DỰ ĐẠI HỘI

Điều 3. Điều kiện tham dự Đại hội

1. Cổ đông là đại diện pháp nhân, thể nhân/đại diện cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty theo danh sách cổ đông được quyền tham gia Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty được chốt vào ngày 10/3/2025 đều có quyền tham dự, biểu quyết hoặc ủy quyền cho người khác tham dự, biểu quyết tại Đại hội.
2. Đại biểu dự họp trực tiếp có mặt đúng thời gian quy định và làm thủ tục đăng ký với Ban tổ chức Đại hội trước khi vào phòng họp Đại hội.
3. Trong thời gian diễn ra Đại hội, các Đại biểu phải tuân thủ theo sự hướng dẫn của Đoàn Chủ tịch, ứng xử văn minh, lịch sự và giữ trật tự.
4. Các Đại biểu phải giữ bí mật, thực hiện đúng chế độ sử dụng và bảo quản tài liệu, không sao chép, ghi âm đưa cho người ngoài Đại hội khi chưa được Đoàn Chủ tịch cho phép.



Điều 4. Cách thức tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trực tiếp

1. Đại biểu dự họp trực tiếp có mặt đúng thời gian quy định và làm thủ tục đăng ký với Ban tổ chức Đại hội trước khi vào phòng họp Đại hội.
2. Đại biểu phải xuất trình đầy đủ các giấy tờ chứng minh tư cách cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông trước khi vào phòng họp Đại hội

Điều 5. Ủy quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông

1. Việc ủy quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông thực hiện bằng văn bản và theo quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, theo đó:
 - Cổ đông cá nhân có thể ủy quyền cho một (01) cá nhân khác dự họp và bỏ phiếu tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông. Việc ủy quyền cho cá nhân đại diện dự họp ĐHĐCĐ phải lập thành văn bản. Văn bản ủy quyền được lập theo quy định của pháp luật về dân sự và phải nêu rõ tên cá nhân, tổ chức được ủy quyền và số lượng cổ phần được ủy quyền.
 - Trường hợp Cổ đông là tổ chức nhưng chưa có người đại diện theo ủy quyền theo quy định tại Điều lệ có thể ủy quyền toàn bộ hoặc một phần số cổ phần sở hữu cho tối đa ba
 - Người đại diện thay mặt tham dự và bỏ phiếu tại đại hội: Trường hợp cổ đông Công ty là tổ chức cử nhiều người đại diện theo ủy quyền thì phải xác định cụ thể số cổ phần cho mỗi người đại diện theo ủy quyền. Trường hợp cổ đông công ty không xác định số cổ phần tương ứng cho mỗi người đại diện theo ủy quyền thì số cổ phần sẽ được chia đều cho tất cả người đại diện theo ủy quyền.
2. Việc ủy quyền chỉ có hiệu lực pháp lý khi thỏa mãn các điều kiện sau:
 - Giấy ủy quyền theo quy định tại điểm a Khoản 1 Điều này được in ra, có đầy đủ chữ ký tươi, ghi rõ họ tên, đóng dấu (nếu là tổ chức) của bên ủy quyền và bên nhận ủy quyền.
 - Công ty nhận được Giấy ủy quyền bản gốc gửi về trước lúc đại hội khai mạc chính thức.
 - Việc bên ủy quyền hủy bỏ ủy quyền sẽ không có hiệu lực nếu đại diện nhận ủy quyền đã tiến hành bỏ phiếu biểu quyết với bất kỳ vấn đề nào của nội dung trong Chương trình họp đại hội đồng cổ đông.

Điều 6. Cách thức ghi nhận Đại biểu tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông

Đại biểu được tính là dự họp Đại hội đồng cổ đông trực tiếp khi và chỉ khi Đại biểu làm thủ tục đăng ký tham dự trực tiếp với Ban tổ chức tại địa điểm tổ chức Đại hội. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông công khai tại Đại hội.

Chương III:

QUYỀN, NGHĨA VỤ CỦA CỔ ĐÔNG VÀ CÁC BÊN THAM GIA ĐẠI HỘI

Điều 7. Quyền của cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền khi tham gia Đại hội

1. Đại biểu được quyền tham dự và biểu quyết thông qua cuộc họp hoặc ủy quyền bằng Giấy ủy quyền cho người đại diện thay mặt mình tham dự và biểu quyết tại Đại hội. Người được ủy quyền tham dự Đại hội không được ủy quyền lại cho người khác tham dự. Việc đăng ký tham dự họp hoặc ủy quyền cho đại diện tham dự và bỏ phiếu tại cuộc họp tuân theo Quy định tại Điều lệ Công ty và quy định tại Điều 5 và Điều 6 Quy chế này.
2. Các Đại biểu khi tham dự Đại hội được thảo luận và tiến hành biểu quyết thông qua tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông có trong Chương trình Đại hội.
3. Đại biểu tham dự cuộc họp sau khi Đại hội đã khai mạc vẫn có quyền tham gia và biểu quyết các nội dung còn lại tại Đại hội, nhưng Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội

để họ đăng ký tham dự và hiệu lực của những nội dung đã được biểu quyết trước đó không thay đổi.

- Đại biểu sẽ được thông báo công khai toàn bộ nội dung, chương trình Đại hội. Tất cả cổ đông đủ điều kiện được tham gia ý kiến trực tiếp hoặc thông qua đại diện ủy quyền của mình về nội dung, chương trình Đại hội đồng cổ đông. Tất cả các ý kiến tham gia đều được thảo luận tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 theo điều phối của Chủ tọa, phù hợp với tiến trình tổ chức cuộc họp.

Điều 8. Nghĩa vụ của cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền khi tham dự Đại hội

- Tuân thủ các quy định tại Quy chế này và quy định của Luật Doanh nghiệp 2020, Luật Chứng khoán 2019, nghiêm túc chấp hành sự điều khiển của Chủ tọa và tôn trọng kết quả làm việc tại Đại hội
- Khi Đại biểu đến tham dự Đại hội phải hoàn thành thủ tục đăng ký tham gia Đại hội với Ban tổ chức Đại hội và xuất trình các giấy tờ sau: Thư mời tham dự Đại hội (nếu có); Giấy chứng minh nhân dân hoặc Căn cước công dân hoặc Hộ chiếu; Giấy ủy quyền hợp lệ (trường hợp được ủy quyền tham dự Đại hội).
- Nghiêm túc chấp hành nội quy tại ĐHĐCĐ, tôn trọng kết quả làm việc tại Đại hội;
- Giữ gìn an ninh trật tự, không gây rối loạn hay lộn xộn tại Đại hội;
- Phát biểu và biểu quyết phù hợp với hướng dẫn của Ban tổ chức và tôn trọng sự điều khiển Đại hội của Chủ tọa Đại hội;
- Việc ghi âm, ghi hình Đại hội phải được thông báo công khai và được sự chấp thuận của Chủ tọa Đại hội.
- Tự túc về các chi phí để tham dự đại hội (như phương tiện đi lại, ăn uống, nghỉ ngơi...).

Điều 9. Quyền và nghĩa vụ của Ban tổ chức Đại hội

- Thành phần chính của Ban tổ chức Đại hội là HĐQT, Ban TGD và các cán bộ giúp việc.
- Ban tổ chức Đại hội chịu trách nhiệm chính trong việc thực hiện các công việc xuyên suốt từ khâu chuẩn bị trước khi tổ chức Đại hội đến khi Đại hội kết thúc để đảm bảo Đại hội diễn ra thành công.

Điều 10. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm tra tư cách cổ đông

Ban kiểm tra tư cách cổ đông gồm 01 Trưởng ban và một số thành viên do Ban tổ chức Đại hội cử trước ngày khai mạc Đại hội để thực hiện các chức năng và nhiệm vụ như sau:

- Kiểm tra tính hợp lệ và hợp pháp của Giấy ủy quyền của cổ đông;
- Kiểm tra tư cách cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông và tình hình cổ đông/người đại diện cổ đông dự họp;
- Báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông dự họp Đại hội.

Điều 11. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm phiếu

- Ban kiểm phiếu gồm 01 Trưởng ban và một số thành viên do Đoàn chủ tịch đề cử và được Đại hội biểu quyết thông qua.
- Nhiệm vụ của Ban kiểm phiếu:
 - Hướng dẫn cho cổ đông cách thức bỏ phiếu tại Đại hội
 - Xác định chính xác kết quả biểu quyết tại Đại hội;
 - Lập Biên bản kiểm phiếu và chịu trách nhiệm trước Đoàn chủ tịch, Đại hội khi thực hiện nhiệm vụ của mình;
 - Nhanh chóng thông báo kết quả kiểm phiếu cho Ban Thư ký;
 - Xem xét và báo cáo Đại hội những trường hợp vi phạm thể lệ biểu quyết hoặc đơn thư

khiếu nại về kết quả kiểm phiếu

Điều 12. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa, Đoàn Chủ tịch và Ban thư ký Đại hội

1. Ban tổ chức đề cử Đoàn Chủ tịch để Đại hội biểu quyết thông qua.
2. Đoàn Chủ tịch gồm có Chủ tọa Đại hội và một số thành viên HĐQT và cán bộ quản lý Công ty. Chủ tịch Hội đồng quản trị làm Chủ tọa hoặc ủy quyền cho thành viên HĐQT khác làm Chủ tọa Đại hội.
3. Trường hợp Chủ tịch HĐQT vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc thì các thành viên HĐQT còn lại bầu một người trong số họ làm chủ tọa cuộc họp theo nguyên tắc đa số; trường hợp không bầu được người làm chủ tọa thì Trường Ban kiểm soát điều hành để ĐHĐCĐ bầu chủ tọa cuộc họp và người có số phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp.
4. Quyết định của Đoàn Chủ tịch và Chủ tọa Đại hội về các vấn đề như trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình dự kiến của ĐHĐCĐ sẽ mang tính phán quyết cao nhất.
5. Chủ tọa có quyền trả lời hoặc chỉ ghi nhận ý kiến đóng góp của cổ đông nếu các nội dung đóng góp, ý kiến đó nằm ngoài nội dung xin ý kiến Đại hội.
6. Đoàn Chủ tịch tiến hành các công việc mà họ thấy là cần thiết để điều khiển Đại hội một cách hợp lệ, có trật tự và đảm bảo Đại hội phản ánh được mong muốn của đa số cổ đông tham dự.
7. Không cần lấy ý kiến Đại hội, Chủ tọa có quyền hoãn cuộc họp ĐHĐCĐ đã có đủ số người đăng ký dự họp theo quy định đến một thời điểm khác hoặc thay đổi địa điểm họp trong các trường hợp sau đây:
 - Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả người dự họp;
 - Các phương tiện thông tin tại địa điểm họp không bảo đảm cho các cổ đông dự họp tham gia, thảo luận và biểu quyết;
 - Có người dự họp cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp.
8. Chủ tọa Đại hội cử một hoặc một số Thư ký trong Ban thư ký cuộc họp, Ban thư ký có chức năng lập Biên bản Đại hội, Nghị quyết đại hội và thực hiện các công việc trợ giúp theo phân công của Chủ tọa và Đoàn Chủ tịch.
9. Chủ tọa có quyền yêu cầu tất cả những người dự họp chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh hợp lý, hợp pháp khác; và yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp, trục xuất những người có biểu hiện gây rối, không tuân thủ quyền điều hành của Chủ tọa và Đoàn chủ tịch, ngăn cản diễn biến bình thường của Đại hội hoặc không tuân thủ các yêu cầu về kiểm tra an ninh ra khỏi Đại hội.

Chương IV: TRÌNH TỰ TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 13. Điều kiện để tiến hành Đại hội

1. Cuộc họp ĐHĐCĐ được tiến hành khi có số cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền của cổ đông dự họp đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết. Cách thức ghi nhận đại biểu tham dự cuộc họp ĐHĐCĐ được quy định tại Điều 6 Quy chế này.
2. Trường hợp cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 1 Điều này thì thông báo mời họp lần thứ hai phải được gửi trong thời hạn ba mươi (30) ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp ĐHĐCĐ lần thứ hai được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện từ ba ba phần trăm (33%) tổng số phiếu biểu quyết



trở lên.

3. Trường hợp cuộc họp lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 2 Điều này thì thông báo mời họp lần thứ ba phải được gửi trong thời hạn hai mươi (20) ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ hai. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ ba được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

Điều 14. Tiến trình Đại hội

1. Đại hội sẽ diễn ra theo đúng trình tự nội dung chương trình đã được Đại hội thông qua trong 01 (một) buổi;
2. Đại hội sẽ lần lượt thảo luận và thông qua các nội dung tại chương trình Đại hội theo hình thức biểu quyết quy định tại Quy chế này;
3. Đại hội bế mạc sau khi Biên bản Đại hội được thông qua.

Điều 15. Chương trình nghị sự

1. Chương trình và nội dung họp phải được ĐHCĐ thông qua trong phiên khai mạc. Phải xác định rõ và chi tiết thời gian đối với từng vấn đề trong nội dung chương trình họp;
2. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 2 Điều 115 của Luật Doanh nghiệp năm 2020 và Khoản 3 Điều 9 Điều lệ có quyền kiến nghị vấn đề đưa vào chương trình họp ĐHCĐ. Kiến nghị phải bằng văn bản và được gửi đến Công ty chậm nhất 10 ngày làm việc trước ngày khai mạc. Kiến nghị phải ghi rõ tên cổ đông, số lượng từng loại cổ phần của cổ đông hoặc thông tin tương đương, vấn đề kiến nghị đưa vào chương trình họp.
3. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có quyền từ chối kiến nghị quy định tại khoản 2 Điều này nếu thuộc một trong các trường hợp sau đây:
 - Kiến nghị được gửi đến không đúng thời hạn hoặc không đủ, không đúng nội dung;
 - Vấn đề kiến nghị không thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông;
4. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải chấp nhận và đưa kiến nghị quy định tại khoản 2 Điều này vào dự kiến chương trình và nội dung cuộc họp, trừ trường hợp quy định tại khoản 3 Điều này; kiến nghị được chính thức bổ sung vào chương trình và nội dung cuộc họp nếu được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận.
5. Công ty phải tiến hành công bố thông tin về việc bổ sung chương trình và nội dung họp theo đúng quy định của Pháp luật. Cổ đông có trách nhiệm theo dõi việc thay đổi, bổ sung chương trình họp và các tài liệu liên quan đến cuộc họp Đại hội đồng cổ đông theo thông báo của công ty. Công ty không chịu trách nhiệm nếu cổ đông không cập nhật đầy đủ thông tin liên quan đến việc chỉnh sửa nội dung chương trình họp.

Điều 16. Thảo luận nội dung phiên họp và giải đáp thắc mắc.

1. Nguyên tắc:

- Việc thảo luận tại cuộc họp do Chủ tọa hoặc Đoàn chủ tịch điều phối, đảm bảo tuân thủ đúng theo quy định tại Điều lệ Công ty.
- Việc thảo luận chỉ được thực hiện trong thời gian quy định và thuộc phạm vi các vấn đề trình bày trong nội dung chương trình nghị sự đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, nội dung không bị vi phạm pháp luật, liên quan đến vấn đề cá nhân hoặc vượt quá quyền hạn doanh nghiệp.
- Đại biểu tham dự tại địa điểm tổ chức Đại hội có ý kiến thảo luận có thể đặt câu hỏi trực tiếp với Đoàn chủ tịch hoặc gửi câu hỏi cho thư ký Đại hội; Đại biểu khi cần phát biểu hoặc tranh luận thì giơ tay, chỉ khi được Đoàn Chủ tịch nhất trí mới được phát biểu; Mỗi đại biểu phát biểu không quá 03 phút, nội dung cần ngắn gọn, tránh trùng lặp.
- Ban thư ký Đại hội sẽ rà soát, tổng hợp các nội dung thảo luận của Đại biểu và chuyển

lên cho Đoàn chủ tịch.

2. Giải đáp ý kiến của các Đại biểu

- Trên cơ sở Phiếu câu hỏi của cổ đông, Chủ tọa hoặc thành viên do Chủ tọa chỉ định sẽ giải đáp ý kiến của Đại biểu. Các ý kiến đóng góp hoặc chất vấn sẽ được tập hợp và được giải đáp theo tuần tự và chỉ được tham gia đóng góp ý kiến trong phần thảo luận của Đại hội. Trường hợp nhiều cổ đông có ý kiến trùng lặp với nhau thì Đoàn Chủ tịch sẽ chọn lọc và trả lời chung cho tất cả các cổ đông.
- Chủ tọa Đại hội chỉ trả lời trực tiếp các câu hỏi trọng tâm và liên quan đến các nội dung trong chương trình Đại hội và mang tính đại diện cho nhiều cổ đông, không trả lời trực tiếp và giải thích chi tiết các nội dung đã được công bố thông tin, đã được quy định trong các văn bản pháp luật, hoặc các nội dung có tính chất giải thích chuyên môn, chi tiết mang tính chất phục vụ yêu cầu riêng biệt của cá nhân cổ đông.
- Trường hợp do giới hạn về thời gian tổ chức, các câu hỏi chưa được trả lời trực tiếp tại Đại hội sẽ được Công ty trả lời bằng văn bản hoặc thông tin trên website của Công ty.

Điều 17. Thẻ lệ Biểu quyết thông qua các nội dung tại Đại hội

1. Tất cả các nội dung trong chương trình Đại hội đều phải thông qua bằng cách lấy ý kiến biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự Đại hội bằng Thẻ biểu quyết hoặc Phiếu biểu quyết theo số cổ phần sở hữu.
2. Cách thức biểu quyết bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết (màu hồng).
Cổ đông biểu quyết bằng cách giơ Thẻ biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ với nội dung biểu quyết, cụ thể:
 - Thông qua thành phần Đoàn chủ tịch, Ban thư ký, Ban kiểm phiếu và thông qua chương trình, quy chế Đại hội.
 - Thông qua biên bản, Nghị quyết ĐHĐCĐ.
 - Các nội dung khác theo Chương trình họp.
3. Cách thức biểu quyết bằng cách bỏ Phiếu biểu quyết (màu xanh) tại cuộc họp ĐHĐCĐ với nội dung biểu quyết, cụ thể:
 - Thông qua Báo cáo Ban TGD, Báo cáo HĐQT, Báo cáo Ban kiểm soát;
 - Thông qua Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán;
 - Thông qua Tờ trình phân phối lợi nhuận năm 2024, kế hoạch năm 2025;
 - Thông qua Tờ trình phương án chia cổ tức năm 2024
 - Thông qua Tờ trình quyết toán thù lao HĐQT, BKS năm 2024 và Kế hoạch thù lao HĐQT, BKS năm 2025;
 - Thông qua Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2025;
 - Các nội dung khác theo Chương trình họp
4. Phương thức biểu quyết.
Cổ đông có quyền tham gia biểu quyết ngay sau khi đăng ký. Trường hợp cổ đông đến muộn, thì hiệu lực của những phiếu biểu quyết đã tiến hành không bị ảnh hưởng.
5. Nguyên tắc biểu quyết.
 - Quyền biểu quyết của cổ đông tương ứng với số cổ phần sở hữu/đại diện của cổ đông đó.
 - Việc biểu quyết các vấn đề tại Đại hội sẽ được thực hiện theo phương thức biểu quyết công khai, trực tiếp.
 - Phiếu/ Thẻ biểu quyết do Ban Tổ chức phát hành. Nội dung của phiếu biểu quyết bao gồm: các vấn đề cần được biểu quyết, tên cổ đông hoặc người được ủy quyền, tổng số

170
TỶ
ÁN
HẾT
ĐÚ
IPE



cổ phần có quyền biểu quyết. Phiếu biểu quyết sẽ bao gồm các nội dung cần được thông qua tại Đại hội theo chương trình nghị sự đã được thông qua.

- Khi được phát Phiếu/ Thẻ biểu quyết, cổ đông/đại diện cổ đông phải kiểm tra thông tin, tổng số cổ phần có quyền biểu quyết, nếu có sai sót phải thông báo ngay tại thời điểm nhận phiếu. Phiếu/ Thẻ biểu quyết được coi là hợp lệ khi có đầy đủ, chính xác các thông tin theo yêu cầu trên phiếu biểu quyết.

- Khi tiến hành biểu quyết đối với phiếu biểu quyết được tính là hợp lệ theo quy định tại mục 17.3 của Điều này, cổ đông/đại diện cổ đông có quyền quyết định “đồng ý” hoặc “không đồng ý” hoặc “không có ý kiến” bằng cách đánh dấu (X) hoặc (V) vào ô tương ứng với lựa chọn của mình cho từng vấn đề cần biểu quyết trên phiếu biểu quyết.

Điều 18: Quy định về phiếu biểu quyết.

1. Phiếu hợp lệ: Phiếu hợp lệ là phiếu đáp ứng đủ các tiêu chí sau:

- Do Ban tổ chức Đại hội phát ra có đóng dấu treo của Công ty;
- Phiếu biểu quyết về những nội dung trong chương trình Đại hội đã được Đại hội thông qua;
- Không bị rách, gạc, tẩy xóa, sửa chữa.

2. Phiếu không hợp lệ: Phiếu không hợp lệ là phiếu vi phạm một trong các điều kiện sau:

- Không do ban tổ chức phát hành, không đóng dấu của Công ty;
- Bị rách, gạc, tẩy xóa, sửa chữa, ghi thêm các nội dung không thuộc chương trình đã được ĐHĐCĐ thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu;
- Phiếu biểu quyết có ghi thêm ký hiệu đánh dấu khác dấu (X) hoặc (V) vào các ô biểu quyết; Ghi thêm những thông tin khác, thêm ký hiệu;
- Phiếu biểu quyết không đánh dấu lựa chọn bất kỳ ô nào (ý kiến nào) trên phiếu;
- Phiếu biểu quyết đánh dấu lựa chọn hơn 1 ý kiến đối với 1 vấn đề biểu quyết;
- Nộp cho Ban Kiểm phiếu sau khi việc bỏ phiếu kết thúc và hòm phiếu đã được niêm phong.
- Các phiếu không hợp lệ sẽ không được tính vào kết quả biểu quyết của Đại hội.

3. Nội dung biểu quyết được thông qua.

Các nội dung biểu quyết được thông qua khi số cổ phần đồng ý trên số cổ phiếu biểu quyết hợp lệ thu về đảm bảo tỷ lệ theo quy định của Điều lệ Tổ chức & hoạt động của Công ty.

4. Kiểm phiếu và Công bố Kết quả

4.1. Nguyên tắc bỏ phiếu:

- Trước khi bỏ phiếu, Ban kiểm phiếu tiến hành kiểm tra tình trạng hòm phiếu trước sự chứng kiến của cổ đông.
- Việc bỏ phiếu được bắt đầu từ khi có thông báo của đại diện Ban Kiểm phiếu và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu biểu quyết vào hòm phiếu hoặc sau 30 phút kể từ thời điểm thông báo tùy thuộc vào sự việc nào đến trước. Sau khi kết thúc việc bỏ phiếu, hòm phiếu sẽ được Ban Kiểm phiếu niêm phong.

4.2. Quy định về kiểm phiếu:

Ban Kiểm phiếu thực hiện kiểm phiếu theo quy định như sau:

- Ban Kiểm phiếu làm việc trong 01 phòng làm việc/khu vực riêng;
- Ban Kiểm phiếu có thể sử dụng các phương tiện kỹ thuật điện tử và chuyên viên kỹ thuật hỗ trợ trong việc kiểm phiếu;
- Kiểm tra tính hợp lệ của các phiếu biểu quyết;
- Kiểm tra lần lượt từng phiếu biểu quyết và ghi kết quả kiểm phiếu;

- Niêm phong toàn bộ các phiếu biểu quyết và bàn giao lại cho Ban thư ký và Đoàn chủ tịch.

4.3. Lập và công bố biên bản kiểm phiếu.

- Sau khi kiểm phiếu xong, Ban Kiểm phiếu có trách nhiệm tổng hợp kết quả biểu quyết và lập thành Biên bản Kiểm phiếu. Biên bản kiểm phiếu sẽ được các thành viên của Ban Kiểm phiếu ký để xác nhận về tính chính xác, minh bạch và đúng nguyên tắc, trình tự kiểm phiếu
- Nội dung Biên bản Kiểm phiếu phải ghi rõ các nội dung: Thành phần Ban Kiểm phiếu; thời gian, địa điểm tiến hành kiểm phiếu, tổng số cổ đông tham gia bỏ phiếu;
- Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội; Tổng số phiếu phát ra; tổng số phiếu thu về; Tổng số phiếu không hợp lệ; Tổng số phiếu hợp lệ; Tổng số phiếu đồng ý hoặc không đồng ý hoặc không có ý kiến và tỷ lệ biểu quyết cho tương ứng với từng nội dung biểu quyết; chữ ký của các thành viên Ban Kiểm phiếu. Nội dung Biên bản Kiểm phiếu phải được công bố trước Đại hội. Trưởng Ban hoặc đại diện Ban Kiểm phiếu có thể thay mặt Chủ tọa công bố kết quả biểu quyết.

4.4. Điều kiện thông qua các quyết định của Đại hội

- Quyết định sau đây của Đại hội được thông qua khi có từ 65% trở lên tổng số phiếu biểu quyết tán thành của tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết tham dự Đại hội: Sửa đổi và bổ sung Điều lệ công ty; Loại cổ phần và số lượng cổ phần của từng loại; Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý công ty; Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 50% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán của Công ty; Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh; Tổ chức lại và giải thể Công ty
- Ngoài nội dung trên, những nội dung khác được thông qua khi được số cổ đông đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết tán thành của tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

4.5. Khiếu nại

Mọi khiếu nại về kết quả biểu quyết được xem xét ngay tại Đại hội. Trường hợp có bất đồng về thủ tục biểu quyết hoặc kết quả biểu quyết, Ban kiểm phiếu sẽ tiến hành kiểm tra lại và xin ý kiến Đại hội quyết định.

Điều 19. Biên bản, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông

1. Tất cả các nội dung tại cuộc họp ĐHĐCĐ phải được Thư ký Đại hội lập thành Biên bản.
2. Biên bản cuộc họp được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội và được lưu giữ tại trụ sở của Công ty.
3. Nghị quyết, Biên bản họp ĐHĐCĐ phải được đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty trong thời hạn 24 giờ kể từ ngày Nghị quyết, Biên bản được thông qua.

Điều 20. Các sự kiện bất khả kháng

1. Trong thời gian tổ chức cuộc họp ĐHĐCĐ có thể xảy ra những sự kiện bất khả kháng, ngoài tầm kiểm soát của Công ty như thiên tai, hỏa hoạn, mất điện hoặc các sự cố kỹ thuật khác, dịch bệnh, các yêu cầu hay chỉ thị của Chính phủ và/hoặc các cơ quan nhà nước có thẩm quyền khác... Công ty huy động tối đa mọi nguồn lực để khắc phục các sự cố và đại hội có thể tiếp tục diễn ra, nhưng không quá 60 phút kể từ thời điểm phát sinh sự cố.
2. Trường hợp các sự kiện bất khả kháng không thể khắc phục để Đại hội có thể tiếp tục diễn ra trong thời gian 60 phút kể từ thời điểm phát sinh sự cố, Chủ tọa sẽ tuyên bố tạm dừng Đại hội, tất cả các vấn đề đã được biểu quyết thông qua trước khi tạm dừng (nếu có) sẽ bị hủy bỏ. Các vấn đề này sẽ được tiến hành biểu quyết lại trong cuộc họp Đại hội cổ



đồng được triệu tập gần nhất.

Điều 21. Điều khoản thi hành

Quy chế này gồm 4 chương 21 điều, được Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Ống thép Việt Đức VG PIPE phê duyệt ban hành. Cổ đông và những người tham dự Đại hội có trách nhiệm thực hiện theo đúng các quy định tại Quy chế này.

CÔNG TY CP ỐNG THÉP VIỆT ĐỨC VG PIPE



**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT**

Lê Minh Hải



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

-----o0o-----

Hà Nội, ngày 05 tháng 04 năm 2025

QUY CHẾ BẦU CỬ

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020 (“Luật Doanh nghiệp”);
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019 (“Luật Chứng khoán”);
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP của Chính phủ ngày 31 tháng 12 năm 2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán (“Nghị định số 155”);
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Ống thép Việt - Đức VG PIPE.

Việc bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị (“**HĐQT**”) nhiệm kỳ 2022 – 2026 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 (“**ĐHĐCĐ**”) Công ty Cổ phần Ống thép Việt Đức VG PIPE được tiến hành theo những quy định như sau:

1. Đối tượng thực hiện bầu cử

Cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết (“**Cổ Đông**”) và đại diện theo uỷ quyền hợp pháp của cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết (“**Đại Diện Cổ Đông**”) (theo danh sách cổ đông chốt ngày 10 tháng 03 năm 2025).

2. Nguyên tắc bầu cử

- Đảm bảo tuân thủ pháp luật và Điều lệ Công ty Cổ phần Ống thép Việt Đức VG PIPE;
- Đảm bảo nguyên tắc công khai, dân chủ và quyền lợi hợp pháp của tất cả cổ đông;
- Đảm bảo tính tập trung, ổn định tổ chức của Phiên họp Đại hội đồng cổ đông.

3. Số lượng TV HĐQT

Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Ống thép Việt Đức VG PIPE được bầu bổ sung cho nhiệm kỳ 2022 – 2026 là **một (01)** thành viên.

4. Phương thức bầu cử

- Việc bầu cử thành viên HĐQT tại Đại hội đồng cổ đông được tiến hành theo nguyên tắc bầu dồn phiếu.
- Mỗi Cổ Đông/Đại Diện Cổ Đông được phát 01 (một) tờ phiếu bầu Thành viên HĐQT có tổng số phiếu có quyền bầu cử Thành viên HĐQT được xác định bằng



số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông (số cổ phần sở hữu và/hoặc đại diện) x (nhân với) số lượng Thành viên HĐQT được bầu trong Đại hội.

- c. Khi được phát phiếu bầu, Cổ Đông/Đại Diện Cổ Đông phải kiểm tra lại tổng số cổ phần được ghi trên phiếu bầu. Nếu tổng số cổ phần ghi trên phiếu bầu không bằng với tổng số cổ phần của Cổ Đông/Đại Diện Cổ Đông, Cổ Đông/Đại Diện Cổ Đông phải thông báo ngay cho Ban Kiểm phiếu để được kiểm tra và xử lý kịp thời.
- d. Cổ Đông/Đại Diện Cổ Đông bầu Thành viên HĐQT bằng cách điền số phiếu bầu tương ứng cho từng ứng cử viên Thành viên HĐQT sao cho tổng số phiếu bầu Thành viên HĐQT trên mỗi Tờ phiếu bầu không lớn hơn tổng số phiếu có quyền bầu cử Thành viên HĐQT. Cổ Đông/Đại Diện Cổ Đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu có quyền bầu cử Thành viên HĐQT của mình cho một hoặc một số ứng cử viên.
- e. Cổ Đông/Đại Diện Cổ Đông không được bầu quá số thành viên đã được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua;
- f. Trường hợp phát sinh thêm ứng viên trong ngày diễn ra Đại hội, Cổ Đông/Đại Diện Cổ Đông có thể liên hệ với Ban Kiểm phiếu xin cấp lại phiếu bầu cử mới và phải nộp lại phiếu cũ (trước khi bỏ vào thùng phiếu).

5. Phiếu bầu cử

a. Nội dung của phiếu bầu cử

- (i) Phiếu bầu cử (phiếu bầu) là phiếu có ghi mã cổ đông, tên cổ đông, tổng số cổ phần sở hữu và/hoặc đại diện, tổng số phiếu có quyền biểu quyết, có đóng dấu treo của Công ty;
- (ii) Mỗi Cổ Đông/Đại Diện Cổ Đông sẽ được phát một (01) tờ Phiếu bầu thành viên Hội đồng quản trị. Cổ Đông/Đại Diện Cổ Đông khi được phát phiếu phải kiểm tra lại các thông tin ghi trên phiếu bầu, nếu có sai sót phải thông báo ngay cho Ban Kiểm phiếu.

b. Cách ghi phiếu bầu cử

Cách ghi phiếu bầu được hướng dẫn cụ thể như sau:

- (i) Cổ Đông/Đại Diện Cổ Đông bầu số ứng viên tối đa bằng số ứng viên trúng cử;
- (ii) Cổ Đông/Đại Diện Cổ Đông ghi rõ số phiếu bầu vào ô "Số phiếu bầu" của các ứng viên tương ứng.

6. Phiếu bầu hợp lệ phải đáp ứng các điều kiện sau:

- a. Là phiếu bầu theo mẫu in sẵn do Ban tổ chức phát ra, không tẩy xóa, tẩy sửa, không viết thêm nội dung nào khác ngoài quy định cho phiếu bầu; phải có chữ ký, ghi rõ họ tên của Cổ Đông/Đại Diện Cổ Đông.
- b. Phiếu bầu cho ứng cử viên có tên trong danh sách ứng cử viên đã được công bố tại Đại hội đồng cổ đông trước khi tiến hành bỏ phiếu. Phiếu bầu không bầu ứng viên nào mà vẫn đảm bảo các quy định tại Mục 6.a thì vẫn là phiếu hợp lệ.
- c. Tổng số phiếu bầu nhỏ hơn hoặc bằng tổng số phiếu có quyền bầu cử Thành viên HĐQT của Cổ Đông/Đại Diện Cổ Đông đó.

326
ĐNG
CỔ PH
NG T
ĐT-
G P
MIEN

d. Không thuộc trường hợp quy định tại Mục 7 dưới đây.

7. Phiếu bầu không hợp lệ:

- a. Phiếu không phải là phiếu do Ban tổ chức Đại hội phát hành;
- b. Phiếu không có dấu treo kiểm soát tài liệu của Công ty Cổ phần Ống thép Việt - Đức VG PIPE và/hoặc mã cổ đông (tham dự) do Ban tổ chức Đại hội phát hành;
- c. Phiếu gạch xóa, sửa chữa, ghi thêm (trừ trường hợp sửa chữa/ghi thêm vào Phiếu bầu ứng cử viên được đề cử bổ sung hợp lệ tại Đại hội) ứng cử viên không thuộc danh sách ứng cử viên đã được công bố tại Đại hội đồng cổ đông trước khi tiến hành bỏ phiếu;
- d. Phiếu có tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên vượt quá tổng số phiếu có quyền bầu cử Thành viên HĐQT của cổ đông đó;
- e. Phiếu bầu không có họ tên và chữ ký của Cổ Đông/Đại Diện Cổ Đông;
- f. Phiếu nộp cho Ban kiểm phiếu sau khi Chủ tọa Đại hội tuyên bố bỏ phiếu kết thúc và thùng phiếu đã được niêm phong;

8. Quy định về việc bỏ phiếu và kiểm phiếu:

- a. Trong trường hợp có sự sai sót, Cổ Đông/Đại Diện Cổ Đông có thể liên hệ với Ban Kiểm phiếu xin cấp lại phiếu bầu cử mới và phải nộp lại phiếu cũ (trước khi bỏ vào thùng phiếu).
- b. Cổ Đông/Đại Diện Cổ Đông bỏ phiếu bầu cử vào thùng phiếu do Ban Kiểm phiếu giám sát.
- c. Sau khi việc bỏ phiếu kết thúc, Ban Kiểm phiếu sẽ thực hiện kiểm phiếu trong một phòng riêng/khu vực riêng.
- d. Ban Kiểm phiếu có thể sử dụng các phương tiện kỹ thuật điện tử và chuyên viên kỹ thuật hỗ trợ trong việc kiểm phiếu.
- e. Việc bỏ phiếu được bắt đầu sau khi Chủ tọa tuyên bố việc bỏ phiếu bắt đầu (Sau khi Chủ tọa công bố danh sách ứng cử viên và Đại hội đồng cổ đông đã thông qua Quy chế bầu cử) và kết thúc sau khi Chủ tọa tuyên bố việc bỏ phiếu kết thúc (sau khi Chủ tọa hỏi Đại hội về việc còn cổ đông nào chưa bỏ phiếu mà không có cổ đông nào có ý kiến) trừ trường hợp Quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 có quy định khác.
- f. Kiểm tra tính hợp lệ của các Phiếu bầu và tiến hành kiểm phiếu.
- g. Sau khi kiểm phiếu xong, Ban kiểm phiếu lập Biên bản kiểm phiếu bầu cử. Biên bản kiểm phiếu bầu sẽ được Trưởng Ban kiểm phiếu công bố trước Đại hội.
- h. Phiếu bầu cử sau khi được kiểm sẽ được lưu trữ theo quy định.

9. Nguyên tắc lựa chọn ứng cử viên trúng cử làm Thành viên Hội đồng quản trị

- a. Ứng cử viên trúng cử làm Thành viên HĐQT được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp theo quy định và phải đảm bảo ứng cử viên trúng cử phải đạt trên 50% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội và biểu quyết chấp thuận.



- b. Trường hợp có từ hai ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của vị trí Thành viên HĐQT thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau, người có số phiếu cao nhất sẽ trúng cử.
- c. Nếu kết quả bầu cử lần một không đủ số thành viên HĐQT thì sẽ được tiến hành bầu cử cho đến khi bầu đủ số lượng thành viên cần bầu.
- d. Các vấn đề phát sinh (nếu có) sẽ được xin ý kiến cổ đông trực tiếp tại Đại hội. Những khiếu nại về việc bầu cử và kiểm phiếu tại Đại hội sẽ do Chủ tọa Đại hội báo cáo Đại hội đồng cổ đông xin ý kiến và được ghi vào biên bản cuộc họp ĐHĐCĐ.

10. Hiệu lực thi hành

- a. Quy chế bầu cử này được công bố công khai trước Đại hội đồng cổ đông và lấy ý kiến biểu quyết của toàn thể cổ đông trước khi tiến hành bầu cử.
- b. Nếu được Đại hội đồng cổ đông thông qua, quy chế bầu cử này sẽ có hiệu lực thi hành bắt buộc đối với tất cả các cổ đông tham dự Đại hội. Trường hợp nội dung của quy chế này có sự khác biệt hoặc mâu thuẫn với các quy chế nội bộ khác của công ty thì quy chế này sẽ có giá trị ưu tiên áp dụng.

T.M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



CHỦ TỊCH

LÊ MINH HẢI



BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2024 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2025

Kính thưa: Đoàn chủ tịch/ Quý cổ đông Công ty

Thay mặt Ban Tổng giám đốc Công ty, tôi xin trình bày báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024 & kế hoạch năm 2025 như sau:

Phần 1: ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NĂM 2024

1. Đánh giá tình hình kinh tế xã hội chung năm 2024.

❖ Về Kinh tế thế giới

Kinh tế thế giới năm 2024 tăng trưởng khá ổn định, dù chịu ảnh hưởng tiêu cực bởi các cuộc xung đột địa chính trị Nga – Ukraine và tình hình bất ổn tại Trung Đông khiến cho nền kinh tế thế giới không có nhiều khởi sắc, giá cả hàng hóa thế giới lạm phát hạ nhiệt thúc đẩy các ngân hàng trung ương tại các nền kinh tế lớn hạ lãi suất vào nửa cuối năm 2024. Cùng kết quả bầu cử tổng thống Mỹ cuối năm 2024.

Tăng trưởng chung của kinh tế thế giới là 3,2% GDP (theo Quỹ Tiền tệ quốc tế - IMF và Tổ chức Hợp tác và Phát triển kinh tế - OECD), giảm nhẹ so với 3,3% năm 2023.

❖ Về Kinh tế Việt Nam

Năm 2024, kinh tế Việt Nam diễn ra trong bối cảnh kinh tế thế giới dần hồi phục, thương mại toàn cầu vẫn bấp bênh, đối mặt với nhiều rủi ro, bất định. Bất ổn địa chính trị và xung đột quân sự gây ra biến động về giá xăng dầu, giá nguyên vật liệu, giá cước vận tải, kéo dài thời gian vận chuyển và giao hàng, tạo áp lực lên lạm phát, tăng trưởng toàn cầu chậm lại.

Biến đổi khí hậu, hiện tượng thời tiết cực đoan, tình hình mùa vụ không thuận tại các vùng sản xuất lương thực chủ yếu dẫn tới giá lương thực thế giới tăng liên tiếp trong nhiều tháng. Việt Nam vẫn là điểm sáng trong bức tranh kinh tế chung và không ngừng nâng tầm vị thế quốc tế. Nền kinh tế Việt Nam đã đạt được nhiều con số đáng chú ý như:

- GDP đạt 476,3 tỷ USD, tăng 7,09% so với năm 2023, cao hơn mục tiêu Quốc hội đề ra, đứng thứ 33 thế giới, thu nhập bình quân đầu người đạt 4.700 USD.

- FDI thực hiện tại Việt Nam năm 2024 ước đạt 25.35 tỷ USD, tăng 9,4% so với năm 2023, đạt mức cao nhất từ trước đến nay, gồm tổng vốn đăng ký cấp mới, vốn đăng ký điều chỉnh và giá trị góp vốn mua cổ phần của nhà đầu tư nước ngoài.

- Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) bình quân cả năm 2024 tăng 3.63% so với năm 2023, đạt mục tiêu Quốc hội đề ra.

- Tính chung cả năm 2024, tổng kim ngạch xuất, nhập khẩu hàng hóa đạt 786,29 tỷ USD, tăng 15,4% so với 2023, trong đó xuất khẩu tăng 14,3%, nhập khẩu tăng 16,7%. Cán cân thương mại hàng hóa xuất siêu 24,77 tỷ USD. Như vậy, xuất nhập khẩu năm 2024 của Việt Nam đã hoàn thành mục tiêu đề ra. Tính chung cả năm 2024 kim ngạch xuất khẩu hàng hóa đạt 405,53 tỷ USD, tăng 14,3% so với năm trước. Kim ngạch nhập khẩu hàng hóa năm 2024 đạt 380,76 tỷ USD, tăng 16,7% so với năm trước.

- Cán cân thương mại dịch vụ năm 2024 nhập siêu 12,34 tỷ USD./.

2. Đánh giá ngành thép Việt Nam

- Ngành thép Việt Nam tiếp nối xu hướng sản xuất và sử dụng sản phẩm thân thiện với môi trường trong chiến lược phát triển bền vững toàn cầu, đặc biệt với cam kết của Chính phủ Việt Nam tại COP26 về phát thải ròng carbon bằng 0 vào năm 2050.



- Thị trường thép Việt Nam 2024 ghi nhận những tín hiệu phục hồi, tăng trưởng khởi sắc dần qua từng tháng, từng quý, lạm phát thấp hơn mức mục tiêu, các cân đối lớn được đảm bảo, kết quả trên nhiều lĩnh vực quan trọng đã đạt và vượt mục tiêu đề ra, là điểm sáng về tăng trưởng kinh tế trong khu vực và trên thế giới.

Chính phủ đã có các biện pháp kích thích đầu tư công và hỗ trợ thị trường bất động sản, góp phần thúc đẩy nhu cầu tiêu thụ thép.

- Tính chung cả năm 2024, sản xuất và bán hàng thép thành phẩm đạt cụ thể như sau:

+ Sản xuất thép thành phẩm các loại đạt 29,443 triệu tấn, giảm 6,1% so với cùng kỳ năm 2023, trong đó sản xuất thép tôn mạ kim loại & sơn phủ màu đạt cao nhất là 23,1%, thép xây dựng tăng 10,1%, Ống thép tăng 3,5% và HRC tăng 1,4%. Duy nhất sản xuất thép cuộn cán nguội ghi nhận mức tăng trưởng âm là 19,4%.

+ Bán hàng thép thành phẩm đạt 29,09 triệu tấn, tăng 10,4% so với cùng kỳ, trong đó thép cuộn cán nguội (CRC) tăng cao nhất là 34,6%, tôn mạ kim loại và sơn phủ màu tăng 26,9%, thép xây dựng tăng 9,3%, ống thép tăng 5,5%, riêng thép cuộn cán nóng (HRC) giảm 3,3% so với cùng kỳ năm 2023.

+ Xuất khẩu thép thành phẩm năm 2024 đạt 8,042 triệu tấn, giảm nhẹ 0,6% so với cùng kỳ 2023. Trong đó tất cả các mặt hàng đều ghi nhận tăng trưởng trừ cuộn các nóng giảm 3,3%.

+ Đối với thép xây dựng: Cả năm 2024 sản xuất đạt 11,735 triệu tấn, tăng 10,1% so với cùng kỳ 2023. Bán hàng đạt 11,916 triệu tấn, tăng 9,3% so với cùng kỳ năm 2023. Trong đó, xuất khẩu đạt 1,942 triệu tấn, tăng 11,8% so với cùng kỳ năm 2023.

+ Đối với thép cuộn cán nóng: Cả năm 2024, sản xuất thép cuộn cán nóng đạt 6,829 triệu tấn, tăng 1,5% so với cùng kỳ năm 2023. Bán hàng đạt 6,581 triệu tấn, giảm 3,3% so với cùng kỳ năm 2023. Trong đó xuất khẩu đạt 2,254 triệu tấn, giảm 33,8% so với cùng kỳ 2023.

+ Đối với sản phẩm ống thép: Cả năm 2024, sản xuất đạt gần 2,464 triệu tấn, tăng 3,5% so với cùng kỳ năm 2023. Bán hàng đạt 2,554 triệu tấn, tăng 5,5% so với cùng kỳ 2023, trong đó lượng xuất khẩu đạt 318 ngàn tấn, tăng 16% so với cùng kỳ 2023.

3. Đánh giá các mặt hoạt động trong năm 2024 của Công ty

Trong năm 2024, mặc dù phải trải qua những giai đoạn bất ổn của tình hình kinh tế - xã hội nói chung và thị trường ngành thép nói riêng, HĐQT đã chỉ đạo Ban Điều hành, các đơn vị trực thuộc phải linh hoạt, sáng tạo trong việc điều hành hoạt động SXKD, nhằm củng cố nền tảng ổn định, vượt qua các khó khăn, thách thức. Kết thúc năm 2024, với sự nỗ lực của HĐQT và Ban Điều hành, Công ty đã ghi nhận kết quả kinh doanh, cụ thể như sau:

3.1. Kết quả thực hiện năm 2024 so với kế hoạch như sau:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch	Thực hiện	% hoàn thành
1	CÔNG TY MẸ				
1.1	Doanh thu	Tỷ đồng	4.300	4.401,6	102,4%
1.2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	40	93,4	233,5%
2	HỢP NHẤT				
2.1	Doanh thu	Tỷ đồng	7.100	7.352,0	103,5%
2.2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	70	134,9	192,7%

Về Kết quả Công ty mẹ:

Doanh thu đạt 4.401,6 tỷ đồng tăng 2,4% so với kế hoạch và giảm 2,8% so năm 2023;
Lợi nhuận trước thuế đạt 93,4 tỷ đồng tăng 133,5% so kế hoạch và giảm 34% so năm 2023.

Về Kết quả Hợp nhất:

Doanh thu đạt 7.352 tỷ đồng tăng 3,5% so với kế hoạch và giảm 2,9% so năm 2023;
Lợi nhuận trước thuế đạt 134,9 tỷ đồng tăng 92,7% so kế hoạch và tăng 86,6% so năm 2023.

Về Lĩnh vực sản xuất kinh doanh Ống thép, thép xây dựng và Tôn mạ

Trong bối cảnh kinh tế gặp nhiều khó khăn thách thức đối với Kinh tế Việt Nam nói chung và đặc biệt Ngành thép nói riêng, VGS đã đạt được kết quả trong hoạt động sản xuất kinh doanh thép rất đáng khích lệ và có thể nói đó là kết quả tốt nhất trong bối cảnh này.

Hàng hóa chủng loại đa dạng đầy đủ, chất lượng ngày càng được chú trọng nâng cao và khả năng đáp ứng tốt cho thị trường và các sản phẩm thép của VGS vẫn được các nhà thầu ưu tiên lựa chọn khi chọn thầu.

Về thị phần: thép VGS đã giữ vững & tăng thị phần: đối với Ống thép nằm trong TOP 4 và thép xây dựng nằm trong TOP 3 các nhà sản xuất có thị trường trong nước lớn nhất Việt Nam.

3.2. Đánh giá tình hình tài chính Công ty

Công ty thực hiện tốt công tác điều hành tài chính, sử dụng hiệu quả các nguồn vốn, đáp ứng kịp thời dòng tiền để phục vụ công tác kinh doanh, công tác đầu tư và mọi mặt hoạt động trong năm 2024. Công ty đã chỉ đạo rất quyết liệt trong công tác đôn đốc thu hồi công nợ khách hàng, thực hiện tốt công tác thu hồi công nợ không phát sinh công nợ khó đòi, đảm bảo an toàn tài chính.

❖ **Một số chỉ tiêu tài chính Hợp nhất:**

➢ **Về cơ cấu tài sản và Nguồn vốn**

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Tại ngày 31/12/2024	Tại ngày 01/01/2024
1	TÀI SẢN			
1.1	Tài sản Ngắn hạn	Tỷ đồng	1.327,0	1.480,4
1.2	Tài sản Dài hạn	Tỷ đồng	1.007,1	966,9
	Cộng Tài Sản		2.334,1	2.447,3
2	NGUỒN VỐN			
2.1	Nợ phải trả	Tỷ đồng	1.249,5	1.465,9
2.2	Vốn Chủ sở hữu	Tỷ đồng	1.084,6	981,4
	Cộng Nguồn Vốn		2.334,1	2.447,3

3.3. Đối với lĩnh vực cho thuê Văn phòng

- Đối với mảng Cho thuê Văn phòng và Căn hộ: Nhìn chung trong bối cảnh kinh tế còn

02
ĐN
Ổ F
VG
ĐT
GI
TÊN

nhiều khó khăn, công tác cho thuê văn phòng và căn hộ cũng phải đối mặt với nhiều khó khăn trong việc tìm kiếm khách hàng. Tuy nhiên, năm 2024 đối với Tòa nhà tài chính Việt Đức vẫn giữ được diện tích cho thuê văn phòng đạt 100% và căn hộ đạt 89% diện tích cho thuê. Đối với Trung tâm thương mại và Văn phòng cho thuê năm 2023 đã tìm được đối tác cho thuê với tỷ lệ lấp đầy đạt 100%.

3.4. Đối với Dự án Khu đô thị Việt Đức Legend City

Tình hình triển khai thực hiện Dự án đến tại thời điểm hiện nay

Trong năm 2024, do một số nguyên nhân khách quan của việc thay đổi cơ cấu nhân sự các cấp của địa phương, do đó, Công ty chú trọng tập trung vào các hoạt động triển khai dự án như sau:

Đối với tổng thể giai đoạn 1 của dự án:

Hoàn thành thủ tục điều chỉnh giao đất theo quy hoạch 1/500 điều chỉnh, và được UBND tỉnh ra quyết định số 341/QĐ-UBND ngày 23/02/2024 về việc điều chỉnh giao đất dự án theo quy hoạch 1/500 điều chỉnh. Đến nay, dự án đã được giao 214.481m², số tiền sử dụng đất đã tạm nộp là 560,38 tỷ đồng.

Hoàn thành việc thẩm duyệt thiết kế Dự án và đã được Cục Cảnh sát PCCC và Cứu nạn cứu hộ Bộ Công An thẩm duyệt thiết kế Phòng cháy và chữa cháy đối với Hạ tầng kỹ thuật Giai đoạn 1 gồm: Đường giao thông phục vụ cho xe chữa cháy và Hệ thống cấp nước chữa cháy ngoài nhà tại Giấy chứng nhận số 509/TD-PCCC ngày 06/02/2024.

Hoàn thành công tác triển khai bản vẽ thiết kế thi công và dự án đã được cấp Giấy phép xây dựng các hạng mục thuộc công trình Hạ tầng kỹ thuật bao gồm các Giấy phép xây dựng số 01/GPXD ngày 22/04/2024 và số 02/GPXD ngày 10/7/2024.

Thực hiện Khởi công theo Thông báo khởi công số 41/2024/VGPIPE/TB ngày 24/04/2024, lựa chọn tổng thầu Coteccons và triển khai công tác thi công hạ tầng kỹ thuật giai đoạn 1. Đến nay dự án đã cơ bản hoàn thành công tác triển khai thi công hạng mục Hạ tầng kỹ thuật giai đoạn 1 (Phân khu phía Đông) gồm các hạng mục : San nền, đường giao thông, thoát nước mưa, thoát nước thải, cấp nước, cấp điện, thông tin liên lạc và đang tiếp tục triển khai các hạng mục còn lại trong thời gian tới.

Dự án được Ban thường vụ Tỉnh ủy, UBND Tỉnh chấp thuận chủ trương cho phép đầu tư cải tạo vỉa hè, cây xanh tuyến đường 100, đoạn qua Dự án (tạo cảnh quan và thuận lợi cho Dự án trong quá trình triển khai tiếp theo) tại Kết luận số 230/KL-TU ngày 20/12/2024;

Đối với công tác GPMB, Công ty tích cực phối hợp với các cơ quan hữu quan để hoàn thành bồi thường GPMB cho diện tích còn lại của Giai đoạn I để hoàn thành công tác nhận bàn giao diện tích còn lại của giai đoạn 1, cũng như công tác tính tiền sử dụng đất bổ sung để hoàn thành nghĩa vụ tài chính của Công ty đối với giai đoạn 1 của dự án. Đối với công tác GPMB giai đoạn 2, đến nay, Dự án đã GPMB được 3,85ha trên tổng diện tích khoảng 34ha

Đối với công tác triển khai công trình Nhà ở thấp tầng giai đoạn 1 & Nhà ở xã hội

Hoàn thành công tác xây dựng bộ nhận diện thương hiệu của dự án & Nhà ở xã hội.

Hoàn thành công tác xây dựng Kế hoạch truyền thông marketing thấp tầng giai đoạn 1 và Nhà ở xã hội.

Triển khai các công tác thiết kế bản vẽ thi công cảnh quan với DPA – đơn vị thiết kế nổi tiếng & có uy tín của Singapore.

Hoàn thiện bản vẽ thẩm duyệt PCCC và đã được cấp giấy phép xây dựng.

Phần 2: KẾ HOẠCH NHIỆM VỤ NĂM 2025

1. Nhận định thị trường thép 2025

Ngành thép đã trải qua năm 2024 với rất nhiều thách thức, khó khăn, nhiều yếu tố bất định; cạnh tranh chiến lược gay gắt, xung đột quân sự, bất ổn chính trị gia tăng, tăng trưởng



toàn cầu phục hồi chậm, các thách thức an ninh phi truyền thống tác động trực tiếp, đa chiều đến phát triển của nhiều quốc gia, khu vực. Trong nước chính trị, xã hội cơ bản ổn định, kinh tế - xã hội năm 2024 duy trì xu hướng tích cực, các ngành, lĩnh vực đạt được nhiều kết quả quan trọng đóng góp vào tăng trưởng GDP cả năm. Tổng sản lượng tiêu thụ thép thành phẩm trong nước chứng kiến sự tăng trưởng do những tín hiệu phục hồi, tăng trưởng, khởi sắc dần qua từng tháng, từng quý, lạm phát thấp hơn mục tiêu, các cân đối lớn được đảm bảo.

Nhận định năm 2025, áp lực từ các quy định về bảo vệ môi trường dự kiến tăng lên, yêu cầu ngành thép phải chuyển đổi sang mô hình sản xuất xanh và bền vững. Các doanh nghiệp lớn cần đầu tư mạnh mẽ vào công nghệ sản xuất hiện đại, tiết kiệm năng lượng và giảm phát thải. Việc áp dụng công nghệ xanh không chỉ giúp các doanh nghiệp đáp ứng yêu cầu của thị trường quốc tế mà còn giúp tiết kiệm chi phí dài hạn, nâng cao hiệu quả sản xuất và tăng cường năng lực cạnh tranh. Theo Hiệp hội Thép Việt Nam (VSA) dự báo, năm 2025 và các năm tiếp theo, nhu cầu thép của Việt Nam là từ 29 - 40 triệu tấn. Mức tiêu thụ thép tính bình quân trên đầu người ở Việt Nam hiện vào khoảng là 160kg/người. Theo Hiệp hội Thép, năm 2025 được xác định là năm có ý nghĩa đặc biệt quan trọng với những điểm sáng, tạo động lực tăng trưởng mạnh mẽ góp phần đưa đất nước bước vào kỷ nguyên mới. Các chính sách hỗ trợ, tái thiết và xây dựng công trình hạ tầng giao thông công cộng đầu tư công của chính phủ trong năm 2025 cũng sẽ góp phần tăng nhu cầu sử dụng thép

2. Kế hoạch Kinh doanh năm 2025

Căn cứ các dự báo ngành thép trong năm 2025, kết quả năm 2024 đã đạt được, Ban Tổng giám đốc Công ty trình ĐHQĐ kế hoạch kinh doanh năm như sau:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Công ty mẹ	Hợp nhất
1	Doanh thu	Tỷ đồng	4.000	6.700
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	58,5	94,6

Các kế hoạch khác trong năm 2025:

- Tiếp tục hoàn thiện bộ máy hoạt động từ Công ty mẹ đến các Công ty con, Nhà máy, các Văn phòng đại diện trên cơ sở phát huy hiệu quả quản trị, điều hành, kiểm soát trong toàn hệ thống.
- Nâng cao hiệu quả hoạt động của toàn Công ty, song song với việc sắp xếp, phân bổ lại cơ cấu hàng, hệ thống khách hàng phân phối từng VPĐD.
- Thực hiện chiến lược marketing, quảng bá thương hiệu một cách hợp lý, đa dạng, sáng tạo, gắn liền với những sự kiện mang tính cộng đồng, các hoạt động tài trợ, từ thiện nhằm củng cố và phát huy hình ảnh thương hiệu Thép Việt Đức mạnh và thân thiện
- Củng cố hiệu quả quản trị, kiểm soát trên cơ sở thiết lập và áp dụng các định mức, chỉ tiêu, chính sách, cơ chế lương thưởng hợp lý, linh hoạt.
- Củng cố, khai thác một cách có hiệu quả đối trong hoạt động sản xuất kinh doanh, trên tinh thần đảm bảo sự tối ưu, tinh gọn và minh bạch trong các hoạt động SXKD. Nghiên cứu, mô hình quản lý bằng hệ thống công nghệ thông tin ứng dụng trong sản xuất.
- Tối ưu hóa năng lực sản xuất; nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm, cải tạo máy móc thiết bị thay thế các công nghệ mới; tiết giảm chi phí sản xuất, bố trí hợp lý, hiệu quả và chuyên nghiệp đối với hoạt động cung ứng.
- Quản trị tốt hàng tồn kho, liên tục nắm bắt sát tình hình thị trường trong và ngoài nước để đưa ra các quyết sách kịp thời và linh hoạt.
- Tiếp tục nâng cao chất lượng sản phẩm, dịch vụ, giữ vững thị phần TOP 4 nhà sản



xuất Ống thép lớn nhất tại Việt Nam.

- Tập trung củng cố nâng cao chất lượng, nghiệp vụ, trình độ, kỹ năng, trách nhiệm của đội ngũ nhân lực, đảm bảo bộ máy nhân sự được sắp xếp một cách tinh gọn, hiệu quả, chuyên nghiệp, phù hợp với văn hóa Công ty.

- Tập trung hoàn thiện và thực hiện khởi công xây dựng dự án nhà ở xã hội trong tháng 4 năm 2025;

- Tập trung hoàn thành công tác GPMB phần diện tích còn lại của giai đoạn 1, cũng như nghĩa vụ tài chính của Dự án với địa phương (nếu có) để nhận bàn giao 100% diện tích khả mại giai đoạn 1, làm cơ sở cho tiến hành triển khai các công tác kinh doanh hạng mục nhà ở thấp tầng & hạng mục Nhà ở xã hội giai đoạn 1.

- Tập trung triển khai công tác xây dựng hạ tầng kỹ thuật còn lại của phân khu phía Đông và triển khai hạ tầng kỹ thuật phân khu phía Tây và các hạng mục Nhà ở thấp tầng & Nhà ở xã hội giai đoạn 1.

- Tập trung phối kết hợp với cơ quan ban hành thực hiện công tác giải phóng mặt bằng Giai đoạn II.

Trên đây là Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2024 và phương hướng nhiệm vụ năm 2025 của Ban Tổng giám đốc Công ty, kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 xem xét thông qua.



TỔNG GIÁM ĐỐC

Nguyễn Hữu Thế

BÁO CÁO
CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ CÔNG TÁC QUẢN TRỊ NĂM 2024
VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2025

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Hội đồng Quản trị (“HĐQT”) Công ty Cổ phần Ống thép Việt Đức – VG PIPE xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) thường niên năm 2025 về công tác quản trị năm 2024 và kế hoạch, phương hướng quản trị Công ty năm 2025, cụ thể như sau:

- Kết quả hoạt động của HĐQT năm 2024;
- Kết quả thực hiện các Nghị quyết của ĐHĐCĐ năm 2024
- Định hướng năm 2025:

1. Kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị

1.1. Hoạt động của Hội đồng quản trị

Nhìn chung, năm 2024, HĐQT hoạt động theo đúng quy định của Điều lệ Tổ chức & hoạt động của Công ty, Luật doanh nghiệp. Các cuộc họp của HĐQT được duy trì đều đặn & kịp thời linh hoạt theo hoạt động sản xuất kinh doanh. HĐQT đã bám sát tình hình thực tế của công ty để triển khai đầy đủ, kịp thời và hiệu quả các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đề ra. HĐQT đã đưa ra và triển khai các giải pháp phù hợp nhằm tăng cường công tác quản lý, chỉ đạo, giám sát các hoạt động của Công ty và thực hiện tốt chức năng nhiệm vụ.

Trong năm 2024, HĐQT đã thực hiện họp theo định kỳ và đột xuất để giải quyết nhiều vấn đề trọng điểm như:

- Thông qua việc triển khai thực hiện phương án phát hành cổ phiếu để chi trả cổ tức năm 2023.
- Hoàn thành việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 ngày 06/04/2024.
- Ban hành quy chế phân quyền đầu tư Dự án bất động sản để đáp ứng tình hình hoạt động quản trị, kinh doanh và đầu tư thực tế của Công ty.
- Thông qua việc miễn nhiệm chức vụ PTGD đối với bà Nguyễn Thị Nhi.
- Phê duyệt chủ chương thành lập Ban cung ứng.
- Bầu phó chủ tịch HĐQT Lê Quốc Khánh.
- Bổ nhiệm phụ trách Quản trị Công ty.
- Bổ nhiệm ông Đặng Đình Miêng giữ chức vụ PTGD Công ty.
- Thông qua giao dịch tín dụng (tái cấp hạn mức ngân hàng năm 2024 đối Viettinbank, BIDV, VIB)
- Phê duyệt hồ sơ thiết kế Bản vẽ thi công công trình hạ tầng kỹ thuật (giai đoạn 1) và trạm

xử lý nước thải số 2 thuộc Dự án.

- Phê duyệt phương án điều chỉnh Dự án KĐT Việt Đức Legend City – Nguồn vốn tham gia đầu tư Dự án và một số vấn đề liên quan đến Dự án trong quá trình triển khai.
- Triển khai ký kết và thực hiện hợp đồng với đơn vị kiểm toán được lựa chọn theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 ngày 06/04/2024.
- Ngoài các cuộc họp trên HĐQT Công ty còn tổ chức các buổi làm việc chuyên đề để trao đổi, làm rõ và thống nhất chỉ đạo đối với từng hoạt động của Công ty.

Các nghị quyết, quyết định của HĐQT được xây dựng trên nguyên tắc tập thể, ban hành đều dựa trên sự thống nhất của tất cả các thành viên, đảm bảo tính khách quan và tập trung trí tuệ của các thành viên HĐQT.

HĐQT đã thường xuyên theo dõi, đánh giá và kiểm soát tình hình hoạt động và quản lý của Công ty. Tham gia các cuộc họp với Ban Tổng giám đốc về các nội dung quan trọng trong công tác điều hành hoạt động và kế hoạch kinh doanh của Công ty.

1.2. Hoạt động của các thành viên HĐQT

Trong năm 2024, HĐQT đã thực hiện việc phân cấp/phân quyền, giao quyền chủ động nhiều hơn cho Chủ tịch Hội đồng quản trị quyết định một số vấn đề thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị, tạo sự chủ động cho Chủ tịch HĐQT trong tổ chức chỉ đạo hoạt động sản xuất kinh doanh hàng ngày của Công ty.

Từng thành viên HĐQT Công ty với tinh thần trách nhiệm cao, đã nỗ lực, tập trung trí tuệ tập thể để hoàn thành tốt nhiệm vụ quản trị hoạt động doanh nghiệp theo đúng định hướng phát triển, hành động vì lợi ích cổ đông và vì sự phát triển chung của doanh nghiệp.

1.3. Hoạt động giám sát của Hội đồng quản trị

Trên cơ sở quy định của pháp luật hiện hành, quy định tại Điều lệ Công ty và Quy chế quản trị Công ty, HĐQT đã cùng với BKS có những hoạt động giám sát cụ thể như: Chủ trì, chỉ đạo tổ chức thành công cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2024; Giám sát thực hiện nội dung các nghị quyết ĐHĐCĐ và nghị quyết HĐQT đã được ban hành; Giám sát thực hiện hoạt động điều hành, quản lý của Ban TGD nhằm thực hiện chiến lược và kế hoạch sản xuất kinh doanh đề ra; Giám sát, chỉ đạo công bố thông tin đảm bảo kịp thời, minh bạch theo đúng quy định pháp luật có liên quan;

Hội đồng quản trị đã chỉ đạo kịp thời việc thực hiện chiến lược và kế hoạch sản xuất kinh doanh, Quản trị rủi ro, Hoạch định nguồn nhân lực. HĐQT đã thẳng thắn thảo luận, trao đổi với Ban TGD thông qua các cuộc họp HĐQT, giao ban Ban Tổng giám đốc định kỳ và trao đổi bằng nhiều hình thức, phương tiện khác như điện thoại, thư điện tử,... nhằm đảm bảo tính kịp thời, hiệu quả và hiệu lực đối với công tác điều hành của Ban TGD.

1.4. Thù lao và chi phí hoạt động của Hội đồng quản trị

Theo Nghị quyết số 01/2024/NQ-ĐHĐCĐ-VGS ngày 06/04/2024 được Đại hội đồng cổ đông thông qua tại phiên họp thường niên năm 2024 tổng thù lao của HĐQT là 2.236.745.327 đồng Thực tế, tổng thù lao chi trả cho các thành viên HĐQT trong năm 2024 là 456.000.000 đồng.

2. Kết quả thực hiện các Nghị quyết của ĐHĐCĐ năm 2024

Hội đồng quản trị đã chỉ đạo triển khai toàn diện và kịp thời Nghị quyết số 01/2024/NQ-ĐHĐCĐ-VGS của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024, cụ thể:

2.1. Lĩnh vực sản xuất kinh doanh Ống thép

Năm 2024, sản lượng Ống thép của Công ty bán tăng 9,2% so với năm 2023 trong khi đó toàn ngành tăng 5,5% so với năm 2023 (Báo cáo của Hiệp hội Thép VSA – tháng 1/ 2025). Thị phần ống thép của Công ty nằm trong TOP 4 các doanh nghiệp sản xuất ống thép lớn nhất Việt Nam.

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch	Thực hiện	% hoàn thành
1	CÔNG TY MẸ				
1.1	Doanh thu	Tỷ đồng	4.300	4.401,6	102,4%
1.2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	40	93,4	233,5%
1.3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	32	74,6	233,1%
2	HỢP NHẤT				
2.1	Doanh thu	Tỷ đồng	7.100	7.352,0	103,5%
2.2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	70	134,9	192,7%
2.3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	56	109,9	196,3%

Lợi nhuận trong năm 2024 tăng đột biến là do trong năm Công ty thực hiện chuyển nhượng một căn biệt thự tại KĐT Bắc An Khánh.

2.2 Lĩnh vực kinh doanh Bất động sản

- Tòa nhà Tài chính Mê Linh: đã thực hiện cho thuê từ tháng 3/2023, tỷ lệ lấp đầy 100%
- Tòa nhà Tài chính Việt Đức: Hiện nay, tất cả diện tích văn phòng cho thuê đã được lấp đầy, hoạt động hiệu quả và đối với diện tích cho thuê căn hộ đạt 89% diện cho thuê.
- Dự án Việt Đức Legend City:
 - Hoàn thành thủ tục điều chỉnh giao đất theo quy hoạch 1/500 điều chỉnh, và được UBND tỉnh ra quyết định số 341/QĐ-UBND ngày 23/02/2024 về việc điều chỉnh giao đất dự án theo quy hoạch 1/500 điều chỉnh
 - Hoàn thành việc thẩm duyệt thiết kế Dự án và đã được Cục Cảnh sát PCCC và Cứu nạn cứu hộ Bộ Công An thẩm duyệt thiết kế Phòng cháy và chữa cháy đối với Hạ tầng kỹ thuật Giai đoạn 1 gồm: Đường giao thông phục vụ cho xe chữa cháy và Hệ thống cấp nước chữa cháy ngoài nhà tại Giấy chứng nhận số 509/TD-PCCC ngày 06/02/2024.
 - Hoàn thành công tác triển khai bản vẽ thiết kế thi công và dự án đã được cấp Giấy phép xây dựng các hạng mục thuộc công trình Hạ tầng kỹ thuật bao gồm các Giấy phép xây dựng số 01/GPXD ngày 22/04/2024 và số 02/GPXD ngày 10/7/2024.
 - Dự án được Ban thường vụ Tỉnh ủy, UBND Tỉnh chấp thuận chủ trương cho phép đầu tư cải tạo vỉa hè, cây xanh tuyến đường 100, đoạn qua Dự án (tạo cảnh quan và thuận lợi cho Dự án trong quá trình triển khai tiếp theo) tại Kết luận số 230/KL-TU ngày 20/12/2024.

Đối với công tác triển khai công trình Nhà ở thấp tầng giai đoạn 1 & Nhà ở xã hội:

- Hoàn thành công tác xây dựng bộ nhận diện thương hiệu của dự án & Nhà ở xã hội.
- Hoàn thành công tác xây dựng Kế hoạch truyền thông marketing thấp tầng giai đoạn 1 và Nhà ở xã hội.
- Triển khai các công tác thiết kế bản vẽ thi công cảnh quan với DPA – đơn vị thiết kế nổi tiếng & có uy tín của Singapore.
- Hoàn thiện bản vẽ thẩm duyệt PCCC và đã được cấp giấy phép xây dựng.

2.3 Đánh giá của HĐQT đối với hoạt động của Ban Tổng giám đốc

Hội đồng quản trị đánh giá cao nỗ lực của Ban Tổng giám đốc và cán bộ quản lý trong công ty trong quá trình thực hiện mục tiêu năm 2024 đã đề ra.

Các lĩnh vực sản xuất kinh doanh đều có cải thiện mạnh mẽ về công tác quản lý, tăng năng suất lao động, cải tạo máy móc thiết bị thay thế các công nghệ mới, tiết giảm chi phí sản xuất, bố trí hợp lý, hiệu quả và chuyển đổi với hoạt động cung ứng. cải tiến chất lượng sản phẩm, tăng sản lượng bán hàng. Ban Tổng giám đốc đã có những hoạt động điều hành quyết liệt, kịp thời giúp Công ty đạt được kết quả tăng trưởng tốt như đã báo cáo trên.

HĐQT đã thực hiện đúng quy định về quản lý, điều hành Công ty theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Tổ chức & hoạt động; Quy chế nội bộ về quản trị của Công ty. HĐQT đã có những hoạt động giám sát, chỉ đạo Ban Tổng giám đốc gồm:

- Phân công thành viên HĐQT chịu trách nhiệm chuyên trách theo từng mảng lĩnh vực để kịp thời bám sát và chỉ đạo.
- Công tác giám sát các chỉ đạo của HĐQT đã được đặc biệt chú trọng, nhằm đảm bảo tất cả các Nghị Quyết của Đại hội đồng cổ đông; các Quyết định, chỉ thị, Kết luận chỉ đạo của chủ tịch HĐQT, được giám sát thực hiện chặt chẽ, thường xuyên, liên tục và đảm bảo chất lượng, hiệu quả.
- Các dự án đầu tư mới, các vùng thị trường, kế hoạch triển khai chương trình mới ... đều được HĐQT chỉ đạo sát sao.
- Tổ chức, chỉ đạo Ban Tổng giám đốc thực hiện nghiêm túc chế độ Báo cáo Tài chính quý, Báo cáo bán niên, Báo cáo năm, Báo cáo thường niên.
- Chỉ đạo, giám sát hoạt động công bố thông tin đảm bảo đầy đủ, đúng quy định của Pháp luật.
- Xây dựng kế hoạch và chuẩn bị các nguồn vốn cho các hoạt động đầu tư, sản xuất kinh doanh & các dự án Bất động sản.

3. Kế hoạch định hướng năm 2025

Trước tình hình chính trị, kinh tế thế giới có nhiều biến động liên quan trực tiếp đến ngành Thép như Chính sách bảo hộ thương mại, chiến tranh Nga – Ukraine, giá cả hàng hóa thế giới lạm phát hạ nhiệt thúc đẩy các ngân hàng trung ương tại các nền kinh tế lớn hạ lãi suất vào nửa cuối năm 2024. Chính sách môi trường toàn cầu trong việc chuyển đổi xanh, xu

770
TY
AN
HIEP
DUC
E
HAI

hướng sản xuất và sử dụng sản phẩm thân thiện với môi trường trong chiến lược phát triển bền vững toàn cầu, đặc biệt với cam kết của Chính phủ Việt Nam tại COP26 về phát thải ròng carbon bằng 0 vào năm 2050... sẽ có nhiều khó khăn cho ngành Thép.

HĐQT Công ty nhận định, năm 2025 xác định là một năm còn nhiều khó khăn và thách thức. Chính vì vậy HĐQT xác định luôn luôn sẵn sàng trong tâm thế đối mặt với những biến động khó lường của nền kinh tế nói chung và ngành thép nói riêng, vì vậy năm 2025 định hướng của HĐQT sẽ tập trung các nội dung chính sau:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Công ty mẹ	Hợp nhất
1	Doanh thu	Tỷ đồng	4.000	6.700
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	58,5	94,6

- Tập trung cao độ khởi công xây dựng khu Nhà ở xã hội trong tháng 04 năm 2025. Tiếp tục triển khai hạng mục công trình Hạ tầng kỹ thuật; Công trình nhà ở thấp tầng Giai đoạn 1 của Dự án theo GPXD; và các nội dung đã được ĐHCĐ phê duyệt phù hợp với các quy định pháp luật. Tiếp tục triển khai công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng đối với diện tích còn lại thuộc Giai đoạn 1 và Giai đoạn 2 của Dự án.
- Tăng cường nâng cao hệ thống quản lý chất lượng, xây dựng cơ cấu quản lý hàng tồn kho. Thắt chặt và kiểm tra liên tục việc tiết giảm chi phí trong sản xuất và trong hoạt động của toàn Công ty.
- Chỉ đạo tổ chức tốt hoạt động SXKD, phát triển thị trường, khách hàng; Tăng hiệu quả chất lượng, dịch vụ; Gia tăng sản lượng, năng suất lao động; đẩy mạnh phát triển công tác kinh doanh.
- Thu xếp các nguồn vốn tín dụng ngắn hạn và trung hạn với các ngân hàng/định chế tài chính với giá trị khoảng 1.500 tỷ đồng trên cơ sở các giao dịch tín dụng đã, đang và sẽ thực hiện phê duyệt để phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Duy trì hệ thống quản lý, Báo cáo tài chính và cung cấp thông tin báo cáo kịp thời, chính xác để HĐQT chỉ đạo và điều hành công việc đạt hiệu quả.
- Chỉ đạo công tác công bố thông tin đầy đủ, kịp thời, đúng quy định của Pháp luật.

Trên đây là Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2024 và kế hoạch năm 2025, kính trình Đại hội đồng Cổ đông xem xét thông qua và giao cho HĐQT chủ động phê duyệt, tổ chức thực hiện các giao dịch thuộc thẩm quyền của mình theo quy định tại Điều lệ Công ty và Luật doanh nghiệp.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH HĐQT



Lê Minh Hải

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Ống thép Việt Đức – VG PIPE

Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Ống thép Việt Đức VG PIPE năm 2024 gồm 3 thành viên, thay mặt Ban kiểm soát tôi xin trân trọng báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông về:

Phần 1. Đánh giá kết quả thực hiện trong năm 2024;

Phần 2. Kế hoạch năm 2025;

Phần 3: Kết luận & Một số khuyến nghị.

Phần 1: Đánh giá Kết quả thực hiện năm 2024

1. Hoạt động của Ban kiểm soát:

Ban Kiểm soát đã phối hợp chặt chẽ với Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc theo dõi sát việc thực hiện nghiêm túc các công việc cụ thể sau:

- Theo dõi và giám sát việc thực hiện các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.
- Tham gia kiểm tra giám sát hoạt động kiểm toán, xem xét các báo cáo tài chính định kỳ do Ban Tổng Giám đốc cung cấp nhằm đánh giá tính trung thực và hợp lý của các số liệu tài chính, phù hợp với các chuẩn mực, chế độ kế toán và chính sách tài chính hiện hành của Việt nam.
- Thường xuyên phối hợp với Ban Tổng Giám đốc và các bộ phận chức năng của Công ty để đẩy mạnh việc giám sát hoạt động SXKD, thực hiện mục tiêu kế hoạch năm 2024.
- Xem xét tính pháp lý, trình tự thủ tục ban hành các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc theo Điều lệ Công ty và các quy định của pháp luật.
- Kiểm soát việc công bố thông tin của Công ty và các đơn vị thành viên theo đúng quy định của pháp luật về yêu cầu công bố thông tin đối với Công ty đại chúng, Công ty niêm yết.
- Ban Kiểm soát luôn giám sát việc kiểm phiếu về việc lấy ý kiến thành viên HĐQT bằng văn bản các vấn đề có liên quan.
- Thẩm định các tài liệu họp Đại hội cổ đông.

2. Kết quả giám sát tình hình hoạt động của Công ty

2.1 Hoạt động của Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị đã chỉ đạo Ban điều hành, các đơn vị thành viên trong Công ty tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên số 01/NQ/ĐHĐCĐ - VGS ngày 06/4/2024. Kết quả cụ thể như sau:

- HĐQT đã hoạt động đúng chức năng, nhiệm vụ phù hợp với Luật Doanh nghiệp và điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty.
- Bám sát các nội dung thông qua tại Đại hội để thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2024 do Đại hội đồng cổ đông đề ra.

- Hội đồng quản trị đã chỉ đạo Ban điều hành tập chung triển khai các công việc liên quan để triển khai Dự án khu đô thị Việt Đức Legend City. Xem xét việc thực hiện và tiến độ thực hiện các dự án trong giai đoạn đầu tư của Công ty.
- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cần trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh, tính hệ thống, nhất quán và phù hợp của công tác kế toán.
- Kiểm tra, rà soát các văn bản quản lý nội bộ Công ty ban hành đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành và quy định của Công ty. Giám sát việc thực hiện các quy định của pháp luật và quy định của Công ty đối với HĐQT và Ban Tổng Giám đốc.
- Tham gia giám sát tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và công tác quản lý tại các công ty con và Công ty liên kết.
- Rà soát cơ chế chính sách chế độ, kiện toàn mô hình tổ chức, nâng cao chất lượng nhân lực và chuẩn hóa công tác cán bộ.
- Chỉ đạo các đơn vị xây dựng các chiến lược phát triển trung và dài hạn làm nền tảng cho việc quản trị, điều hành, triển khai hoạt động kinh doanh của Công ty.
- Phê duyệt và công bố báo cáo thường niên, báo cáo quản trị và báo cáo tài chính của Công ty theo quy định. Tổng Giám đốc đã hoạch định, xây dựng và đăng ký kế hoạch, nhiệm vụ cụ thể và tổ chức thực hiện trong từng thời điểm cho phù hợp, kịp thời báo cáo Hội đồng quản trị kết quả thực hiện cũng như những tồn tại, vướng mắc và đề xuất để Hội đồng quản trị xem xét xử lý, điều chỉnh phù hợp...
- Đánh giá hoạt động của HĐQT: HĐQT đã giám sát chặt chẽ và chỉ đạo kịp thời Ban điều hành trong hoạt động điều hành sản xuất kinh doanh.

2.2 Hoạt động của Ban Tổng giám đốc

- Ban Tổng Giám đốc hoạt động đúng chức năng, nhiệm vụ, đúng quy chế phù hợp với Luật Doanh nghiệp và Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty.
- Ban Tổng Giám đốc đã triển khai kịp thời các Nghị quyết của HĐQT.
- Ban Tổng Giám đốc đã luôn cố gắng, nỗ lực để hoàn thành các chỉ tiêu theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và các mốc thời gian HĐQT giao.
- Đánh giá hoạt động của Ban Tổng giám đốc: Ban kiểm soát đánh giá rất cao những cố gắng và nỗ lực của Ban Tổng giám đốc trong việc tổ chức triển khai hoạt động kinh doanh và có rất nhiều thay đổi, linh hoạt trong điều hành, cải tiến các chính sách giúp Công ty hoàn thành tốt mục tiêu.

2.3 Kết quả thẩm định Báo cáo tài chính năm 2024

- Ban Kiểm soát đã lựa chọn Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC và Hội đồng quản trị và Ban điều hành đã thực hiện ký kết theo lựa chọn của Ban Kiểm soát để kiểm toán Báo cáo tài chính giữa niên độ và cả năm 2024.
- Ban Kiểm soát đã thẩm định Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất năm 2024 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC và thống nhất xác nhận như sau: Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2024 đã phản ánh trung thực và hợp lý trên

các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính hợp nhất của Công ty tại thời điểm 31/12/2024, kết quả kinh doanh cho giai đoạn từ ngày 01/01/2024 đến 31/12/2024, được trình bày theo đúng quy định của chuẩn mực kế toán Việt Nam và các quy định hiện hành.

- Việc ghi chép, lưu trữ chứng từ và lập sổ kế toán, báo cáo tài chính của Công ty là trung thực và tuân thủ các quy định về tài chính kế toán của Nhà nước.
- Ban kiểm soát thống nhất với ý kiến nhận xét và đánh giá về hoạt động tài chính và báo cáo năm 2024 của Công ty kiểm toán. Chi tiết Báo cáo tài chính đăng tải trên website: vgpipe.com.vn.
- Một số chỉ tiêu cơ bản kết quả thực hiện kinh doanh năm 2024 đã được kiểm toán, cụ thể như sau:

Chỉ tiêu	ĐVT	Công ty mẹ		Công ty Hợp nhất	
		Năm 2023	Năm 2024	Năm 2023	Năm 2024
Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	131,8	74,6	58,1	109,9
Doanh thu	Tỷ đồng	4.526,9	4.401,6	7.567,8	7.352,0
Tổng tài sản	Tỷ đồng	1.793,7	1.785,8	2.447,3	2.334,1
Vốn chủ sở hữu	Tỷ đồng	813,2	884,7	981,4	1.084,6
Vốn góp của chủ sở hữu	Tỷ đồng	532,7	559,3	532,7	559,3
Tỷ suất sinh lời từ hoạt động sản xuất kinh doanh trên doanh thu	%	2,91	1,69	0,77	1,49
Tỷ suất lợi nhuận trên tài sản (ROA)	%	7,35	4,18	2,37	4,71
Tỷ suất lợi nhuận trên vốn chủ (ROE)	%	16,21	8,43	5,92	10,13

2.4 Đánh giá sự phối hợp giữa hoạt động Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc:

- Trong năm 2024, Ban Kiểm soát đã có sự phối hợp chặt chẽ với Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc trong việc kiểm tra, kiểm soát các mặt hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị ban hành đều được gửi đến các thành viên Ban Kiểm soát đầy đủ, kịp thời. Điều này tạo điều kiện cho Ban Kiểm soát thực hiện các quyền và nhiệm vụ theo quy định của Điều lệ Công ty và các quy định của Pháp luật. Qua đó có những ý kiến tham gia để bổ sung, sửa đổi và chấn chỉnh nếu thấy cần thiết.
- Tất cả các cuộc họp do Hội đồng quản trị chủ trì, Ban Kiểm soát đều được mời tham dự và được cung cấp đầy đủ các tài liệu để làm công cụ giám sát, tham gia ý kiến về các vấn đề có liên quan đến hoạt động của Công ty, qua đó có những thông

tin phản hồi, ý kiến đóng góp nhằm kiểm soát quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty theo đúng chức năng, nhiệm vụ.

- Trong năm vừa qua Ban kiểm soát không nhận được bất kỳ kiến nghị nào của cổ đông về sai phạm của HĐQT, BGD trong việc thực hiện nhiệm vụ.

Phần 2: Kế hoạch hoạt động năm 2025

1. Ban Kiểm soát tiếp tục thực hiện nhiệm vụ thay mặt cổ đông để kiểm soát mọi hoạt động kinh doanh, quản trị và điều hành của Công ty.
2. Ban Kiểm soát sẽ duy trì và tăng cường công tác kiểm soát định kỳ theo Điều lệ Công ty và quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát, đảm bảo các hoạt động của Công ty luôn tuân thủ các quy định của pháp luật, góp phần vào sự phát triển của Công ty, đảm bảo lợi ích của các cổ đông và quyền lợi của người lao động.
3. Kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ các hoạt động quản trị, điều hành và sản xuất kinh doanh của Công ty và các Công ty thành viên thông qua hoạt động của Kiểm toán độc lập và các hoạt động trực tiếp của Ban Kiểm soát;
4. Thực hiện việc kiểm tra, giám sát các hoạt động của Công ty và các Công ty thành viên một cách thường xuyên theo chế độ kiểm tra định kỳ và kiểm tra đột xuất;
5. Kiểm tra tình hình sản xuất kinh doanh hàng năm của Công ty đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, soát xét báo cáo tài chính hàng quý, báo cáo bán niên, báo cáo hàng năm;
6. Đảm bảo đại diện Ban Kiểm soát tham dự đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị để nắm bắt tình hình quản trị và hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, đồng thời đưa ra các cảnh báo kịp thời đảm bảo lợi ích cho các cổ đông;
7. Giám sát hoạt động công bố thông tin, đảm bảo đầy đủ, kịp thời cho Cổ đông và các bên liên quan.
8. Nắm bắt các cơ chế, chính sách ban hành nhằm kiến nghị sửa đổi bổ sung những vấn đề còn chưa phù hợp, giảm thiểu những rủi ro trong việc điều hành, quản lý hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty;
9. Phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát với Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và cổ đông trên tinh thần hợp tác để mang lại hiệu quả cao.
10. Thực hiện công tác khác theo chức năng, nhiệm vụ của Ban Kiểm soát.

Phần 3. Kết luận và khuyến nghị của Ban kiểm soát

1. Kết luận

- Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc đã và đang vận hành Công ty theo đúng luật, điều lệ Công ty, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và Nghị quyết của HĐQT.
- Về cơ bản nhất trí với nội dung, số liệu báo cáo của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc trình Đại hội đồng cổ đông.

2. Kiến nghị

Nhằm thực hiện tốt vai trò đại diện cho cổ đông để giám sát HĐQT điều hành Công ty, Ban kiểm soát khuyến nghị Hội đồng quản trị và Ban điều hành Công ty thực hiện một số nội dung sau:

- Tăng cường công tác thanh tra kiểm tra, kiểm soát nội bộ về tính tuân thủ, thực hiện

các quy trình đảm bảo hiệu quả SXKD & phù hợp với các quy định của pháp luật.

- Tiếp tục củng cố và hoàn thiện hệ thống quy chế, quy trình của Công ty cho phù hợp với thực tiễn hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Tăng cường các hoạt động cải tiến, tiết kiệm chi phí cho Công ty
- Nâng cao năng lực xây dựng, kiểm soát ngân sách, quản lý tốt dòng tiền, cân đối nguồn vốn, tài chính hiệu quả phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh cho Công ty.

Trên đây là báo cáo của Ban Kiểm soát Công ty về kết quả hoạt động kiểm soát năm 2024 và kế hoạch năm 2025, kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

**TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT**

Ngô Vi Anh Tú





Số: 01/2025/TT-ĐHĐCĐ-VGS

Vinh Phúc, ngày 05 tháng 4 năm 2025

TỜ TRÌNH

Thông qua Báo cáo quyết toán tài chính năm 2024 đã được kiểm toán của Công ty mẹ và Hợp nhất

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông CTCP Ống thép Việt Đức VG PIPE

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Ống thép Việt Đức VG PIPE;
- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2024 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC.

Thực hiện ủy quyền của Đại hội đồng cổ đông cho Hội đồng quản trị Công ty lựa chọn Công ty kiểm toán để kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024 theo Nghị quyết số 01/2024/NQĐHĐCĐ-VGS của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 ngày 6 tháng 4 năm 2024.

Sau khi xem xét năng lực, kinh nghiệm, khả năng đáp ứng được các yêu cầu của Công ty, Hội đồng quản trị đã quyết định lựa chọn Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC là đơn vị kiểm toán báo cáo quyết toán tài chính hợp nhất và riêng Công ty mẹ năm 2024 của Công ty.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua báo cáo quyết toán tài chính hợp nhất và riêng Công ty mẹ năm 2024 đã được Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC kiểm toán.

Một số chỉ tiêu cơ bản trong báo cáo quyết toán tài chính năm 2024 đã được kiểm toán, cụ thể như sau:

1. Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2024 (đã được kiểm toán):

Chỉ tiêu	ĐVT	Công ty mẹ	Hợp nhất
1. Tổng tài sản	Tỷ đồng	1.785,8	2.334,1
1.1. Tài sản ngắn hạn	Tỷ đồng	768,5	1.327,0
1.2. Tài sản dài hạn	Tỷ đồng	1.017,3	1.007,1
2. Tổng Nguồn vốn	Tỷ đồng	1.785,8	2.334,1
2.1. Nợ phải trả	Tỷ đồng	901,1	1.249,5
2.2. Vốn chủ sở hữu	Tỷ đồng	884,7	1.084,6

2. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh (đã được kiểm toán):

Chỉ tiêu	ĐVT	Công ty mẹ	Hợp nhất
1. Tổng doanh thu	Tỷ đồng	4.401,6	7.352,0
2. Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	93,4	134,9
3. Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	74,6	109,9





Số: 02/2025/TT-ĐHĐCĐ-VGS

Vinh Phúc, ngày 05 tháng 4 năm 2025

TỜ TRÌNH

Về việc: Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2024
và kế hoạch năm 2025

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông CTCP Ống thép Việt Đức VG PIPE

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Ống thép Việt Đức VG PIPE;

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông về Phương án phân phối lợi nhuận năm 2024 và dự kiến phương án phân phối lợi nhuận năm 2025 như sau:

1. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2024

Theo Báo cáo tài chính riêng năm 2024 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC, lợi nhuận sau thuế chưa phân phối của Công ty là 74.558.177.569 đồng.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ năm 2024, cụ thể như sau:

TT	Diễn giải	Tỷ lệ (%)	Số tiền (đồng)
1.	Trích lập Quỹ khen thưởng	3	2.236.745.327
2.	Trích lập Quỹ phúc lợi	1	745.581.776
3.	Trích lập Quỹ đầu tư phát triển	5	3.727.908.878
	TỔNG CỘNG		6.710.235.981

Ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty: Quyết định thời điểm thực hiện phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2024 phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty.

2. Kế hoạch năm 2025

2.1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh dự kiến năm 2025

TT	CHỈ TIÊU	ĐVT	CÔNG TY MẸ	HỢP NHẤT
1	Doanh thu	tỷ đồng	4.000	6.700
2	Lợi nhuận trước thuế	tỷ đồng	58,5	94,6
3	Thuế TNDN	tỷ đồng	11,7	16,8
4	Lợi nhuận sau thuế	tỷ đồng	46,8	77,8





2.2. Các quỹ dự kiến trích lập năm 2025

TT	Tên quỹ	Tỷ lệ trích lập
1.	Quỹ khen thưởng	Không quá 5% LNST
2.	Quỹ phúc lợi	Không quá 5% LNST
3.	Quỹ đầu tư phát triển	Không quá 10% LNST

Kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty xem xét và thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu: VT, P. TC-KT

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



LÊ MINH HẢI



Số: 03/2025/TT-ĐHĐCĐ-VGS

Vĩnh Phúc, ngày 05 tháng 4 năm 2025

TỜ TRÌNH

Thông qua Quyết toán thù lao HĐQT và BKS năm 2024 và Kế hoạch thù lao HĐQT và BKS năm 2025

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông CTCP Ống thép Việt Đức VG PIPE

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Ống thép Việt Đức VG PIPE;
- Căn cứ Báo cáo tài chính đã được kiểm toán của Công ty Cổ phần Ống thép Việt Đức VG PIPE.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua việc quyết toán kinh phí hoạt động của Hội đồng quản trị (“HĐQT”), Ban kiểm soát (“BKS”) năm 2024 và kế hoạch thù lao của HĐQT, BKS năm 2025, cụ thể như sau:

1. Quyết toán thù lao của HĐQT và BKS năm 2024

- 1.1. Thù lao của HĐQT và BKS đã thông qua Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 là: 3% lợi nhuận sau thuế của Báo cáo tài chính đã được kiểm toán, tương đương với 2.236.745.327 đồng.
- 1.2. Thực hiện chi trả thù lao cho HĐQT và BKS trong năm 2024 là: 456.000.000 đồng.
- 1.3. Như vậy mức thù lao thực tế chi trả cho HĐQT và BKS năm 2024 đạt 20,4% kế hoạch.

2. Kế hoạch thù lao của HĐQT và BKS năm 2025

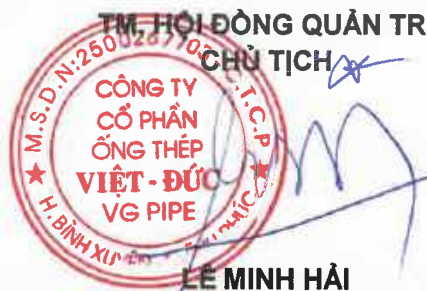
- 2.1. Thù lao Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát với mức chi tối đa không vượt quá 3% lợi nhuận sau thuế của Báo cáo tài chính đã được kiểm toán.
- 2.2. Ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT và Ban Tổng Giám đốc Công ty quyết định hình thức và mức thù lao cụ thể của thành viên HĐQT và Ban Kiểm soát dựa trên chức năng, nhiệm vụ của từng công việc để phân phối cho phù hợp.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu: VT, P. TC-KT, HĐQT, BKS





Số: 04/2025/TT-ĐHĐCĐ-VGS

Vinh Phúc, ngày 05 tháng 4 năm 2025

TỜ TRÌNH

Về Phương án chia cổ tức năm 2024

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông CTCP Ống thép Việt Đức VG PIPE

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
 - Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Ống thép Việt Đức VG PIPE;
- Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông về Phương án chia cổ tức năm 2024 như sau:

Lợi nhuận sau thuế tại thời điểm 31/12/2024 sau khi trích lập các Quỹ Khen thưởng, Quỹ Phúc lợi và Quỹ đầu tư phát triển còn lại là: 67.847.941.588 đồng, Hội đồng quản trị đề xuất phương án chia cổ tức năm 2024 là phát hành cổ phiếu để trả cổ tức, cụ thể như sau:

1. Tổng số cổ phiếu đang lưu hành : 55.932.126 cổ phiếu
2. Mệnh giá cổ phiếu : 10.000 đồng
3. Hình thức chia cổ tức : Bằng cổ phiếu
4. Tỷ lệ chia cổ tức năm 2024 : 10%/Mệnh giá cổ phiếu
5. Nguồn chi trả cổ tức : Từ lợi nhuận sau thuế năm 2024
6. Thời gian dự kiến chia cổ tức : Từ Quý II đến Quý IV năm 2025

Kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty xem xét và thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu: VT, P. TC-KT, HĐQT, BKS





Số: 05 /2025/TT-ĐHĐCĐ-VGS

Vinh Phúc, ngày 05 tháng 4 năm 2025

TỜ TRÌNH

Về việc: Thông qua Phương án phát hành cổ phiếu để chi trả cổ tức năm 2024

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông CTCP Ống thép Việt Đức VG PIPE

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 thông qua ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính Phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Thông tư 118/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về chào bán, phát hành chứng khoán, chào mua công khai, mua lại cổ phiếu, đăng ký Công ty đại chúng và hủy tư cách Công ty đại chúng.
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Ống thép Việt Đức VG PIPE;
- Căn cứ vào Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán của Công ty CP Ống thép Việt Đức VG PIPE.

Hội đồng Quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2024; tăng vốn; sửa đổi điều lệ như sau:

1. Thông qua Phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức 2024
 - 1.1. Tên cổ phiếu: **CÔNG TY CỔ PHẦN ÓNG THÉP VIỆT- ĐỨC VG PIPE**
 - 1.2. Mã cổ phiếu: **VGS**
 - 1.3. Loại cổ phiếu: **Cổ phiếu phổ thông**
 - 1.4. Vốn điều lệ: **559.321.260.000 đồng** (Năm trăm năm mươi chín tỷ, ba trăm hai mươi mốt triệu, hai trăm sáu mươi ngàn đồng chẵn./.)
 - 1.5. Mệnh giá cổ phiếu: **10.000 đồng/cổ phiếu** (Mười ngàn đồng trên một cổ phiếu)
 - 1.6. Số lượng cổ phiếu đã phát hành: **55.932.126 cổ phiếu** (Năm mươi năm triệu, chín trăm ba mươi hai ngàn, một trăm hai mươi sáu cổ phiếu)
 - 1.7. Số lượng cổ phiếu quỹ: **0 cổ phiếu** (Không cổ phiếu)
 - 1.8. Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: **55.932.126 cổ phiếu** (Năm mươi năm triệu, chín trăm ba mươi hai ngàn, một trăm hai mươi sáu cổ phiếu)
 - 1.9. Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành: **5.593.213 cổ phiếu** (Năm triệu, năm trăm chín mươi ba ngàn, hai trăm mười ba cổ phiếu).
 - 1.10. Tổng giá trị cổ phiếu phát hành: **55.932.130.000 đồng** (Năm mươi năm tỷ, chín trăm ba mươi hai triệu, một trăm ba mươi ngàn đồng chẵn)





- 1.11. Đối tượng phát hành: Toàn bộ cổ đông hiện hữu có tên trong danh tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền nhận cổ phiếu.
- 1.12. Tỷ lệ thực hiện quyền cho cổ đông: **100:10** (Tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, cổ đông sở hữu 100 cổ phiếu sẽ được nhận 10 cổ phiếu mới phát hành thêm).
- 1.13. Mục đích phát hành: Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2024 cho cổ đông.
- 1.14. Nguồn vốn thực hiện phát hành: Từ nguồn lợi nhuận sau thuế tại ngày 31/12/2024 theo báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán.
- 1.15. Nguyên tắc làm tròn và Xử lý cổ phiếu lẻ: Số lượng cổ phiếu phát hành sẽ làm tròn xuống hàng đơn vị, phần số lẻ thập phân (nếu có) phát sinh sẽ được hủy bỏ.
Ví dụ: Cổ đông A sở hữu 542 cổ phiếu, với tỉ lệ thực hiện quyền là 100:10 thì số cổ phần mà cổ đông A nhận được là $542/100 \times 10 = 54,2$ cổ phần. Theo nguyên tắc làm tròn trên số cổ phần mới của cổ đông A được nhận là 54 cổ phần. Số cổ phần lẻ 0,2 sẽ được hủy bỏ.
- 1.16. Quy định về hạn chế chuyển nhượng: Không hạn chế chuyển nhượng.
- 1.17. Thời gian dự kiến phát hành: Từ Quý II đến Quý IV năm 2025
- 1.18. Phương thức phân phối:
Đối với Chứng khoán lưu ký: Người sở hữu chứng khoán làm thủ tục nhận cổ tức bằng cổ phiếu tại các Thành viên lưu ký nơi người sở hữu chứng khoán mở tài khoản lưu ký chứng khoán.
Đối với chứng khoán chưa lưu ký: Người sở hữu chứng khoán làm thủ tục nhận cổ tức bằng cổ phiếu tại Trụ sở Công ty Cổ phần Ống thép Việt Đức VG PIPE, Khu công nghiệp Bình Xuyên, Thị trấn Đạo Đức, huyện Bình Xuyên, Tỉnh Vĩnh Phúc
2. Thông qua việc thay đổi vốn điều lệ trên Điều lệ Công ty và điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký Doanh nghiệp tại Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Vĩnh Phúc sau khi có chấp thuận Báo cáo kết quả phát hành lên UBCKNN.
3. Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng Quản trị Công ty
Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty thực hiện các công việc liên quan tới việc phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2024 như sau:
 - 3.1. Quyết định sửa đổi, bổ sung, hoàn chỉnh và quy định chi tiết nội dung phương án phát hành cổ phiếu nêu trên và/hoặc sửa đổi, bổ sung, thay đổi phương án phát hành khi cần thiết hoặc theo yêu cầu của Cơ quan có thẩm quyền để đảm bảo đợt phát hành được thành công;
 - 3.2. Lựa chọn thời điểm phát hành, xây dựng, hoàn thiện, sửa đổi, bổ sung (nếu có) hồ sơ phát hành cổ phiếu để nộp cho Cơ quan có thẩm quyền;
 - 3.3. Quyết định thời điểm chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, các mốc thời gian khác liên quan đến việc triển khai việc phát hành thực hiện các thủ tục chốt danh sách cổ đông theo quy định;





- 3.4. Thực hiện sửa đổi, bổ sung có điều khoản có liên quan trong Điều lệ Công ty để ghi nhận phần Vốn điều lệ mới tăng thêm sau khi hoàn tất đợt phát hành;
- 3.5. Thông qua việc tăng vốn điều lệ và triển khai các công việc, thủ tục pháp lý cần thiết để thay đổi Vốn điều lệ trong Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp tương ứng với tổng mệnh giá cổ phần thực tế phát hành sau khi hoàn thành đợt phát hành;
- 3.6. Tiến hành các thủ tục liên quan với Ủy ban Chứng khoán Nhà nước; Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam (VSDC); Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX) và Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Vĩnh Phúc
- 3.7. Quyết định các vấn đề phát sinh khác có liên quan đến quá trình triển khai việc phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2024 cho cổ đông Công ty theo yêu cầu của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua. 

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu: VT, P. TC-KT, HĐQT, BKS





Số: 06/2025/TT-ĐHĐCĐ-VGS

Vĩnh Phúc, ngày 05 tháng 04 năm 2025

TỜ TRÌNH
Về việc: Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông CTCP Ống thép Việt - Đức VG PIPE

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Ống thép Việt Đức VG PIPE
- Căn cứ yêu cầu thực tế trong quản trị, điều hành công ty, Hội đồng quản trị đã rà soát Điều lệ hiện hành của Công ty. Trên cơ sở rà soát, Hội đồng quản trị nhận thấy một số điều khoản của Điều lệ Công ty cần được sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với quy định của pháp luật và các yêu cầu quản trị, điều hành Công ty.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua các nội dung cụ thể như sau:

1. Thông qua nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty với các điều khoản phù hợp với các nội dung tăng Vốn điều lệ thông qua phát hành cổ phiếu để trả cổ tức cho cổ đông.
2. Thông qua nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty về việc số lượng thành viên Hội đồng quản trị là năm (05) người.
3. Thông qua nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty về việc số lượng thành viên Ban kiểm soát là ba (03) người.
4. Giao và ủy quyền cho HĐQT công ty quyết định:
 - ✓ Các vấn đề có liên quan khi thực hiện việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ của Công ty tại Mục 1, 2 và 3 nêu trên kể cả việc bổ sung, làm rõ và tiếp tục chủ động tu chỉnh các nội dung, điều chỉnh thứ tự các Điều, khoản, điểm cho phù hợp với các quy định của pháp luật và tình hình thực tế giữa hai kỳ họp Đại hội đồng cổ đông, các ngữ nghĩa về câu chữ, chính tả trong điều lệ cho phù hợp.
 - ✓ Các vấn đề có liên quan trong việc thực hiện báo cáo, đăng ký với cơ quan có liên quan về việc sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh các nội dung trên Điều lệ tại Mục 1, 2 và 3 nêu trên.
 - ✓ Thực hiện sửa đổi, bổ sung các quy định nội bộ khác có liên quan cho phù hợp với Điều lệ mới.
5. Giao cho người đại diện theo pháp luật của Công ty tổ chức rà soát, hoàn thiện và ký ban hành Điều lệ mới của Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua. 

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu: VT, P. TC-KT, HĐQT, BKS



Lê Minh Hải



Số: 07/2025/TT-ĐHĐCĐ-VGS

Vĩnh Phúc, ngày 05 tháng 4 năm 2025

TỜ TRÌNH

Về việc: Thông qua việc miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ 2022-2026

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông CTCP Ống thép Việt Đức VG PIPE

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Ống thép Việt Đức VG PIPE.

Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2022-2026 báo cáo và trình ĐHĐCĐ xem xét thông qua các nội dung sau:

1. Thông qua việc miễn nhiệm tư cách Thành viên HĐQT đối với bà Nguyễn Thị Nhi trên cơ sở Đơn từ nhiệm ngày 06 tháng 09 năm 2024.

2. Thông qua việc miễn nhiệm tư cách Thành viên HĐQT đối với Ông Lê Minh Hải trên cơ sở Đơn xin từ nhiệm ngày 22 tháng 03 năm 2025.

3. Thông qua việc bầu bổ sung thành viên HĐQT theo Quy chế bầu cử thành viên HĐQT với nội dung sau:

- Số lượng bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2022-2026 là: 01 (một) thành viên.

- Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị được bầu bổ sung là thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2022-2026.

- Ứng viên bầu bổ sung vào chức danh thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2022-2026 là: Bà Nguyễn Thị Thanh Thủy

Sơ yếu lý lịch của ứng cử viên bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị được kèm theo Tờ trình này.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu: VT, P. TC-KT, HĐQT, BKS





CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
-----o0o-----

SƠ YẾU LÝ LỊCH
ỨNG CỬ VIÊN THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
NHIỆM KỲ 2022 - 2026
CÔNG TY CỔ PHẦN ONG THÉP VIỆT - ĐỨC VG PIPE (“VGP”)

1. Họ và tên: **NGUYỄN THỊ THANH THUỶ** Giới tính: Nữ
2. Ngày tháng năm sinh: 04/03/1959 Nơi sinh: Hà Nội
3. Quốc tịch: Việt Nam
4. Số CCCD: 037159000708 Ngày cấp: 29/04/2021 Nơi cấp: Cục cảnh sát
5. Hộ khẩu thường trú: Số 03 Khâm Thiên, phường Khâm Thiên, quận Đống Đa, Hà Nội
6. Chỗ ở hiện nay: Toà nhà SIMCO, đường Phạm Hùng, phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
7. Số cổ phần sở hữu: 14.357.989 cổ phần chiếm tỷ lệ 25,67% tổng số cổ phần của Công ty.
8. Trình độ chuyên môn: Quản trị kinh doanh
9. Quá trình công tác:

Thời gian	Nơi làm việc	Vị trí công việc
Từ tháng 3/1999 đến tháng 3/2000	Công ty TNHH thép và vật tư công nghiệp	Giám đốc
Từ tháng 4/2000 đến tháng 2/2006	Công ty CP thép Việt Nam	Tổng giám đốc
Từ tháng 2/2006 đến tháng 2/2007	Công ty CP thép và vật tư công nghiệp	Phó Tổng giám đốc
Từ tháng 2/2007 đến nay	Công ty CP thép và vật tư công nghiệp	Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc
Từ tháng 10/2014 đến nay	Công ty CP thủy điện Xuân Minh	Thành viên HĐQT

10. Các chức danh quản lý đang nắm giữ tại các công ty/tổ chức khác, bao gồm cả chức danh Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát của công ty khác (liệt kê cụ thể chức vụ và tên công ty/tổ chức):
Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng giám đốc Công ty CP thép và vật tư công nghiệp
Thành viên Hội đồng quản trị Công ty CP thủy điện Xuân Minh.
11. Lợi ích có liên quan tới VGP và các bên có liên quan của VGP:

.....

12. Ứng cử viên thừa nhận, đồng ý và cam kết rằng:

- a) Các thông tin được cung cấp, xác nhận trên đây đầy đủ, chính xác và trung thực. VGP được toàn quyền sử dụng các thông tin được cung cấp, xác nhận trên đây nhằm mục đích cho việc bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát của VGP và nhằm mục đích thực hiện công bố thông tin trên trang điện tử của VGP và/hoặc để thực hiện công bố thông tin trong trường hợp khác theo quy định của pháp luật.
- b) Không vi phạm các quy định về đề cử, ứng cử, bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát theo quy định của VGP và các quy định của pháp luật hiện hành.
- c) Thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, trung thành, cẩn trọng và vì lợi ích cao nhất của VGP nếu được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát.
- d) Ứng cử viên hoàn toàn chịu trách nhiệm nếu có thông tin sai lệch, thiếu sót và/hoặc chậm trễ, không cập nhật thông tin cho VGP.

Hà Nội, ngày 20 tháng 03 năm 2025

Người khai
(Ký, ghi rõ họ tên)



Nguyễn Thị Thanh Thủy

Lưu ý:

- Mẫu này dành cho ứng viên ứng cử hoặc đề cử vào Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát;
- Mẫu này được gửi về VGP trước ... ngày .../.../... theo địa chỉ sau: Khu CN Bình Xuyên, Thị trấn Đạo Đức, Huyện Bình Xuyên, Tỉnh Vĩnh Phúc, Việt Nam. Điện thoại liên hệ:
- Ảnh mới chụp không quá 6 tháng.



Số: 08/2025/TT-ĐHĐCĐ-VGS

Vĩnh Phúc, ngày 05 tháng 4 năm 2025

TỜ TRÌNH

Về việc: Thông qua kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện
Dự án KĐT Việt Đức Legend City năm 2025

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông CTCP Ống thép Việt Đức VG PIPE

Dự án Khu đô thị Việt Đức Legend City đã được UBND tỉnh Vĩnh Phúc chấp thuận cho Công ty Cổ phần Ống thép Việt - Đức VGPIPE làm chủ đầu tư dự án tại Quyết định số 2204/QĐ-UBND ngày 10/8/2010; Quyết định số 2604/QĐ-UBND ngày 29/9/2011 cho phép đầu tư dự án Khu đô thị Vietduc Legend City; Văn bản số 2902/UBND-CN3 ngày 21/04/2020. Dự án có quy mô diện tích là 620.798m² tại nút giao thông đường trục chính đô thị mới Mê Linh với Quốc lộ 2A, thị trấn Đạo Đức, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc.

I. Thông tin về Dự án KĐT Việt Đức Legend City (“Dự án”)

1. Quy mô đầu tư của Dự án

- ✓ Tổng diện tích đất thực hiện dự án: 620.798m², được chia làm 2 giai đoạn: Giai đoạn 1, thực hiện trên diện tích: 275.159m²; Giai đoạn 2, thực hiện trên diện tích đất: 345.639m²
- ✓ Sản phẩm, dịch vụ cung cấp:
 - Sản phẩm nhà ở: Nhà ở liền kề, biệt thự được xây thô, hoàn thiện mặt ngoài; nhà ở chung cư thương mại, nhà ở chung cư xã hội được xây dựng hoàn thiện để chuyển nhượng cho khách hàng.
 - Sản phẩm hạ tầng xã hội: Khu thương mại dịch vụ, trường mầm non, trường liên cấp, cơ sở y tế: sẽ được hoàn thiện và cho thuê để kinh doanh; nhà văn hóa được xây dựng hoàn thiện và chuyển giao cho chính quyền địa phương.
 - Sản phẩm hạ tầng kỹ thuật: được xây dựng hoàn thiện và chuyển giao cho đơn vị quản lý vận hành và chính quyền địa phương.
- ✓ Quy mô kiến trúc xây dựng:
 - Giai đoạn 1, thực hiện diện tích: 275.159m². Gồm các hạng mục công trình:
 - Nhà ở liền kề: Số lượng căn hộ 197 căn, Diện tích xây dựng 26.111,0m², Diện tích sàn xây dựng 104.444,0m², số tầng 5, mật độ xây dựng 80%, hệ số sử dụng đất 4 lần;
 - Nhà ở biệt thự: Số lượng căn hộ 201 căn, Diện tích xây dựng 54.270,0m², Diện tích sàn xây dựng 101.016,2m², số tầng 3, mật độ xây dựng 53-60%, hệ số sử dụng đất 1,59 lần;
 - Nhà Chung cư thương mại: Số lượng 02 tòa chung cư, Diện tích xây dựng 15.750,0m², Diện tích sàn xây dựng 90.536,5m², số tầng 20 tầng, mật độ xây dựng 40%, hệ số sử dụng đất 8,0 lần;
 - Nhà Ở xã hội: Số lượng 02 tòa chung cư chia thành 04 Block, Diện tích xây dựng 15.720,0m², Diện tích sàn xây dựng 30.790,0m², số tầng 9 tầng, mật độ xây dựng 40%, hệ số sử dụng đất 3,6 lần;
 - Khu dịch vụ thương mại: Số lượng 05 tòa nhà, Diện tích xây dựng 18.652,0m², Diện tích sàn xây dựng 55.956,0m², số tầng 5 tầng, mật độ xây dựng 60%, hệ số sử dụng đất 3,0 lần;

- Công trình công cộng: Diện tích xây dựng: 14.273m², gồm: Nhà văn hóa (Diện tích xây dựng 2.903,5m², Diện tích sàn xây dựng 2.322,80m², số tầng 2 tầng, mật độ xây dựng 40%, hệ số sử dụng đất 0,80lần), Trường mầm non 1 (Diện tích xây dựng 4.378,0m², Diện tích sàn xây dựng 3.502,4m², số tầng 2 tầng, mật độ xây dựng 40%, hệ số sử dụng đất 0,80lần), Trường mầm non 2 (Diện tích xây dựng 3.276,0m², Diện tích sàn xây dựng 2.620,8m², số tầng 2 tầng, mật độ xây dựng 40%, hệ số sử dụng đất 0,80lần), Cơ sở y tế (Diện tích xây dựng 3.715,5m², Diện tích sàn xây dựng 4.458,6m², số tầng 3 tầng, mật độ xây dựng 40%, hệ số sử dụng đất 1,2lần).
- Các hạng mục khác gồm: Đất cây xanh. TDTT là 14.969,0m²; Đất cây xanh, vườn hoa: 18.330 m²; Đất đường giao thông, đầu mối kỹ thuật: 87.424m²; Bãi đỗ xe: 9.660m².
- Giai đoạn 2, thực hiện diện tích: 345.639m². Gồm các hạng mục công trình:
 - Nhà ở liền kề: Số lượng căn hộ 185 căn, Diện tích xây dựng 26.353,0m², Diện tích sàn xây dựng 106.140,0m², số tầng 5, mật độ xây dựng 80%, hệ số sử dụng đất 4 lần;
 - Nhà ở biệt thự: Số lượng căn hộ 203 căn, Diện tích xây dựng 62.980,0m², Diện tích sàn xây dựng 103.917,0m², số tầng 3, mật độ xây dựng 55%, hệ số sử dụng đất 1,59 lần;
 - Nhà ở xã hội: Số lượng 06 tòa chung cư, Diện tích xây dựng 34.418,0m², Diện tích sàn xây dựng 108.416,70m², số tầng 9 tầng, mật độ xây dựng 35%, hệ số sử dụng đất 3,15 lần;
 - Khu dịch vụ thương mại: Số lượng 01 tòa nhà, Diện tích xây dựng 23.924,0m², Diện tích sàn xây dựng 47.848,0m², số tầng 5 tầng, mật độ xây dựng 40%, hệ số sử dụng đất 2,0 lần;
 - Công trình công cộng: Diện tích xây dựng: 29.918,0 m², gồm: Trường mầm non 3 (Diện tích xây dựng 3.644,m², Diện tích sàn xây dựng 2.915,2m², số tầng 2 tầng, mật độ xây dựng 40%, hệ số sử dụng đất 0,80lần), Trường tiểu học (Diện tích xây dựng 13.587,0m², Diện tích sàn xây dựng 10.869,6m², số tầng 2 tầng, mật độ xây dựng 40%, hệ số sử dụng đất 0,80lần), Trường trung học (Diện tích xây dựng 12.687,0m², Diện tích sàn xây dựng 15.224,4m², số tầng 3 tầng, mật độ xây dựng 40%, hệ số sử dụng đất 1,2lần).
 - Các hạng mục khác gồm: Đất cây xanh. TDTT là 32.005,0 m²; Đất cây xanh, vườn hoa: 36.901,0 m²; Đất đường giao thông, đầu mối kỹ thuật: 98.585,0m².

(Theo Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 được phê duyệt tại các Quyết định số 1101/QĐ-UBND ngày 09/05/2011, số 3156/QĐ-UBND ngày 20/12/2018; số 751/QĐ-UBND ngày 18/04/2022; số 1292/QĐ-UBND ngày 09/06/2023; số 1588/QĐ-UBND ngày 18/07/2023).

✓ Quy mô dân số: khoảng 8.640 người.

2. Vốn đầu tư Dự án

✓ Tổng vốn đầu tư: 6.269,013 tỷ VNĐ (Sáu ngàn, hai trăm sáu chín tỷ, không trăm mười ba triệu đồng) đã bao gồm thuế VAT, gồm: Chi phí GPMB – tái định cư, chi

phí đầu tư hạ tầng kỹ thuật, các công trình nhà ở, thương mại, công cộng, lãi vay trong thời gian xây dựng, vốn lưu động. Trong đó:

- Vốn góp của nhà đầu tư: 1.148,6 tỷ VNĐ (Một ngàn, một trăm bốn mươi tám tỷ, sáu trăm triệu đồng). Gồm: Vốn góp giai đoạn 1: 648,6 tỷ VNĐ, Vốn góp giai đoạn 2: 500,0 tỷ VNĐ.
- Vốn góp huy động: 5.120,413 tỷ VNĐ (Năm ngàn, một trăm hai mươi tỷ, bốn trăm mười ba triệu đồng). Gồm: Vốn vay giai đoạn 1: 2.668,129 tỷ VNĐ, Vốn vay giai đoạn 2: 2.452,284 tỷ VNĐ.

3. Tiến độ thực hiện Dự án

- ✓ Tiến độ góp vốn và huy động các nguồn vốn:
 - Vốn góp của nhà đầu tư: 1.148,6 tỷ VNĐ (Một ngàn, một trăm bốn mươi tám tỷ, sáu trăm triệu đồng). Bao gồm: Vốn góp giai đoạn 1: 648,6 tỷ VNĐ, đã góp 639,66 tỷ VNĐ, tiếp tục góp 8,94 tỷ VNĐ. Vốn góp giai đoạn 2: 500,0 tỷ VNĐ, góp đủ đến hết Quý IV/2026.
 - Vốn vay ngân hàng và huy động khác: 5.120,413 tỷ VNĐ (Năm ngàn, một trăm hai mươi tỷ, bốn trăm mười ba triệu đồng). Gồm: Vốn vay giai đoạn 1: 2.668,129 tỷ VNĐ thời gian vay đến hết năm 2026, Vốn vay giai đoạn 2: 2.452,284 tỷ VNĐ, thời gian vay từ Quý II/2023 đến Quý IV/2028.
- ✓ Tiến độ xây dựng cơ bản và phân kỳ đầu tư
Được chia làm 2 giai đoạn, cụ thể như sau:
 - Giai đoạn 1, thực hiện trên diện tích: 275.159 m², tiến độ triển khai đến Quý I/2026.
 - Giai đoạn 2, thực hiện trên diện tích: 345.639 m², tiến độ triển khai đến Quý IV/2028.

4. Thời hạn hoạt động của dự án: đến ngày 29/9/2060

II. Tình hình triển khai thực hiện Dự án đến thời điểm hiện nay

- Dự án đã được Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư tại Quyết định số 1177/QĐ-UBND ngày 31/05/2023.
- Tiến độ thực hiện các mục tiêu hoạt động chủ yếu của dự án trong thời gian qua là tập trung hoàn thành công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng giai đoạn 1 và đầu tư hạ tầng giai đoạn 1.
- Tổng diện tích đất đã được giao của Dự án trong năm 2024 là 214.481,4m² được chia thành hai (02) đợt. Tiền sử dụng đất đã nộp: 560,38 tỷ đồng của 2 đợt giao đất. Ngoài ra, UBND tỉnh đã quyết định điều chỉnh giao đất theo quy hoạch 1/500 (Quyết định số 341/QĐ-UBND ngày 23/02/2024). Hiện UBND tỉnh Vĩnh Phúc vẫn đang hoàn thiện các thủ tục tài chính về đất sau khi điều chỉnh quy hoạch. Giai đoạn II của Dự án đã bồi thường giải phóng mặt bằng được hơn 3,7ha.
- Sở Tài nguyên & Môi trường đã tổ chức bàn giao thực địa đối với diện tích đã được giao ngày 19 tháng 02 năm 2025 theo quyết định số 341/QĐ-UBND ngày 23/02/2024.
- Dự án đã được phê duyệt ĐTM tại Quyết định số 3229/QĐ-UBND ngày 29/12/2019; Phê duyệt PCCC tại Quyết định số 142/PC ngày 21/7/2020; chấp thuận điều chỉnh thiết kế nhà ở tại văn bản số 8408/UBND-CN3 ngày 24/9/2021.
- Dự án đã được Bộ Xây dựng thẩm định BCNCKT ĐTXD hạng mục: Hệ thống hạ tầng kỹ thuật toàn dự án, công trình nhà ở thấp tầng (giai đoạn 1), công trình nhà ở xã hội cao



tầng (giai đoạn 1) và Trạm xử lý nước thải số 2 theo Văn bản số 234/HĐXD-QLKT ngày 22/09/2023.

- Dự án đã được Bộ Tài nguyên và Môi trường phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án theo Quyết định số 3501/QĐ-BTNMT ngày 27/11/2023.
- Dự án đã được Cục Cảnh sát PCCC và Cứu nạn cứu hộ Bộ Công an thẩm duyệt thiết kế Phòng cháy và chữa cháy đối với Hạ tầng kỹ thuật Giai đoạn 1 gồm: Đường giao thông phục vụ cho xe chữa cháy và Hệ thống cấp nước chữa cháy ngoài nhà tại Giấy chứng nhận số 509/TD-PCCC ngày 06/02/2024.
- Dự án đã được Sở Xây dựng tỉnh Vĩnh Phúc cấp Giấy phép xây dựng số 01/GPXD ngày 22/04/2024 đối với Hạ tầng kỹ thuật - giai đoạn 1 (Hạng mục: San nền, kè đá; Giao thông; Thoát nước mưa, thoát nước thải).
- Dự án đã được Sở Xây dựng tỉnh Vĩnh phúc cấp Giấy phép xây dựng số 02/GPXD ngày 10/07/2024 hạng mục Hạ tầng kỹ thuật (bao gồm: Cấp nước; Cấp điện, chiếu sáng; Thông tin liên lạc; Trạm xử lý nước thải 600m3/ngđ) – Giai đoạn 1.
- Dự án đã được Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH Công An tỉnh Vĩnh Phúc cấp giấy chứng nhận hạng mục Công trình Nhà ở xã hội cao tầng – Giai đoạn 1 theo Giấy chứng nhận thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy số 09/TD-PCCC ngày 13/01/2025.
- Dự án đã được Sở Xây dựng tỉnh Vĩnh phúc cấp Giấy phép xây dựng số 01/GPXD ngày 24/01/2025 hạng mục Công trình Nhà ở xã hội cao tầng – Giai đoạn 1.

III. Kế hoạch triển khai năm 2025

1. Triển khai xây dựng hợp phần Nhà ở xã hội thuộc Giai đoạn 1 của Dự án

Tổng mức đầu tư xây dựng hạng mục Nhà ở xã hội (sau đây gọi tắt là “NOXH”) thuộc Dự Án như sau:

- ✓ Tên hạng mục: Nhà ở xã hội thuộc Dự án Khu đô thị Việt Đức Legend City–Giai đoạn 1
- ✓ Địa điểm: Thị trấn Đạo Đức, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc.
- ✓ Quy mô: Theo Quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư số 1177/QĐ-UBND ngày 31 tháng 05 năm 2023 và Giấy phép xây dựng số 01/GPXD ngày 24/01/2025 do Sở Xây dựng tỉnh Vĩnh Phúc cấp, bao gồm 04 khối nhà chung cư được hợp khối thành 02 tòa nhà ký hiệu T1 và T2.
- ✓ Mục đích: Xây dựng 352 căn hộ nhà ở xã hội để bán.
- ✓ Thời gian khởi công: Tháng 4/2025.
- ✓ Tổng mức đầu tư: 327.496.687.450 VNĐ. Trong đó:

STT	Nội dung	Giá trị trước thuế VAT	Giá trị VAT	Giá trị sau thuế
1	Chi phí tiền sử dụng đất	(Được miễn tiền sử dụng đất)		
2	Chi phí thiết bị và xây dựng công trình	233.228.975.461	23.322.897.546	256.551.873.007
3	Chi phí quản lý dự án	3.881.943.603	388.194.360	4.270.137.963

177
 >TY
 HẠN
 HẾT
 ĐÚ
 IPE

STT	Nội dung	Giá trị trước thuế VAT	Giá trị VAT	Giá trị sau thuế
4	Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng	10.387.877.904	1.038.787.790	11.426.665.695
5	Chi phí khác	5.468.162.358	546.816.236	6.014.978.594
6	Chi phí dự phòng	25.296.695.933	2.529.669.593	27.826.365.526
7	Lãi vay trong thời gian xây dựng	21.406.666.667		21.406.666.667
8	TỔNG CỘNG	299.670.321.925	27.826.365.526	327.496.687.450

Trong đó, cơ cấu vốn đầu tư xây dựng như sau:

- Vốn tự có và huy động khác: Tối thiểu 25% tổng mức đầu tư.
- Vốn vay từ các tổ chức tín dụng: Tối đa 75% tổng mức đầu tư.

2. Triển khai đầu tư xây dựng hạng mục Hạ tầng kỹ thuật và công trình nhà ở thấp tầng Giai đoạn 1 của Dự án

- ✓ Tiếp tục triển khai hạng mục công trình Hạ tầng kỹ thuật và Công trình nhà ở thấp tầng Giai đoạn 1 của Dự án theo GPXD và hồ sơ thiết kế nhà ở trong khu đô thị được duyệt mà ĐHĐCĐ đã thông qua, phù hợp với các điều kiện mà pháp luật Việt nam quy định.
- ✓ Tiếp tục triển khai công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng đối với diện tích còn lại thuộc Giai đoạn 1 và Giai đoạn 2 của Dự án.

IV. Các nội dung xin ý kiến cổ đông thông qua cho Dự án

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua các nội dung sau:

- Đồng ý sử dụng nguồn vốn chủ sở hữu hình thành từ lợi nhuận để lại tính đến ngày 31/12/2024 để góp vốn đầu tư giai đoạn I và giai đoạn II của Dự án và dùng Lợi nhuận sau thuế từ các năm tiếp theo từ hoạt động sản xuất kinh doanh và từ hoạt động bán sản phẩm Giai đoạn 1 của Dự án để góp vốn đầu tư Giai đoạn II nhằm đảm bảo tỷ lệ vốn chủ sở hữu của nhà đầu tư theo quy định pháp luật. Trong trường hợp Lợi nhuận của Công ty không đáp ứng được thì chấp thuận dùng nhiều kênh huy động vốn để thực hiện dự án như: vay vốn của các tổ chức tín dụng và/hoặc phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu và/hoặc phát hành chào bán ra công chúng để tăng vốn cho Công ty góp vốn vào Dự án và/hoặc kêu gọi nhà đầu tư thứ cấp cùng góp vốn thực hiện một phần dự án.
- Các công việc, thủ tục và giao dịch thuộc các giai đoạn chuẩn bị đầu tư; tổ chức đầu tư xây dựng Dự án; kinh doanh các sản phẩm hình thành từ Dự án, Hội đồng quản trị căn cứ vào Quy chế phân quyền đầu tư Dự án bất động sản mà ĐHĐCĐ đã thông qua để chủ động tổ chức thực hiện.
- Thông qua việc đầu tư xây dựng các hạng mục như đã nêu tại Mục III của Tờ trình này. Giao HĐQT chủ động tìm kiếm, đàm phán với ngân hàng thương mại và quyết định các nội dung của hợp đồng tín dụng, hợp đồng thế chấp,...bao gồm nhưng không giới hạn ở các nội dung: hạn mức vay, thời hạn vay, lãi suất, tài sản thế chấp,... đảm bảo lợi ích của Công ty.



Ngoài ra, đối với các gói vay khác, trong trường hợp cần tối ưu hoá các phương án tài chính cho hoạt động đầu tư Dự án, ĐHCĐ đồng ý giao HĐQT chủ động đàm phán với ngân hàng thương mại và quyết định các nội dung của hợp đồng tín dụng, hợp đồng thế chấp,...bao gồm nhưng không giới hạn ở các nội dung về tất toán khoản vay, ký hợp đồng vay mới,... đảm bảo lợi ích của Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua. 

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu: VT, P. TC-KT, HĐQT, BKS





Số: 09/2025/TT-ĐHĐCĐ-VGS

Vĩnh Phúc, ngày 05 tháng 4 năm 2025

TỜ TRÌNH

Về việc lựa chọn đơn vị thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông CTCP Ống thép Việt Đức VG PIPE

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Ống thép Việt Đức VG PIPE;

Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty (“ĐHĐCĐ”) phê duyệt việc lựa chọn đơn vị thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025, cụ thể như sau:

1. Tiêu chí và danh sách lựa chọn

- 1.1. Là một trong số Công ty kiểm toán được UBCK chấp thuận kiểm toán Doanh nghiệp niêm yết.
- 1.2. Là một trong những công ty kiểm toán hàng đầu, có uy tín về chất lượng kiểm toán, có nhiều kinh nghiệm kiểm toán báo cáo tài chính trong lĩnh vực bất động sản, dịch vụ.

2. Đề xuất

Năm 2024, Ban Kiểm soát đã tiến hành lựa chọn Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC là đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024. Do đó, sau khi xem xét năng lực, kinh nghiệm cũng như sự phù hợp, Ban Kiểm soát xét thấy Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC là phù hợp nhất cho việc thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025. Vì vậy, Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty:

- 2.1. Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2025 của Công ty cổ phần Ống thép Việt Đức – VG Pipe là Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC.
- 2.2. Ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị lựa chọn thời điểm, thương thảo, đàm phán và ký kết hợp đồng kiểm toán với đơn vị kiểm toán được phê duyệt theo quy định của Điều lệ Công ty và các quy định của pháp luật.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty xem xét và thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu: VT, P. TC-KT, HĐQT, BKS





Số: 10/2025/TT-ĐHĐCĐ-VGS

Vinh Phúc, ngày 05 tháng 4 năm 2025

TỜ TRÌNH

Về việc Ban hành quy chế hoạt động của Ban kiểm soát

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông CTCP Ống thép Việt Đức VG PIPE

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Ống thép Việt Đức VG PIPE.

Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty (“ĐHĐCĐ”) phê duyệt việc Ban hành quy chế hoạt động, cụ thể như sau:

Ban kiểm soát hoạt động và thực hiện chức năng tại Điều lệ Công ty.

Trong quá trình hoạt động, một số quy định cần cụ thể và chi tiết hơn. Do vậy, Ban kiểm soát Công ty thấy cần thiết phải ban hành quy chế hoạt động.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát. Chi tiết các điều khoản được đính kèm theo Tờ trình này.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty xem xét và thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu: VT, P. TC-KT, HĐQT, BKS

TM. BAN KIỂM SOÁT

TRƯỜNG BAN



NGÔ VI ANH TÚ



**CTCP ÓNG THÉP VIỆT ĐỨC VGPIPE
ĐĂNG CẤP CHÂU ÂU**

QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

Được Ban hành theo Nghị quyết số 01/2025/NQĐHĐCĐ-VGS ngày 05 tháng 4 năm 2025 của
ĐHĐCĐ Công ty Cổ phần Ống thép Việt Đức VGPIPE

Vĩnh Phúc, tháng 04 năm 2025

QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

MỤC LỤC

CHƯƠNG I – QUY ĐỊNH CHUNG	3
Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng	3
CHƯƠNG II – THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT	4
Điều 3. Ứng cử, đề cử thành viên Ban Kiểm soát.....	4
Điều 4. Thành viên Ban Kiểm soát.....	4
Điều 5. Trách nhiệm của Kiểm soát viên.....	5
Điều 6. Trưởng Ban Kiểm soát.....	6
CHƯƠNG III – BAN KIỂM SOÁT	6
Điều 7. Quyền và nghĩa vụ Ban Kiểm soát.....	6
Điều 8. Quyền được cung cấp thông tin của Ban kiểm soát	7
Điều 9. Trách nhiệm của Ban kiểm soát trong việc triệu tập họp bất thường Đại hội đồng cổ đông.....	8
CHƯƠNG IV – CUỘC HỌP BAN KIỂM SOÁT	8
Điều 10. Cuộc họp Ban Kiểm soát	8
Điều 11. Nguyên tắc làm việc.....	8
Điều 12. Chế độ làm việc	9
CHƯƠNG V – BÁO CÁO VÀ CÔNG KHAI LỢI ÍCH	9
Điều 13. Chế độ báo cáo.....	9
Điều 14. Trình báo cáo hàng năm	10
Điều 15. Tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của thành viên Ban Kiểm soát.....	10
Điều 16. Công khai các lợi ích liên quan	11
CHƯƠNG VI – MỐI QUAN HỆ CỦA BAN KIỂM SOÁT	11
Điều 17. Mối quan hệ giữa các thành viên Ban kiểm soát.....	11
Điều 18: Phân công nhiệm vụ giữa các thành viên Ban kiểm soát.....	11
Điều 19. Mối quan hệ với Ban điều hành, Hội đồng quản trị	13
CHƯƠNG VII – ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH	13
Điều 20: Hiệu lực thi hành.....	13



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc

QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 06 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Ống thép Việt Đức VGPIPE;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 01/NQ-ĐHĐCĐ-VGS ngày 05 tháng 04 năm 2025;

Ban kiểm soát ban hành Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Ống thép Việt Đức VGPIPE;

Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Ống thép Việt Đức VGPIPE, bao gồm các nội dung sau.

CHƯƠNG I – QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát quy định cơ cấu tổ chức nhân sự, tiêu chuẩn, điều kiện, quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm soát và các thành viên Ban kiểm soát theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và các quy định khác có liên quan.
2. Đối tượng áp dụng: Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát được áp dụng cho Ban kiểm soát và các thành viên Ban kiểm soát.

Điều 2. Nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát

1. Ban kiểm soát làm việc theo nguyên tắc tập thể. Các thành viên của Ban kiểm soát chịu trách nhiệm cá nhân về phần việc của mình và cùng chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông, trước pháp luật về các công việc, quyết định của Ban kiểm soát.



2. Trưởng ban kiểm soát không được kiêm nhiệm công việc điều hành của công ty.
3. Ban kiểm soát được độc lập đánh giá, kết luận, kiến nghị trong hoạt động kiểm tra, kiểm soát.

CHƯƠNG II – THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT

Điều 3. Ứng cử, đề cử thành viên Ban Kiểm soát

1. Việc ứng cử, đề cử thành viên BKS được thực hiện tương tự quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 25 Điều lệ Công ty.
2. Trường hợp số lượng các ứng viên BKS thông qua đề cử và ứng cử không đủ số lượng cần thiết, BKS đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định tại Điều lệ công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của BKS. Việc BKS đương nhiệm giới thiệu thêm ứng viên phải được công bố rõ ràng trước khi ĐHCĐ biểu quyết bầu thành viên BKS theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Thành viên Ban Kiểm soát

1. Số lượng thành viên BKS của Công ty là 03 người. Nhiệm kỳ của thành viên BKS không quá 05 năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.
2. Trường hợp kiểm soát viên cùng thời điểm kết thúc nhiệm kỳ mà kiểm soát viên nhiệm kỳ mới chưa được bầu thì kiểm soát viên đã hết nhiệm kỳ vẫn tiếp tục thực hiện quyền và nghĩa vụ cho đến khi kiểm soát viên nhiệm kỳ mới được bầu và nhận nhiệm vụ.
3. Thành viên BKS phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại Điều 169 Luật Doanh nghiệp và không thuộc các trường hợp sau:
 - a. Làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty;
 - b. Là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của công ty trong 03 năm liền trước đó.
4. Thành viên BKS bị miễn nhiệm trong các trường hợp sau:
 - a. Không còn đủ tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên BKS theo quy định tại khoản 2 Điều này;
 - b. Có đơn từ chức và được chấp thuận;
 - c. Các trường hợp khác theo quy định tại Điều lệ này.
5. Thành viên BKS bị bãi nhiệm trong các trường hợp sau:
 - a. Không hoàn thành nhiệm vụ, công việc được phân công;
 - b. Không thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình trong 06 tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng;
 - c. Vi phạm nhiều lần, vi phạm nghiêm trọng nghĩa vụ của thành viên BKS theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty;

- d. Trường hợp khác theo nghị quyết ĐHĐCĐ.
6. Thông báo về việc bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban kiểm soát
 - a. Trường hợp đã xác định được ứng cử viên Ban kiểm soát, Công ty phải công bố thông tin liên quan đến các ứng cử viên tối thiểu 10 ngày trước ngày khai mạc họp Đại hội đồng cổ đông theo đúng quy định.
 - b. Trước khi bỏ phiếu, ứng cử viên Ban kiểm soát phải có cam kết bằng văn bản về tính trung thực, chính xác của các thông tin cá nhân được công bố và phải cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, cẩn trọng và vì lợi ích cao nhất của Công ty nếu được bầu làm thành viên Ban kiểm soát.
 - c. Thông tin liên quan đến ứng cử viên Ban kiểm soát được công bố bao gồm:
 - Họ tên, ngày, tháng, năm sinh
 - Trình độ chuyên môn
 - Quá trình công tác
 - Các chức danh quản lý khác
 - Lợi ích liên quan tới Công ty và các bên liên quan của công ty.
 - Các thông tin khác
 - d. Việc thông báo về kết quả bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban kiểm soát thực hiện theo các quy định hướng dẫn về công bố thông tin.

Điều 5. Trách nhiệm của Kiểm soát viên

1. Tuân thủ pháp luật, Điều lệ công ty, quyết định của HĐQT và đạo đức nghề nghiệp trong thực hiện quyền và nghĩa vụ của Kiểm soát viên.
2. Thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao một cách trung thực, cẩn trọng, tốt nhất để bảo vệ lợi ích của Nhà nước, công ty và lợi ích hợp pháp của các bên tại công ty.
3. Trung thành với lợi ích của Nhà nước và công ty; không lạm dụng địa vị, chức vụ và sử dụng thông tin, bí quyết, cơ hội kinh doanh, tài sản khác của công ty để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác hoặc làm tổn hại tới lợi ích của công ty.
4. Trường hợp vi phạm trách nhiệm quy định tại Điều này mà gây thiệt hại cho công ty thì Kiểm soát viên phải chịu trách nhiệm cá nhân hoặc liên đới bồi thường thiệt hại đó; tùy theo tính chất, mức độ vi phạm và thiệt hại còn có thể bị xử lý kỷ luật, xử phạt vi phạm hành chính hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật; hoàn trả lại cho công ty mọi thu nhập và lợi ích có được do vi phạm trách nhiệm quy định tại Điều này.
5. Báo cáo kịp thời cho HĐQT, đồng thời yêu cầu Kiểm soát viên chấm dứt hành vi vi phạm và khắc phục hậu quả trong trường hợp phát hiện Kiểm soát viên đó vi phạm quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm được giao.



6. Báo cáo kịp thời cho HĐQT công ty, Kiểm soát viên khác và cá nhân có liên quan, đồng thời yêu cầu cá nhân đó chấm dứt hành vi vi phạm và khắc phục hậu quả trong trường hợp sau đây:
 - Phát hiện có thành viên Hội đồng thành viên, Chủ tịch công ty, Giám đốc hoặc TGD và người quản lý khác làm trái quy định về quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của họ hoặc có nguy cơ làm trái quy định đó;
 - Phát hiện hành vi vi phạm pháp luật, trái quy định Điều lệ công ty hoặc quy chế quản trị nội bộ công ty.
7. Thông báo kịp thời, đầy đủ, chính xác cho HĐQT về quyền lợi có thể gây xung đột mà họ có được ở các tổ chức kinh tế, các giao dịch hoặc các cá nhân khác và chỉ được sử dụng những cơ hội đó khi HĐQT đã xem xét và chấp thuận.

Điều 6. Trường Ban Kiểm soát

1. Trường BKS do BKS bầu trong số các thành viên BKS; việc bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm theo nguyên tắc đa số.
2. BKS phải có hơn một nửa số thành viên thường trú ở Việt Nam.
3. Trường BKS phải có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc một trong các chuyên ngành kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành có liên quan đến hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp.
4. Quyền và nghĩa vụ của Trường BKS:
 - Triệu tập cuộc họp BKS;
 - Yêu cầu HĐQT, TGD và người điều hành khác cung cấp các thông tin liên quan để báo cáo BKS;
 - Lập và ký báo cáo của BKS sau khi đã tham khảo ý kiến của HĐQT để trình ĐHĐCĐ.

CHƯƠNG III – BAN KIỂM SOÁT

Điều 7. Quyền và nghĩa vụ Ban Kiểm soát

BKS có các quyền, nghĩa vụ theo quy định tại Điều 170 Luật Doanh nghiệp và các quyền, nghĩa vụ sau:

1. Đề xuất, kiến nghị ĐHĐCĐ phê duyệt danh sách tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty; quyết định tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm tra hoạt động của Công ty, bãi miễn kiểm toán viên được chấp thuận khi xét thấy cần thiết.
2. Chịu trách nhiệm trước cổ đông về hoạt động giám sát của mình.
3. Giám sát tình hình tài chính của Công ty, việc tuân thủ pháp luật trong hoạt động của thành viên HĐQT, TGD, người quản lý khác.
4. Đảm bảo phối hợp hoạt động với HĐQT, TGD và cổ đông.

5. Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý điều hành hoạt động kinh doanh, trong tổ chức công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính.
6. Thẩm định báo cáo tài chính kinh doanh, báo cáo tài chính hằng năm và sáu tháng của công ty, báo cáo đánh giá công tác quản lý của HĐQT.
7. Trình báo cáo thẩm định báo cáo tài chính, báo cáo tình hình kinh doanh hằng năm của Công ty và báo cáo đánh giá công tác quản lý của HĐQT lên Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên.
8. Kiến nghị HĐQT hoặc Đại hội đồng cổ đông các biện pháp sửa đổi bổ sung cải tiến cơ cấu tổ chức quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của công ty.
9. Trường hợp phát hiện hành vi vi phạm pháp luật hoặc vi phạm Điều lệ công ty của thành viên HĐQT, TGD và người điều hành khác của doanh nghiệp, BKS phải thông báo bằng văn bản cho HĐQT trong vòng 48 giờ, yêu cầu người có hành vi vi phạm chấm dứt vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả.
10. Xây dựng Quy chế hoạt động của BKS và trình ĐHĐCĐ thông qua.
11. Báo cáo tại ĐHĐCĐ theo quy định tại Điều 290 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.
12. Có quyền tiếp cận hồ sơ, tài liệu của Công ty lưu giữ tại trụ sở chính, chi nhánh và địa điểm khác; có quyền đến địa điểm làm việc của người quản lý và nhân viên của Công ty trong giờ làm việc.
13. Có quyền yêu cầu HĐQT, thành viên HĐQT, TGD và người quản lý khác cung cấp đầy đủ, chính xác, kịp thời thông tin, tài liệu về công tác quản lý, điều hành và hoạt động kinh doanh của Công ty.
14. Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Pháp luật và Điều lệ này.

Điều 8. Quyền được cung cấp thông tin của Ban kiểm soát

1. Tài liệu và thông tin phải được gửi đến thành viên Ban kiểm soát cùng thời điểm và theo phương thức như đối với thành viên Hội đồng quản trị, bao gồm:
 - Thông báo mời họp, phiếu lấy ý kiến thành viên Hội đồng quản trị và tài liệu kèm theo.
 - Nghị quyết, quyết định và biên bản họp của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị.
 - Báo cáo của Giám đốc hoặc Tổng giám đốc trình Hội đồng quản trị hoặc tài liệu khác do Công ty phát hành.
2. Thành viên Ban kiểm soát có quyền tiếp cận hồ sơ, tài liệu của Công ty lưu giữ tại trụ sở chính, chi nhánh và địa điểm khác, có quyền đến địa điểm làm việc của người quản lý và nhân viên của Công ty trong giờ làm việc.



3. Hội đồng quản trị, thành viên hội đồng quản trị, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc, người quản lý khác phải cung cấp đầy đủ, chính xác, kịp thời thông tin, tài liệu về công tác quản lý, điều hành và hoạt động kinh doanh của Công ty theo yêu cầu của thành viên Ban kiểm soát hoặc Ban kiểm soát.

Điều 9. Trách nhiệm của Ban kiểm soát trong việc triệu tập họp bất thường Đại hội đồng cổ đông

1. Ban kiểm soát có trách nhiệm thay thế Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn 30 ngày trong trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong các trường hợp sau đây:
 - Số thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát còn lại ít hơn số thành viên theo quy định của pháp luật.
 - Theo yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 2 điều 115 Luật Doanh nghiệp.
 - Khi có yêu cầu triệu tập họp bất thường Đại hội đồng cổ đông của Ban kiểm soát nhưng Hội đồng quản trị không thực hiện (trừ trường hợp Điều lệ công ty có quy định khác).
2. Trường hợp Ban kiểm soát không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định thì Ban kiểm soát phải bồi thường thiệt hại phát sinh cho Công ty.
3. Chi phí triệu tập và tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại khoản 1 Điều này sẽ được Công ty hoàn lại.

CHƯƠNG IV – CUỘC HỌP BAN KIỂM SOÁT

Điều 10. Cuộc họp Ban Kiểm soát

1. Ban Kiểm soát phải họp ít nhất 02 lần trong một năm, số lượng thành viên tham dự họp ít nhất là 2/3 số thành viên BKS.
2. Biên bản họp BKS được lập chi tiết và rõ ràng. Người ghi biên bản và các thành viên BKS tham dự họp phải ký tên vào biên bản cuộc họp. Các biên bản họp của BKS phải được lưu giữ nhằm xác định trách nhiệm của từng thành viên BKS.
3. Ban Kiểm soát có quyền yêu cầu thành viên HĐQT, TGD và đại diện tổ chức kiểm toán được chấp thuận tham dự và trả lời các vấn đề cần được làm rõ.

Điều 11. Nguyên tắc làm việc

1. Ban kiểm soát làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ; nội dung, kế hoạch hoạt động kiểm soát trong Công ty được thảo luận và quyết định theo đa số. Trường hợp chỉ có một kiểm soát viên thì nội dung và kế hoạch hoạt động kiểm soát được tham khảo ý kiến với Hội đồng quản trị để quyết định.



2. Trong chỉ đạo điều hành, các công việc đã được tập thể Ban kiểm soát thông qua thì thực hiện theo nguyên tắc cá nhân phụ trách dưới sự chỉ đạo của Trưởng ban kiểm soát.
3. Các vấn đề Ban kiểm soát thảo luận, bàn bạc, thống nhất thực hiện chỉ có giá trị khi có 2/3 thành viên Ban kiểm soát đồng ý.
4. Nội dung kỳ họp phải được lập biên bản, có kết luận của Trưởng ban kiểm soát.

Điều 12. Chế độ làm việc

1. Khi thấy cần thiết, Trưởng ban kiểm soát có quyền triệu tập họp Ban kiểm soát bất thường.
2. Trưởng ban kiểm soát có trách nhiệm chuẩn bị nội dung, xác định thời gian, địa điểm và phải thông báo đến các thành viên Ban kiểm soát trước ngày họp ít nhất 03 ngày.
3. Nội dung cuộc họp:
 - Nghe các thành viên trong Ban kiểm soát báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ được phân công;
 - Thảo luận nội dung kế hoạch hoạt động.
 - Thống nhất đánh giá kết quả kiểm tra.
 - Chuẩn bị nội dung thông báo tại cuộc họp Hội đồng quản trị những vấn đề có liên quan đến hoạt động của Công ty theo quyền hạn, nhiệm vụ của Ban kiểm soát.
 - Ban kiểm soát tổ chức họp bất thường khi thấy cần thiết.

CHƯƠNG V – BÁO CÁO VÀ CÔNG KHAI LỢI ÍCH

Điều 13. Chế độ báo cáo

1. Ban kiểm soát có trách nhiệm báo cáo công tác kiểm soát trong các Đại hội thành viên thường niên, nhiệm kỳ, bất thường của Công ty.
2. Biên bản kiểm tra của Ban kiểm soát (Kiểm soát viên) được gửi đến Hội đồng quản trị, lãnh đạo các bộ phận được tổ chức kiểm tra.
3. Kết quả kiểm tra do Ban kiểm soát thực hiện được thông báo tại kỳ họp của Ban kiểm soát trước khi thông báo cho Hội đồng quản trị.

4. Hoạt động của Ban kiểm soát (kiểm soát viên) là hoạt động kiểm soát nội bộ. Khi có vấn đề cần thiết phải giải quyết nhưng ngoài quyền hạn, Ban kiểm soát (kiểm soát viên) phải đề xuất ý kiến với Hội đồng quản trị lập văn bản gửi đi, Ban kiểm soát (kiểm soát viên) không trực tiếp lập văn bản báo cáo gửi đến các đơn vị ngoài hệ thống. Trường hợp quá thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được đề nghị của Ban kiểm soát mà Hội đồng quản trị không thực hiện; Ban kiểm soát (kiểm soát viên) lập văn bản phản ánh báo cáo, đồng thời chuẩn bị chương trình và triệu tập đại hội thành viên bất thường để xin ý kiến giải quyết.
5. Đại hội thành viên bất thường để xin ý kiến giải quyết.

Điều 14. Trình báo cáo hàng năm

Các báo cáo của Ban kiểm soát tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên bao gồm các nội dung sau đây:

1. Báo cáo về kết quả kinh doanh của Công ty, về kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc.
2. Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát và thành viên Ban kiểm soát theo quy định tại Quy chế nội bộ về quản trị Công ty.
3. Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Ban kiểm soát và từng thành viên Ban kiểm soát.
4. Tổng kết các cuộc họp của Ban kiểm soát và các kết luận, kiến nghị của Ban kiểm soát, kết quả giám sát tình hình hoạt động và tài chính của Công ty.
5. Kết quả đánh giá sự phối hợp giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và các cổ đông.
6. Đề xuất và kiến nghị Đại hội đồng cổ đông phê duyệt danh sách tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm tra các hoạt động của Công ty khi xét thấy cần thiết.

Điều 15. Tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của thành viên Ban Kiểm soát

1. Tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của thành viên BKS được thực hiện theo quy định sau đây:
 - Thành viên BKS được trả tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác theo quyết định của ĐHĐCĐ. ĐHĐCĐ quyết định tổng mức tiền lương, thù lao, thưởng, lợi ích khác và ngân sách hoạt động hằng năm của BKS.
 - Thành viên BKS được thanh toán chi phí ăn, ở, đi lại, chi phí sử dụng dịch vụ tư vấn độc lập với mức hợp lý. Tổng mức thù lao và chi phí này không vượt quá tổng ngân sách hoạt động hằng năm của BKS đã được ĐHĐCĐ chấp thuận, trừ trường hợp ĐHĐCĐ có quyết định khác.
2. Tiền lương và chi phí hoạt động của BKS được tính vào chi phí kinh doanh của Công ty theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp, quy định khác của pháp luật có liên quan và phải được lập thành mục riêng trong báo cáo tài chính hằng năm của Công ty.



Điều 16. Công khai các lợi ích liên quan

1. Thành viên Ban kiểm soát của Công ty phải kê khai cho Công ty về các lợi ích liên quan của mình, bao gồm:
 - Tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính, ngành, nghề kinh doanh của doanh nghiệp mà họ làm chủ hoặc sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần; tỷ lệ và thời điểm làm chủ, sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần đó;
 - Tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính, ngành, nghề kinh doanh của doanh nghiệp mà những người có liên quan của họ làm chủ, cùng sở hữu hoặc sở hữu riêng phần vốn góp hoặc cổ phần trên 10% vốn điều lệ
2. Việc kê khai theo quy định tại khoản 1 Điều này phải được thực hiện trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày phát sinh lợi ích liên quan; việc sửa đổi, bổ sung phải được thông báo với Công ty trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày có sửa đổi, bổ sung tương ứng.
3. Thành viên Ban kiểm soát và những người có liên quan của các thành viên Ban kiểm soát chỉ được sử dụng những thông tin có được nhờ chức vụ của mình để phục vụ lợi ích của Công ty.
4. Thành viên Ban kiểm soát có nghĩa vụ thông báo bằng văn bản cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát về các giao dịch giữa Công ty, công ty con, công ty khác do Công ty nắm quyền kiểm soát trên năm mươi phần trăm (50%) trở lên vốn điều lệ với thành viên Ban kiểm soát hoặc với những người có liên quan của thành viên Ban kiểm soát theo quy định của pháp luật. Đối với các giao dịch nêu trên do Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị chấp thuận, Công ty phải thực hiện công bố thông tin về các nghị quyết này theo quy định của pháp luật chứng khoán về công bố thông tin.
5. Thành viên Ban kiểm soát và những người có liên quan của các thành viên này không được sử dụng hoặc tiết lộ cho người khác các thông tin nội bộ để thực hiện các giao dịch có liên quan.

CHƯƠNG VI – MỐI QUAN HỆ CỦA BAN KIỂM SOÁT

Điều 17. Mối quan hệ giữa các thành viên Ban kiểm soát

- Các thành viên Ban kiểm soát có mối quan hệ độc lập, không phụ thuộc lẫn nhau nhưng có sự phối hợp, cộng tác trong công việc chung để đảm bảo thực hiện tốt trách nhiệm, quyền và nhiệm vụ của Ban kiểm soát theo quy định pháp luật và Điều lệ công ty.
- Trưởng ban kiểm soát là người điều phối công việc chung của Ban kiểm soát nhưng không có quyền chi phối các thành viên Ban kiểm soát.

Điều 18: Phân công nhiệm vụ giữa các thành viên Ban kiểm soát

Mỗi thành viên Ban kiểm soát dưới sự chỉ đạo và phân công của Trưởng Ban kiểm soát có nhiệm vụ quyền hạn như sau:

1. Nhiệm vụ:
 - Đề xuất lựa chọn công ty kiểm toán độc lập, mức phí kiểm toán và mọi vấn đề liên quan đến sự rút lui hay bãi nhiệm của công ty kiểm toán độc lập;
 - Thảo luận với kiểm toán viên độc lập về tính chất và phạm vi kiểm toán trước khi bắt đầu việc kiểm toán;
 - Xin ý kiến tư vấn chuyên nghiệp độc lập hoặc tư vấn về pháp lý và đảm bảo sự tham gia của những chuyên gia bên ngoài công ty với kinh nghiệm trình độ chuyên môn phù hợp vào công việc của công ty nếu thấy cần thiết;
 - Thảo luận về những vấn đề khó khăn và tồn tại phát hiện từ các kết quả kiểm toán giữa kỳ hoặc cuối kỳ cũng như mọi vấn đề mà kiểm toán viên độc lập muốn bàn bạc;
 - Xem xét thư quản lý của kiểm toán viên độc lập và ý kiến phản hồi của Ban Điều hành;
 - Xem xét báo cáo của công ty về các hệ thống kiểm soát nội bộ;
 - Xem xét những kết quả điều tra nội bộ và ý kiến phản hồi của Ban Điều hành;
 - Kiểm soát các hoạt động kinh doanh, kiểm tra sổ sách kế toán, tài sản, báo cáo tài chính hàng năm, sáu tháng và hàng quý trước khi đệ trình Hội đồng quản trị và kiến nghị khắc phục các sai phạm (nếu có);
 - Được quyền yêu cầu Ban điều hành cung cấp tình hình, số liệu, tài liệu và thuyết minh các hoạt động kinh doanh của công ty;
 - Trình Đại hội đồng cổ đông báo cáo thẩm tra tổng kết năm tài chính; k) Báo cáo với Đại hội đồng cổ đông về những sự kiện tài chính bất thường, những ưu khuyết điểm trong quản lý tài chính của Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc với các ý kiến độc lập của mình. Chịu trách nhiệm cá nhân về những đánh giá và kết luận của mình. Nếu biết sai phạm mà không báo phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về các thiệt hại (nếu có);
 - Thông báo định kỳ tình hình kết quả kiểm soát cho Hội đồng quản trị;
 - Được Chủ tịch Hội đồng quản trị mời tham dự một số cuộc họp Hội đồng quản trị khi cần thiết, được phát biểu ý kiến và có những kiến nghị nhưng không tham gia biểu quyết. Nếu có ý kiến khác với quyết định của Hội đồng quản trị thì có quyền yêu cầu ghi ý kiến của mình vào biên bản phiên họp và được trực tiếp báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông gần nhất
2. Quyền hạn
 - Ban kiểm soát có quyền yêu cầu Hội đồng quản trị họp phiên bất thường;

- Tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị; có quyền thảo luận nhưng không được biểu quyết;
- Các quyền và nhiệm vụ khác theo quy định của Điều lệ công ty và quy định pháp luật;
- Việc kiểm tra, kiểm soát theo quy định này không được gây cản trở hoạt động bình thường của Hội đồng quản trị, không gây gián đoạn trong việc điều hành của Tổng Giám đốc.

Điều 19. Mối quan hệ với Ban điều hành, Hội đồng quản trị

1. Ban kiểm soát có mối quan hệ độc lập với Ban điều hành và Hội đồng quản trị Công ty, là đơn vị thực hiện chức năng giám sát hoạt động của Ban điều hành và Hội đồng quản trị.
2. Ban kiểm soát phối hợp chặt chẽ với Hội đồng quản trị, Ban điều hành về các vấn đề:
 - Kế hoạch, nội dung, tổ chức thực hiện kế hoạch kiểm tra;
 - Điều kiện vật chất, bố trí con người, bố trí nơi làm việc cho Ban kiểm soát hoạt động hàng ngày và khi tiến hành kiểm tra;
 - Ban kiểm soát được mời tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị theo quy định.
 - Tạo điều kiện cho Ban kiểm soát học tập nâng cao trình độ nghiệp vụ kiểm tra, kiểm soát.
 - Thông tin, tuyên truyền về chế độ, chính sách pháp luật của Nhà nước đối với Công ty, các thông báo, quy định, nội quy, quy chế trong nội bộ Công ty ra thành viên viên.
3. Ban kiểm soát phối hợp với Hội đồng quản trị, Ban điều hành, thành viên có liên quan để giải quyết các vụ việc kiến nghị có liên quan đến Công ty.
4. Ban kiểm soát có trách nhiệm thông báo kết quả kiểm tra, giám sát cho Hội đồng quản trị, Ban điều hành tiếp nhận các kết quả kiểm tra, giám sát để kịp thời điều chỉnh, khắc phục các hoạt động của Công ty.

Ban kiểm soát có trách nhiệm xây dựng báo cáo tổng kết công tác kiểm soát Công ty hàng năm, nhiệm kỳ và được trình bày tại Đại hội thành viên thường niên, nhiệm kỳ hoặc bất thường.

CHƯƠNG VII – ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 20: Hiệu lực thi hành

1. Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Ống thép Việt Đức VGPIPE được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 vào ngày 05 tháng 4 năm 2025.



CTCP ỚNG THÉP VIỆT ĐỨC VGPIPE ĐĂNG CẤP CHÂU ÂU

2. Thành viên Ban kiểm soát, Hội đồng quản trị, Ban điều hành và các thành viên trong Công ty Cổ phần Ống thép Việt Đức VGPIPE có trách nhiệm thực hiện quy chế này.
3. Việc sửa đổi, bổ sung Quy chế này do Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Ống thép Việt Đức VGPIPE chuẩn bị, thông qua tại Đại hội đồng cổ đông và không trái với Điều lệ, Nội quy, Quy chế hoạt động của Công ty Cổ phần Ống thép Việt Đức VGPIPE và pháp luật có liên quan.
4. Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát bao gồm 7 chương và 20 điều.
5. Quy chế này có hiệu lực thực hiện trong Công ty Cổ phần Ống thép Việt Đức VGPIPE ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Ống thép Việt Đức VGPIPE biểu quyết thông qua./.

TM. BAN KIỂM SOÁT

Trưởng ban



NGÔ VI ANH TÚ



**PHIẾU BIỂU QUYẾT XIN Ý KIẾN CỔ ĐÔNG
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025**

1. Thông tin cổ đông tham gia biểu quyết:

Tên cổ đông:

Mã số cổ đông:

Tổng số CP sở hữu (tại ngày 10/3/2025):

2. Hình thức biểu quyết: Cổ đông đánh dấu “x” vào 1 trong 3 ô “Đồng ý”, “Không đồng ý”, và “Không có ý kiến”.

3. Các nội dung biểu quyết tại đại hội:

Stt	Nội dung	Số tờ trình	Kết quả biểu quyết		
			Đồng ý	Không đồng ý	Không có ý kiến
1	Thông qua báo cáo Kết quả hoạt động SXKD năm 2024 và kế hoạch năm 2025 của Ban Tổng giám đốc	01/2025/BC-ĐHĐCĐ			
2	Thông qua báo cáo của Hội đồng quản trị năm 2024 và kế hoạch năm 2025	02/2025/BC-ĐHĐCĐ			
3	Thông qua báo cáo của Ban kiểm soát	03/2025/BC-ĐHĐCĐ			
4	Thông qua Báo cáo quyết toán tài chính năm 2024 đã được kiểm toán của Công ty mẹ và Hợp nhất	01/2025/TT-ĐHĐCĐ-VGS			
5	Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2024 và kế hoạch năm 2025	02/2025/TT-ĐHĐCĐ-VGS			
6	Thông qua Quyết toán thù lao HĐQT và BKS năm 2024 và Kế hoạch thù lao HĐQT và BKS năm 2025	03/2025/TT-ĐHĐCĐ-VGS			
7	Thông qua Phương án chia cổ tức năm 2024	04/2025/TT-ĐHĐCĐ-VGS			
8	Thông qua Phương án phát hành cổ phiếu để chi trả cổ tức năm 2024	05/2025/TT-ĐHĐCĐ-VGS			
9	Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty	06/2025/TT-ĐHĐCĐ-VGS			
10	Thông qua việc miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ 2022-2026	07/2025/TT-ĐHĐCĐ-VGS			
11	Thông qua kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện Dự án KĐT Việt Đức Legend City	08/2025/TT-ĐHĐCĐ-VGS			
12	Thông qua việc lựa chọn đơn vị thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025	09/2025/TT-ĐHĐCĐ-VGS			
13	Thông qua Ban hành Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát	10/2025/TT-ĐHĐCĐ-VGS			

CỔ ĐÔNG/ĐẠI DIỆN ỦY QUYỀN
(Ký và ghi rõ họ và tên)

BAN KIỂM PHIẾU XÁC NHẬN

Xác nhận phiếu hợp lệ: " Có "Không

Lý do (Nếu không hợp lệ):



ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN ÓNG THÉP VIỆT ĐỨC

PHIẾU BẦU CỬ
BẦU BỔ SUNG THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
NHIỆM KỲ 2022 - 2026
(Tại phiên họp thường niên năm 2025 ngày 05/04/2025)

I. Thông tin cổ đông, tổng số cổ phần và tổng số phiếu bầu:

- Tên cổ đông/Đại diện UQ:
- Tổng số cổ phần sở hữu và/hoặc được ủy quyền: Cổ phần.
- Số lượng thành viên HĐQT cần bầu: 01 (một) thành viên.
- Tổng số phiếu bầu (4) = (2) x (3): phiếu bầu.

II. Hướng dẫn cách bầu cử:

- Cổ đông có quyền bầu hết toàn bộ hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho ứng cử viên, số phiếu bầu còn lại có thể không bầu cho ứng viên. Tổng số phiếu bầu cho ứng cử viên không vượt quá Tổng số phiếu bầu ghi ở phần I.
- Cổ đông ghi trực tiếp số phiếu bầu cho ứng cử viên tại cột "Tổng số phiếu bầu". Số phiếu bầu tùy theo sự tín nhiệm của người bầu đối với ứng cử viên.

III. Danh sách ứng cử viên bầu bổ sung HĐQT:

STT	Danh sách ứng cử viên	Tổng số phiếu bầu
1	Bà Nguyễn Thị Thanh Thủy	
	Tổng cộng	

Hà Nội, ngày 05 tháng 04 năm 2025
CỔ ĐÔNG/ĐẠI DIỆN ỦY QUYỀN
(Ký và ghi rõ họ và tên)



Vĩnh Phúc, ngày 05 tháng 4 năm 2025

**BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU BIỂU QUYẾT
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025**

Hôm nay, vào lúc giờphút, ngày 05 tháng 4 năm 2025 tại Hội trường Công ty CP Ống thép Việt Đức VG PIPE, Ban kiểm phiếu gồm các ông, bà có tên sau:

1. Ông Ngô Vi Anh Tú - Trưởng ban
2. Ông Lê Anh Chung - Thành viên
3. Ông Trần Minh Xuân - Thành viên
4. Bà Nguyễn Thị Hoa - Thành viên

Đã tiến hành kiểm phiếu biểu quyết các nội dung xin ý kiến cổ đông thông qua tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2025, kết quả như sau:

I. Tham dự:

Tổng số lượng cổ phần tham dự:cổ phiếu, chiếm% (...cổ đông)

II. Kết quả biểu quyết các báo cáo và tờ trình tại Đại hội cụ thể như sau:

- Tổng số phiếu biểu quyết phát ra: phiếu; đại diện cho: phiếu, chiếm% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự tại Đại hội.
- Tổng số phiếu biểu quyết thu về:phiếu; đại diện cho:cổ phiếu, chiếm% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.
- + Tổng số phiếu biểu quyết hợp lệ:phiếu; đại diện cho: phiếu, chiếm% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.
- + Tổng số phiếu biểu quyết không hợp lệ: ...phiếu; đại diện cho: ...cổ phiếu, chiếm ...% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

1. **Thông qua các Báo cáo:** Báo cáo Ban Tổng giám đốc về Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025; Báo cáo hoạt động quản trị của HĐQT năm 2024 và Kế hoạch năm 2025; Báo cáo hoạt động Ban kiểm soát năm 2024 và Phương hướng hoạt động năm 2025. **Kết quả như sau:**

Stt	Nội dung	Số lượng cổ phiếu	Tỷ lệ % phiếu tham dự và biểu quyết
1	Số phiếu biểu quyết đồng ý		
2	Số phiếu biểu quyết không đồng ý		
3	Số phiếu biểu quyết không có ý kiến		
4	Số phiếu biểu quyết không hợp lệ		

Kết luận:

Như vậy tỷ lệ đồng ý là ...% đạt tỷ lệ theo quy chế đại hội và Điều lệ Công ty, các cổ đông đã nhất trí thông qua.

2. **Thông qua báo cáo quyết toán tài chính năm 2024 đã được kiểm toán của Công ty mẹ và Hợp nhất (theo tờ trình số 01/2025/TT-ĐHĐCĐ-VGS ngày 05/4/2025). Kết quả**

như sau:

Stt	Nội dung	Số lượng cổ phiếu	Tỷ lệ % phiếu tham dự và biểu quyết
1	Số phiếu biểu quyết đồng ý		
2	Số phiếu biểu quyết không đồng ý		
3	Số phiếu biểu quyết không có ý kiến		
4	Số phiếu biểu quyết không hợp lệ		

Kết luận:

Như vậy tỷ lệ đồng ý là ...% đạt tỷ lệ theo quy chế đại hội và Điều lệ Công ty, các cổ đông đã nhất trí thông qua.

3. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ năm 2024 và Kế hoạch năm 2025 (theo Tờ trình số 02/2025/TT-ĐHĐCĐ- VGS ngày 05/4/2025). Kết quả như sau:

Stt	Nội dung	Số lượng cổ phiếu	Tỷ lệ % phiếu tham dự và biểu quyết
1	Số phiếu biểu quyết đồng ý		
2	Số phiếu biểu quyết không đồng ý		
3	Số phiếu biểu quyết không có ý kiến		
4	Số phiếu biểu quyết không hợp lệ		

- **Kết luận:**

Như vậy tỷ lệ đồng ý là ...% đạt tỷ lệ theo quy chế đại hội và Điều lệ Công ty, các cổ đông đã nhất trí thông qua.

4. Thông qua quyết toán thù lao HĐQT, BKS năm 2024 và Kế hoạch thù lao HĐQT và BKS năm 2025 (theo Tờ trình số 03/2025/TT-ĐHĐCĐ-VGS ngày 05/4/2025). Kết quả như sau:

Stt	Nội dung	Số lượng cổ phiếu	Tỷ lệ % phiếu tham dự và biểu quyết
1	Số phiếu biểu quyết đồng ý		
2	Số phiếu biểu quyết không đồng ý		
3	Số phiếu biểu quyết không có ý kiến		
4	Số phiếu biểu quyết không hợp lệ		

- **Kết luận:**

Như vậy tỷ lệ đồng ý là ...% đạt tỷ lệ theo quy chế đại hội và Điều lệ Công ty, các cổ đông đã nhất trí thông qua.

5. Thông qua Phương án Chia cổ tức năm 2024 (theo Tờ trình số 04/2025/TT-ĐHĐCĐ-VGS ngày 05/4/2025). Kết quả như sau:

Stt	Nội dung	Số lượng cổ phiếu	Tỷ lệ % phiếu tham dự và biểu quyết
1	Số phiếu biểu quyết đồng ý		
2	Số phiếu biểu quyết không đồng ý		
3	Số phiếu biểu quyết không có ý kiến		
4	Số phiếu biểu quyết không hợp lệ		

- **Kết luận:**

Như vậy tỷ lệ đồng ý là ...% đạt tỷ lệ theo quy chế đại hội và Điều lệ Công ty, các cổ đông đã nhất trí thông qua.

6. **Thông qua Phương án phát hành cổ phiếu để chia cổ tức năm 2024 (theo Tờ trình số 05/2025/TT-ĐHĐCĐ-VGS ngày 05/4/2025). Kết quả như sau:**

Stt	Nội dung	Số lượng cổ phiếu	Tỷ lệ % phiếu tham dự và biểu quyết
1	Số phiếu biểu quyết đồng ý		
2	Số phiếu biểu quyết không đồng ý		
3	Số phiếu biểu quyết không có ý kiến		
4	Số phiếu biểu quyết không hợp lệ		

- **Kết luận:**

Như vậy tỷ lệ đồng ý là ...% đạt tỷ lệ theo quy chế đại hội và Điều lệ Công ty, các cổ đông đã nhất trí thông qua.

7. **Thông qua phương án sửa đổi, bổ sung điều lệ (theo Tờ trình số 06/2025/TT-ĐHĐCĐ-VGS ngày 05/4/2025). Kết quả như sau:**

Stt	Nội dung	Số lượng cổ phiếu	Tỷ lệ % phiếu tham dự và biểu quyết
1	Số phiếu biểu quyết đồng ý		
2	Số phiếu biểu quyết không đồng ý		
3	Số phiếu biểu quyết không có ý kiến		
4	Số phiếu biểu quyết không hợp lệ		

Kết luận:

Như vậy tỷ lệ đồng ý là ...% đạt tỷ lệ theo quy chế đại hội và Điều lệ Công ty, các cổ đông đã nhất trí thông qua.

8. **Thông qua việc miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2022-2026 (theo Tờ trình số 07/2025/TT-ĐHĐCĐ-VGS ngày 05/4/2025). Kết quả như sau:**

26
NG
PH
3 T
I-
3 PI
EN-3

Stt	Nội dung	Số lượng cổ phiếu	Tỷ lệ % phiếu tham dự và biểu quyết
1	Số phiếu biểu quyết đồng ý		
2	Số phiếu biểu quyết không đồng ý		
3	Số phiếu biểu quyết không có ý kiến		
4	Số phiếu biểu quyết không hợp lệ		

Kết luận:

Như vậy tỷ lệ đồng ý là ...% đạt tỷ lệ theo quy chế đại hội và Điều lệ Công ty, các cổ đông đã nhất trí thông qua.

9. Thông qua kế hoạch tổ chức thực hiện dự án KĐT Việt Đức Legend City (Theo Tờ trình số 08/2025/TT-ĐHĐCĐ-VGS ngày 05/4/2025). Kết quả như sau:

Stt	Nội dung	Số lượng cổ phiếu	Tỷ lệ % phiếu tham dự và biểu quyết
1	Số phiếu biểu quyết đồng ý		
2	Số phiếu biểu quyết không đồng ý		
3	Số phiếu biểu quyết không có ý kiến		
4	Số phiếu biểu quyết không hợp lệ		

Kết luận:

Như vậy tỷ lệ đồng ý là ...% đạt tỷ lệ theo quy chế đại hội và Điều lệ Công ty, các cổ đông đã nhất trí thông qua.

10. Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025 (theo Tờ trình số 09/2025/TT-ĐHĐCĐ-VGS ngày 05/4/2025). Kết quả như sau:

Stt	Nội dung	Số lượng cổ phiếu	Tỷ lệ % phiếu tham dự và biểu quyết
1	Số phiếu biểu quyết đồng ý		
2	Số phiếu biểu quyết không đồng ý		
3	Số phiếu biểu quyết không có ý kiến		
4	Số phiếu biểu quyết không hợp lệ		

Kết luận:

Như vậy tỷ lệ đồng ý là ...% đạt tỷ lệ theo quy chế đại hội và Điều lệ Công ty, các cổ đông đã nhất trí thông qua.

11. Thông qua việc Ban hành Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát (theo Tờ trình số 10/2025/TT-ĐHĐCĐ-VGS ngày 05/4/2025). Kết quả như sau:

Stt	Nội dung	Số lượng cổ phiếu	Tỷ lệ % phiếu tham dự và biểu quyết

1	Số phiếu biểu quyết đồng ý		
2	Số phiếu biểu quyết không đồng ý		
3	Số phiếu biểu quyết không có ý kiến		
4	Số phiếu biểu quyết không hợp lệ		

Kết luận:

Như vậy tỷ lệ đồng ý là ...% đạt tỷ lệ theo quy chế đại hội và Điều lệ Công ty, các cổ đông đã nhất trí thông qua.

Như vậy với kết quả trên, căn cứ vào Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, 11 nội dung trên đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 nhất trí thông qua.

Biên bản kiểm phiếu biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 của Công ty Cổ phần Ống thép Việt Đức VG PIPE được lập xong lúc ...giờ ...phút cùng ngày và đã thông qua trước Đại hội

T.M BAN KIỂM PHIẾU
TRƯỜNG BAN



NGÔ VI ANH TÚ

C.T. Q



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

=====

Số: 01/2025/BB-ĐHĐCĐ-VGS



BIÊN BẢN

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025 CÔNG TY CỔ PHẦN ỐNG THÉP VIỆT ĐỨC VG PIPE

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
 - Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 thông qua ngày 26/11/2019;
 - Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính Phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
 - Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần ống thép Việt Đức VG PIPE.
- Hôm nay, ngày 05 tháng 4 năm 2025, Công ty CP Ống thép Việt Đức VG PIPE tiến hành tổ chức Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2025.

1. **Thời gian:** Vào hồi 9 giờ 00 phút, ngày 05 tháng 04 năm 2025

2. **Địa điểm:** Hội trường Công ty CP Ống thép Việt Đức VG PIPE tại KCN Bình Xuyên, Huyện Bình Xuyên, Tỉnh Vĩnh Phúc.

3. **Thành phần và tỷ lệ tham dự:**

Toàn bộ cổ đông có mặt và ủy quyền có đủ tư cách đến tham dự đại hội đại diện cho:cổ phần/ 55.932.126 cổ phần đã phát hành của Công ty đạt% Cùng toàn thể thành viên HĐQT và Ban Tổng Giám đốc Công ty.

4. **Thông qua đoàn chủ tịch, thư ký, ban kiểm phiếu và cách thức biểu quyết.**

Đại hội đã thống nhất thông qua danh sách: đoàn Chủ tịch; Ban thư ký; Ban kiểm phiếu như sau:

4.1. **Đoàn chủ tịch:**

- | | | |
|------------------------|---|----------------------------|
| - Ông Lê Minh Hải | - | Chủ tịch HĐQT Công ty |
| - Ông Nguyễn Hữu Thế | - | Ủy viên HĐQT/Tổng giám đốc |
| - Ông Nguyễn Trọng Đắc | - | Ủy viên HĐQT Công ty |

4.2. **Ban Thư ký:**

- | | | |
|------------------------|---|--------------------|
| - Ông Nguyễn Anh Quyền | - | Nhân viên Công ty |
| - Bà Ninh Thị Trang | - | Nhân viên Công ty. |

4.3. **Ban kiểm phiếu biểu quyết**

- | | | |
|----------------------|---|-------------------------------|
| - Ông Ngô Vi Anh Tú | - | Trưởng BKS/Trưởng Ban. |
| - Ông Trần Minh Xuân | - | Nhân viên Ban Pháp chế |
| - Bà Nguyễn Thi Hoa | - | Thành viên Ban kiểm soát |
| - Bà Ngô Anh Trâm | - | Nhân viên Công ty, thành viên |

5. **Thông qua Chương trình và Quy chế đại hội**

Đại hội đã thông qua Chương trình và Quy chế đại hội với tỷ lệ ...% cổ phần có quyền biểu quyết của Đại hội.

6. **Cách thức lấy ý kiến cổ đông thông qua Báo cáo và các Tờ trình của HĐQT và Ban KS Công ty.**

- Các Báo cáo và Tờ trình xin ý kiến cổ đông để thông qua trong đại hội này sẽ lấy theo hình

thức bỏ phiếu kín. Phiếu biểu quyết đã được gửi tới toàn thể Quý Cổ đông Công ty trong file tài liệu đính kèm khi cổ đông đến dự đại hội.

- Ban kiểm phiếu sau khi thu đủ phiếu đã biểu quyết của cổ đông, sẽ được kiểm tra tại phòng riêng có sự chứng kiến của Ban Kiểm soát. Sau khi kiểm phiếu xong, trưởng Ban kiểm phiếu sẽ thông qua công khai trước đại hội. Toàn bộ phiếu biểu quyết của cổ đông sau khi kiểm tra xong sẽ được cho vào phong bì đóng kín có chữ ký của Ban kiểm phiếu để bàn giao lại cho Ban tổ chức.

7. Đại hội đồng cổ đông đã được nghe các Báo cáo:

- Báo cáo Ban Tổng giám đốc về Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025;
- Báo cáo hoạt động quản trị của HĐQT năm 2024 và Kế hoạch năm 2025;
- Báo cáo hoạt động Ban kiểm soát năm 2024 và Phương hướng hoạt động năm 2025.

8. Đại hội nghe trình bày các Báo cáo, Tờ trình, câu hỏi thảo luận & nghe Hội đồng quản trị giải đáp các câu hỏi của cổ đông

Tại đại hội các cổ đông đã đưa ra những câu hỏi cần giải đáp và tất cả các câu hỏi, thắc mắc của cổ đông đã được Đoàn Chủ tịch và Ban lãnh đạo Công ty giải đáp rõ ràng.

9. Kết quả thông qua nội dung các Báo cáo và Tờ trình:

9.1. Thông qua các Báo cáo: Báo cáo Ban Tổng giám đốc về Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025; Báo cáo hoạt động quản trị của HĐQT năm 2024 và Kế hoạch năm 2025; Báo cáo hoạt động Ban kiểm soát năm 2024 và Phương hướng hoạt động năm 2025. Trong đó, thông qua kế hoạch thu xếp các nguồn vốn tín dụng ngắn hạn và trung hạn với các ngân hàng/định chế tài chính với giá trị khoảng 1.500 tỷ đồng trên cơ sở các giao dịch tín dụng đã, đang và sẽ thực hiện phê duyệt để phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Giao cho HĐQT chủ động quyết định, tổ chức thực hiện các giao dịch thuộc thẩm quyền của mình theo quy định tại Điều lệ Công ty và Luật doanh nghiệp.

9.2. Thông qua báo cáo quyết toán tài chính năm 2024 đã được kiểm toán của Công ty mẹ và Hợp nhất (theo tờ trình số 01/2025/TT-ĐHĐCĐ-VGS ngày 05/4/2025). Cụ thể như sau:

➤ **Bảng cân đối kế toán (đã được kiểm toán):**

Chỉ tiêu	ĐVT	Công ty mẹ	Hợp nhất
1. Tổng tài sản	Tỷ đồng	1.785,8	2.334,1
1.1. Tài sản ngắn hạn	Tỷ đồng	768,5	1.327,0
1.2. Tài sản dài hạn	Tỷ đồng	1.017,3	1.007,1
2. Tổng Nguồn vốn	Tỷ đồng	1.785,8	2.334,1
2.1. Nợ phải trả	Tỷ đồng	901,1	1.249,5
2.2. Vốn chủ sở hữu	Tỷ đồng	884,7	1.084,6

➤ **Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh (đã được kiểm toán):**

- Tổng doanh thu: Công ty mẹ đạt 4.401,6 tỷ đồng; Hợp nhất đạt 7.352,0 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế: Công ty mẹ đạt 93,4 tỷ đồng; Hợp nhất đạt 74,6 tỷ đồng.
- Lợi nhuận sau thuế: Công ty mẹ đạt 134,9 tỷ đồng; Hợp nhất đạt 109,9 tỷ đồng.

Chi tiết BCTC tại ngày 31/12/2024 được Công ty đăng tải trên website: vgpipe.com.vn

Tỷ lệ đồng ý là: ...%

9.3. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ năm 2024 và Kế hoạch năm 2025 (theo tờ trình số 02/2025/TT-ĐHĐCĐ-VGS ngày 05/4/2025). Cụ thể như sau:

➤ **Thông qua phân phối lợi nhuận năm 2024:**

TT	Diễn giải	Tỷ lệ (%)	Số tiền (đồng)
1.	Trích lập Quỹ khen thưởng	3	2.236.745.327
2.	Trích lập Quỹ phúc lợi	1	745.581.776
3.	Trích lập Quỹ đầu tư phát triển	5	3.727.908.878
	TỔNG CỘNG		6.710.235.981

➤ **Thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh dự kiến năm 2025:**

TT	CHỈ TIÊU	ĐVT	CÔNG TY MẸ	HỢP NHẤT
1	Doanh thu	tỷ đồng	4.000	6.700
2	Lợi nhuận trước thuế	tỷ đồng	58,5	94,6
3	Thuế TNDN	tỷ đồng	11,7	16,8
4	Lợi nhuận sau thuế	tỷ đồng	46,8	77,8

➤ **Thông qua việc trích lập các quỹ dự kiến năm 2025 từ lợi nhuận sau thuế:**

TT	Tên quỹ	Tỷ lệ trích lập
1.	Quỹ khen thưởng	Không quá 5% LNST
2.	Quỹ phúc lợi	Không quá 5% LNST
3.	Quỹ đầu tư phát triển	Không quá 10% LNST

Ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty: Quyết định thời điểm thực hiện phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2024 phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty.

Tỷ lệ đồng ý là: ...%

9.4. Thông qua quyết toán thù lao HĐQT, BKS năm 2024 và Kế hoạch thù lao của HĐQT và BKS năm 2025 (theo Tờ trình số 03/2025/TT-ĐHĐCĐ-VGS ngày 05/4/2025). Cụ thể như sau:

➤ **Quyết toán thù lao của HĐQT và BKS năm 2024**

- Thù lao của HĐQT và BKS đã thông qua Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 là: 3% lợi nhuận sau thuế của Báo cáo tài chính đã được kiểm toán, tương đương với 2.236.745.327 đồng.
- Thực hiện chi trả thù lao cho HĐQT và BKS trong năm 2024 là: 456.000.000đồng.
- Như vậy mức thù lao thực tế chi trả cho HĐQT và BKS năm 2024 đạt 20,4% kế hoạch.

➤ **Kế hoạch thù lao của HĐQT và BKS năm 2025**

- Thù lao Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát với mức chi tối đa không vượt quá 3% lợi nhuận sau thuế của Báo cáo tài chính đã được kiểm toán.
- Ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT và Ban Tổng Giám đốc Công ty quyết định hình thức và mức thù lao cụ thể của thành viên HĐQT và Ban Kiểm soát dựa trên chức năng, nhiệm vụ của từng công việc để phân phối cho phù hợp.

Tỷ lệ đồng ý là: ...%

9.5. Thông qua Phương án Chia cổ tức năm 2024 (theo Tờ trình số 04/2025/TT-ĐHĐCĐ-VGS ngày 05/4/2025). Cụ thể như sau:

- Tổng số cổ phiếu đang lưu hành : 55.932.126 cổ phiếu
- Mệnh giá cổ phiếu : 10.000 đồng
- Hình thức chia cổ tức : Bằng cổ phiếu
- Tỷ lệ chia cổ tức năm 2024 : 10%/Mệnh giá cổ phiếu
- Nguồn chi trả cổ tức : Từ lợi nhuận sau thuế năm 2024
- Thời gian dự kiến chia cổ tức : Từ Quý II đến Quý IV năm 2025

Tỷ lệ đồng ý là: ...%

9.6. Thông qua Phương án phát hành cổ phiếu để chi trả cổ tức năm 2024 (theo Tờ trình số 05/2025/TT-ĐHĐCĐ-VGS ngày 05/4/2025). Cụ thể như sau:

- **Thông qua Phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức 2024**
 - Tên cổ phiếu: **CÔNG TY CỔ PHẦN ÓNG THÉP VIỆT- ĐỨC VG PIPE**
 - Mã cổ phiếu: **VGS**
 - Loại cổ phiếu: **Cổ phiếu phổ thông**
 - Vốn điều lệ: **559.321.260.000 đồng** (Năm trăm năm mươi chín tỷ, ba trăm hai mươi một triệu, hai trăm sáu mươi ngàn đồng chẵn./.)
 - Mệnh giá cổ phiếu: **10.000 đồng/cổ phiếu** (Mười ngàn đồng trên một cổ phiếu)
 - Số lượng cổ phiếu đã phát hành: **55.932.126 cổ phiếu** (Năm mươi năm triệu, chín trăm ba mươi hai ngàn, một trăm hai mươi sáu cổ phiếu)
 - Số lượng cổ phiếu quỹ: **0 cổ phiếu** (Không cổ phiếu)
 - Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: **55.932.126 cổ phiếu** (Năm mươi năm triệu, chín trăm ba mươi hai ngàn, một trăm hai mươi sáu cổ phiếu)
 - Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành: **5.593.213 cổ phiếu** (Năm triệu năm trăm chín mươi ba nghìn hai trăm mười ba cổ phiếu).
 - Tổng giá trị cổ phiếu phát hành: **55.932.123.000 đồng** (Năm mươi lăm tỷ chín trăm ba mươi hai nghìn hai trăm mười ba ngàn đồng chẵn)
 - Đối tượng phát hành: Toàn bộ cổ đông hiện hữu có tên trong danh tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền nhận cổ phiếu
 - Tỷ lệ thực hiện quyền cho cổ đông: 100:10 (Tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, cổ đông sở hữu 100 cổ phiếu sẽ được nhận 10 cổ phiếu mới phát hành thêm)
 - Mục đích phát hành: Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2024 cho cổ đông
 - Nguồn vốn thực hiện phát hành: Từ nguồn lợi nhuận sau thuế tại ngày 31/12/2024 theo báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán.
 - Nguyên tắc làm tròn và Xử lý cổ phiếu lẻ: Số lượng cổ phiếu phát hành sẽ làm tròn xuống hàng đơn vị, phần số lẻ thập phân (nếu có) phát sinh sẽ được hủy bỏ.
 - ✓ Ví dụ: Cổ đông A sở hữu 542 cổ phiếu, với tỉ lệ thực hiện quyền là 100:8 thì số cổ phần mà cổ đông A nhận được là $542/100 \times 8 = 54,2$ cổ phần. Theo nguyên tắc làm tròn trên số cổ phần mới của cổ đông A được nhận là 54 cổ phần. Số cổ phần lẻ 0,2 sẽ được hủy bỏ
 - Quy định về hạn chế chuyển nhượng: Không hạn chế chuyển nhượng
 - Thời gian dự kiến phát hành: Từ Quý II đến Quý IV năm 2025
 - Phương thức phân phối:

Đối với Chứng khoán lưu ký: Người sở hữu chứng khoán làm thủ tục nhận cổ tức bằng cổ phiếu tại các Thành viên lưu ký nơi người sở hữu chứng khoán mở tài khoản lưu ký chứng khoán.

Đối với chứng khoán chưa lưu ký: Người sở hữu chứng khoán làm thủ tục nhận cổ tức bằng cổ phiếu tại Trụ sở Công ty Cổ phần Ống thép Việt Đức VG PIPE, Khu công nghiệp Bình Xuyên, Thị trấn Đạo Đức, huyện Bình Xuyên, Tỉnh Vĩnh Phúc

➤ **Thông qua việc thay đổi vốn điều lệ trên Điều lệ Công ty và điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký Doanh nghiệp tại Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Vĩnh Phúc sau khi có chấp thuận Báo cáo kết quả phát hành lên UBCKNN.**

➤ **Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng Quản trị Công ty tổ chức thực hiện các nội dung đã được ĐHĐCĐ phê duyệt**

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty thực hiện các công việc liên quan tới việc phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2024 sau khi được ĐHĐCĐ phê duyệt như sau:

- Quyết định sửa đổi, bổ sung, hoàn chỉnh và quy định chi tiết nội dung phương án phát hành cổ phiếu nêu trên và/hoặc sửa đổi, bổ sung, thay đổi phương án phát hành khi cần thiết hoặc theo yêu cầu của Cơ quan có thẩm quyền để đảm bảo đợt phát hành được thành công;
- Lựa chọn thời điểm phát hành, xây dựng, hoàn thiện, sửa đổi, bổ sung (nếu có) hồ sơ phát hành cổ phiếu để nộp cho Cơ quan có thẩm quyền;
- Quyết định thời điểm chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, các mốc thời gian khác liên quan đến việc triển khai việc phát hành thực hiện các thủ tục chốt danh sách cổ đông theo quy định;
- Thực hiện sửa đổi, bổ sung có điều khoản có liên quan trong Điều lệ Công ty để ghi nhận phần Vốn điều lệ mới tăng thêm sau khi hoàn tất đợt phát hành;
- Thông qua việc tăng vốn điều lệ và triển khai các công việc, thủ tục pháp lý cần thiết để thay đổi Vốn điều lệ trong Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp tương ứng với tổng mệnh giá cổ phần thực tế phát hành sau khi hoàn thành đợt phát hành;
- Tiến hành các thủ tục liên quan với Ủy ban Chứng khoán Nhà nước; Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam (VSDC); Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX) và Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Vĩnh Phúc
- Quyết định các vấn đề phát sinh khác có liên quan đến quá trình triển khai việc phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2024 cho cổ đông Công ty theo yêu cầu của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

Tỷ lệ đồng ý là: ... %

9.7. Thông qua Sửa đổi, bổ sung Điều lệ của Công ty (Theo Tờ trình số 06/2025/TT-ĐHĐCĐ-VGS ngày 05/4/2025). Cụ thể như sau:

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua các nội dung cụ thể như sau:

- Thông qua nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty với các điều khoản phù hợp với các nội dung tăng Vốn điều lệ thông qua phát hành cổ phiếu để trả cổ tức cho cổ đông.
- Thông qua nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty về số lượng thành viên Hội đồng quản trị là năm (05) người.
- Thông qua nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty về số lượng thành viên Ban Kiểm soát

là ba (03) người.

- Giao và ủy quyền cho HĐQT công ty quyết định:
 - Các vấn đề có liên quan khi thực hiện việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ của Công ty tại Mục này kể cả việc bổ sung, làm rõ và tiếp tục chủ động tu chỉnh các nội dung, điều chỉnh thứ tự các Điều, khoản, điểm cho phù hợp với các quy định của pháp luật và tình hình thực tế giữa hai kỳ họp Đại hội đồng cổ đông, các ngữ nghĩa về câu chữ, chính tả trong điều lệ cho phù hợp.
 - Các vấn đề có liên quan trong việc thực hiện báo cáo, đăng ký với cơ quan có liên quan về việc sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh các nội dung trên Điều lệ tại Mục này.
 - Thực hiện sửa đổi, bổ sung các quy định nội bộ khác có liên quan cho phù hợp với Điều lệ mới.
- Giao cho người đại diện theo pháp luật của Công ty tổ chức rà soát, hoàn thiện và ký ban hành Điều lệ mới của Công ty.

Tỷ lệ đồng ý là: ... %

9.8. Thông qua việc miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ 2022-2026 (theo Tờ trình số 07/2025/TT-ĐHĐCĐ-VGS ngày 05/4/2025). Cụ thể như sau:

Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2022-2026 báo cáo và trình ĐHĐCĐ xem xét thông qua các nội dung sau:

- Thông qua việc miễn nhiệm tư cách Thành viên HĐQT đối với bà Nguyễn Thị Nhi trên cơ sở Đơn từ nhiệm ngày 06 tháng 09 năm 2024.
- Thông qua việc miễn nhiệm tư cách Thành viên HĐQT đối với Ông Lê Minh Hải trên cơ sở Đơn xin từ nhiệm ngày 22 tháng 03 năm 2025.
- Thông qua việc bầu bổ sung thành viên HĐQT với nội dung sau:
 1. Số lượng bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2022-2026 là: 01 (một) thành viên.
 2. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị được bầu bổ sung là thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2022-2026.
 3. Ứng viên bầu bổ sung vào chức danh thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2022-2026 là: Bà Nguyễn Thị Thanh Thủy (*Sơ yếu lý lịch của ứng cử viên bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị được kèm theo*)

Tỷ lệ đồng ý là: ... %

9.9. Thông qua Kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện Dự án KĐT Việt Đức Legend City năm 2025 (Theo Tờ trình số 08/2025/TT-ĐHĐCĐ-VGS ngày 05/4/2025). Cụ thể như sau:

Dự án Khu đô thị Việt Đức Legend City đã được UBND tỉnh Vĩnh Phúc chấp thuận cho Công ty Cổ phần Ống thép Việt - Đức VGPIPE làm chủ đầu tư dự án tại Quyết định số 2204/QĐ-UBND ngày 10/8/2010; Quyết định số 2604/QĐ-UBND ngày 29/9/2011 cho phép đầu tư dự án Khu đô thị Vietduc Legend City; Văn bản số 2902/UBND-CN3 ngày 21/04/2020. Dự án có quy mô diện tích là 620.798m² tại nút giao thông đường trục chính đô thị mới Mê Linh với Quốc lộ 2A, thị trấn Đạo Đức, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc.

- a. **Thông tin về Dự án KĐT Việt Đức Legend City (“Dự án”)**
 - **Về Quy mô đầu tư của dự án**

- ✓ Tổng diện tích đất thực hiện dự án: 620.798m², được chia làm 2 giai đoạn: Giai đoạn 1, thực hiện trên diện tích: 275.159m²; Giai đoạn 2, thực hiện trên diện tích đất: 345.639m²
- ✓ Sản phẩm, dịch vụ cung cấp:
 - Sản phẩm nhà ở: Nhà ở liền kề, biệt thự được xây thô, hoàn thiện mặt ngoài; nhà ở chung cư thương mại, nhà ở chung cư xã hội được xây dựng hoàn thiện để chuyển nhượng cho khách hàng.
 - Sản phẩm hạ tầng xã hội: Khu thương mại dịch vụ, trường mầm non, trường liên cấp, cơ sở y tế: sẽ được hoàn thiện và cho thuê để kinh doanh; nhà văn hóa được xây dựng hoàn thiện và chuyển giao cho chính quyền địa phương.
 - Sản phẩm hạ tầng kỹ thuật: được xây dựng hoàn thiện và chuyển giao cho đơn vị quản lý vận hành và chính quyền địa phương.
- ✓ Quy mô kiến trúc xây dựng:
 - Giai đoạn 1, thực hiện diện tích: 275.159m². Gồm các hạng mục công trình:
 - Nhà ở liền kề: Số lượng căn hộ 197 căn, Diện tích xây dựng 26.111,0m², Diện tích sàn xây dựng 104.444,0m², số tầng 5, mật độ xây dựng 80%, hệ số sử dụng đất 4 lần;
 - Nhà ở biệt thự: Số lượng căn hộ 201 căn, Diện tích xây dựng 54.270,0m², Diện tích sàn xây dựng 101.016,2m², số tầng 3, mật độ xây dựng 53-60%, hệ số sử dụng đất 1,59 lần;
 - Nhà Chung cư thương mại: Số lượng 02 tòa chung cư, Diện tích xây dựng 15.750,0m², Diện tích sàn xây dựng 90.536,5m², số tầng 20 tầng, mật độ xây dựng 40%, hệ số sử dụng đất 8,0 lần;
 - Nhà Ở xã hội: Số lượng 02 tòa chung cư chia thành 04 Block, Diện tích xây dựng 15.720,0m², Diện tích sàn xây dựng 30.790,0m², số tầng 9 tầng, mật độ xây dựng 40%, hệ số sử dụng đất 3,6 lần;
 - Khu dịch vụ thương mại: Số lượng 05 tòa nhà, Diện tích xây dựng 18.652,0m², Diện tích sàn xây dựng 55.956,0m², số tầng 5 tầng, mật độ xây dựng 60%, hệ số sử dụng đất 3,0 lần;
 - Công trình công cộng: Diện tích xây dựng: 14.273m², gồm: Nhà văn hóa (Diện tích xây dựng 2.903,5m², Diện tích sàn xây dựng 2.322,80m², số tầng 2 tầng, mật độ xây dựng 40%, hệ số sử dụng đất 0,80lần), Trường mầm non 1 (Diện tích xây dựng 4.378,0m², Diện tích sàn xây dựng 3.502,4m², số tầng 2 tầng, mật độ xây dựng 40%, hệ số sử dụng đất 0,80lần), Trường mầm non 2 (Diện tích xây dựng 3.276,0m², Diện tích sàn xây dựng 2.620,8m², số tầng 2 tầng, mật độ xây dựng 40%, hệ số sử dụng đất 0,80lần), Cơ sở y tế (Diện tích xây dựng 3.715,5m², Diện tích sàn xây dựng 4.458,6m², số tầng 3 tầng, mật độ xây dựng 40%, hệ số sử dụng đất 1,2lần).
 - Các hạng mục khác gồm: Đất cây xanh. TDTT là 14.969,0m²; Đất cây xanh, vườn hoa: 18.330 m²; Đất đường giao thông, đầu mối kỹ thuật: 87.424m²; Bãi đỗ xe: 9.660m².
 - Giai đoạn 2, thực hiện diện tích: 345.639m². Gồm các hạng mục công trình:
 - Nhà ở liền kề: Số lượng căn hộ 185 căn, Diện tích xây dựng 26.353,0m², Diện tích sàn xây dựng 106.140,0m², số tầng 5, mật độ xây dựng 80%, hệ số sử dụng đất 4 lần;

- Nhà ở biệt thự: Số lượng căn hộ 203 căn, Diện tích xây dựng 62.980,0m², Diện tích sàn xây dựng 103.917,0m², số tầng 3, mật độ xây dựng 55%, hệ số sử dụng đất 1,59 lần;
- Nhà ở xã hội: Số lượng 06 tòa chung cư, Diện tích xây dựng 34.418,0m², Diện tích sàn xây dựng 108.416,70m², số tầng 9 tầng, mật độ xây dựng 35%, hệ số sử dụng đất 3,15 lần;
- Khu dịch vụ thương mại: Số lượng 01 tòa nhà, Diện tích xây dựng 23.924,0m², Diện tích sàn xây dựng 47.848,0m², số tầng 5 tầng, mật độ xây dựng 40%, hệ số sử dụng đất 2,0 lần;
- Công trình công cộng: Diện tích xây dựng: 29.918,0 m², gồm: Trường mầm non 3 (Diện tích xây dựng 3.644,m², Diện tích sàn xây dựng 2.915,2m², số tầng 2 tầng, mật độ xây dựng 40%, hệ số sử dụng đất 0,80lần), Trường tiểu học (Diện tích xây dựng 13.587,0m², Diện tích sàn xây dựng 10.869,6m², số tầng 2 tầng, mật độ xây dựng 40%, hệ số sử dụng đất 0,80lần), Trường trung học (Diện tích xây dựng 12.687,0m², Diện tích sàn xây dựng 15.224,4m², số tầng 3 tầng, mật độ xây dựng 40%, hệ số sử dụng đất 1,2lần).
- Các hạng mục khác gồm: Đất cây xanh. TDTT là 32.005,0 m²; Đất cây xanh, vườn hoa: 36.901,0 m²; Đất đường giao thông, đầu mối kỹ thuật: 98.585,0m².

(Theo Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 được phê duyệt tại các Quyết định số 1101/QĐ-UBND ngày 09/05/2011, số 3156/QĐ-UBND ngày 20/12/2018; số 751/QĐ-UBND ngày 18/04/2022; số 1292/QĐ-UBND ngày 09/06/2023; số 1588/QĐ-UBND ngày 18/07/2023).

- ✓ Quy mô dân số: khoảng 8.640 người.
- **Vốn đầu tư Dự án**
- ✓ Tổng vốn đầu tư: 6.269,013 tỷ VNĐ (Sáu ngàn, hai trăm sáu chín tỷ, không trăm mười ba triệu đồng) đã bao gồm thuế VAT, gồm: Chi phí GPMB – tái định cư, chi phí đầu tư hạ tầng kỹ thuật, các công trình nhà ở, thương mại, công cộng, lãi vay trong thời gian xây dựng, vốn lưu động. Trong đó:
 - Vốn góp của nhà đầu tư: 1.148,6 tỷ VNĐ (Một ngàn, một trăm bốn mươi tám tỷ, sáu trăm triệu đồng). Gồm: Vốn góp giai đoạn 1: 648,6 tỷ VNĐ, Vốn góp giai đoạn 2: 500,0 tỷ VNĐ.
 - Vốn góp huy động: 5.120,413 tỷ VNĐ (Năm ngàn, một trăm hai mươi tỷ, bốn trăm mười ba triệu đồng). Gồm: Vốn vay giai đoạn 1: 2.668,129 tỷ VNĐ, Vốn vay giai đoạn 2: 2.452,284 tỷ VNĐ.
- **Tiến độ thực hiện Dự án**
- ✓ Tiến độ góp vốn và huy động các nguồn vốn:
 - Vốn góp của nhà đầu tư: 1.148,6 tỷ VNĐ (Một ngàn, một trăm bốn mươi tám tỷ, sáu trăm triệu đồng). Bao gồm: Vốn góp giai đoạn 1: 648,6 tỷ VNĐ, đã góp 639,66 tỷ VNĐ, tiếp tục góp 8,94 tỷ VNĐ. Vốn góp giai đoạn 2: 500,0 tỷ VNĐ, góp đủ đến hết Quý IV/2026.
 - Vốn vay ngân hàng và huy động khác: 5.120,413 tỷ VNĐ (Năm ngàn, một trăm hai mươi tỷ, bốn trăm mười ba triệu đồng). Gồm: Vốn vay giai đoạn 1: 2.668,129 tỷ VNĐ thời gian vay đến hết năm 2026, Vốn vay giai đoạn 2: 2.452,284 tỷ VNĐ, thời gian vay từ Quý II/2023 đến Quý IV/2028.
- ✓ Tiến độ xây dựng cơ bản và phân kỳ đầu tư

Được chia làm 2 giai đoạn, cụ thể như sau:

- Giai đoạn 1, thực hiện trên diện tích: 275.159 m², tiến độ triển khai đến Quý I/2026.
- Giai đoạn 2, thực hiện trên diện tích: 345.639 m², tiến độ triển khai đến Quý IV/2028.

➤ **Thời hạn hoạt động của dự án: đến ngày 29/9/2060.**

b. Tình hình triển khai thực hiện Dự án đến tại thời điểm hiện nay

- Dự án đã được Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư tại Quyết định số 1177/QĐ-UBND ngày 31/05/2023.
- Tiến độ thực hiện các mục tiêu hoạt động chủ yếu của dự án trong thời gian qua là tập trung hoàn thành công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng giai đoạn 1 và đầu tư hạ tầng giai đoạn 1.
- Tổng diện tích đất đã được giao của Dự án trong năm 2024 là 214.481,4m² được chia thành hai (02) đợt. Tiền sử dụng đất đã nộp: 560,38 tỷ đồng của 2 đợt giao đất. Ngoài ra, UBND tỉnh đã quyết định điều chỉnh giao đất theo quy hoạch 1/500 (Quyết định số 341/QĐ-UBND ngày 23/02/2024). Hiện UBND tỉnh Vĩnh Phúc vẫn đang hoàn thiện các thủ tục tài chính về đất sau khi điều chỉnh quy hoạch. Giai đoạn II của Dự án đã bồi thường giải phóng mặt bằng được hơn 3,7ha.
- Sở Tài nguyên & Môi trường đã tổ chức bàn giao thực địa đối với diện tích đã được giao ngày 19 tháng 02 năm 2025 theo quyết định số 341/QĐ-UBND ngày 23/02/2024.
- Dự án đã được phê duyệt ĐTM tại Quyết định số 3229/QĐ-UBND ngày 29/12/2019; Phê duyệt PCCC tại Quyết định số 142/PC ngày 21/7/2020; chấp thuận điều chỉnh thiết kế nhà ở tại văn bản số 8408/UBND-CN3 ngày 24/9/2021.
- Dự án đã được Bộ Xây dựng thẩm định BCNCKT ĐTXD hạng mục: Hệ thống hạ tầng kỹ thuật toàn dự án, công trình nhà ở thấp tầng (giai đoạn 1), công trình nhà ở xã hội cao tầng (giai đoạn 1) và Trạm xử lý nước thải số 2 theo Văn bản số 234/HĐXD-QLKT ngày 22/09/2023.
- Dự án đã được Bộ Tài nguyên và Môi trường phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án theo Quyết định số 3501/QĐ-BTNMT ngày 27/11/2023.
- Dự án đã được Cục Cảnh sát PCCC và Cứu nạn cứu hộ Bộ Công an thẩm duyệt thiết kế Phòng cháy và chữa cháy đối với Hạ tầng kỹ thuật Giai đoạn 1 gồm: Đường giao thông phục vụ cho xe chữa cháy và Hệ thống cấp nước chữa cháy ngoài nhà tại Giấy chứng nhận số 509/TD-PCCC ngày 06/02/2024.
- Dự án đã được Sở Xây dựng tỉnh Vĩnh Phúc cấp Giấy phép xây dựng số 01/GPXD ngày 22/04/2024 đối với Hạ tầng kỹ thuật - giai đoạn 1 (Hạng mục: San nền, kè đá; Giao thông; Thoát nước mưa, thoát nước thải).
- Dự án đã được Sở Xây dựng tỉnh Vĩnh phúc cấp Giấy phép xây dựng số 02/GPXD ngày 10/07/2024 hạng mục Hạ tầng kỹ thuật (bao gồm: Cấp nước; Cấp điện, chiếu sáng; Thông tin liên lạc; Trạm xử lý nước thải 600m³/ngđ) – Giai đoạn 1.
- Dự án đã được Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH Công An tỉnh Vĩnh Phúc cấp giấy chứng nhận hạng mục Công trình Nhà ở xã hội cao tầng – Giai đoạn 1 theo Giấy chứng nhận thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy số 09/TD-PCCC ngày 13/01/2025.
- Dự án đã được Sở Xây dựng tỉnh Vĩnh phúc cấp Giấy phép xây dựng số 01/GPXD ngày 24/01/2025 hạng mục Công trình Nhà ở xã hội cao tầng – Giai đoạn 1.

c. Kế hoạch triển khai năm 2025

➤ **Triển khai xây dựng hợp phần Nhà ở xã hội thuộc Giai đoạn 1 của Dự án**

Tổng mức đầu tư xây dựng hạng mục Nhà ở xã hội (sau đây gọi tắt là “NOXH”) thuộc Dự Án như sau:

- Tên hạng mục: Nhà ở xã hội thuộc Dự án Khu đô thị Việt Đức Legend City – Giai đoạn 1
- Địa điểm: Thị trấn Đạo Đức, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc.
- Quy mô: Theo Quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư số 1177/QĐ-UBND ngày 31 tháng 05 năm 2023 và Giấy phép xây dựng số 01/GPXD ngày 24/01/2025 do Sở Xây dựng tỉnh Vĩnh Phúc cấp, bao gồm 04 khối nhà chung cư được hợp khối thành 02 tòa nhà ký hiệu T1 và T2.
- Mục đích: Xây dựng 352 căn hộ nhà ở xã hội để bán.
- Thời gian khởi công: Tháng 4/2025.
- Tổng mức đầu tư: 327.496.687.450 VNĐ. Trong đó:

STT	Nội dung	Giá trị trước thuế VAT	Giá trị VAT	Giá trị sau thuế
1	Chi phí tiền sử dụng đất	<i>(Được miễn tiền sử dụng đất)</i>		
2	Chi phí thiết bị và xây dựng công trình	233.228.975.461	23.322.897.546	256.551.873.007
3	Chi phí quản lý dự án	3.881.943.603	388.194.360	4.270.137.963
4	Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng	10.387.877.904	1.038.787.790	11.426.665.695
5	Chi phí khác	5.468.162.358	546.816.236	6.014.978.594
6	Chi phí dự phòng	25.296.695.933	2.529.669.593	27.826.365.526
7	Lãi vay trong thời gian xây dựng	21.406.666.667		21.406.666.667
8	Tổng cộng	299.670.321.925	27.826.365.526	327.496.687.450

Trong đó, cơ cấu vốn đầu tư xây dựng như sau:

- Vốn tự có và huy động khác: Tối thiểu 25% tổng mức đầu tư.
- Vốn vay từ các tổ chức tín dụng: Tối đa 75% tổng mức đầu tư.

➤ **Triển khai đầu tư xây dựng hạng mục Hạ tầng kỹ thuật và công trình nhà ở thấp tầng Giai đoạn 1 của Dự án**

- Tiếp tục triển khai hạng mục công trình Hạ tầng kỹ thuật và Công trình nhà ở thấp tầng Giai đoạn 1 của Dự án theo GPXD và hồ sơ thiết kế nhà ở trong khu đô thị được duyệt mà ĐHĐCĐ đã thông qua phù hợp với các điều kiện mà pháp luật Việt nam quy định.
- Tiếp tục triển khai công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng đối với diện tích còn lại thuộc Giai đoạn 1 và Giai đoạn 2 của Dự án.

d. Các nội dung xin ý kiến cổ đông thông qua cho Dự án Khu đô thị Việt Đức Legend City, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua các nội dung sau:

- Đồng ý sử dụng nguồn vốn chủ sở hữu hình thành từ lợi nhuận để lại tính đến ngày 31/12/2024 để góp vốn đầu tư giai đoạn I và giai đoạn II của Dự án và dùng Lợi nhuận sau thuế từ các năm tiếp theo từ hoạt động sản xuất kinh doanh và từ hoạt động bán sản phẩm Giai đoạn 1 của Dự án để góp vốn đầu tư Giai đoạn II nhằm đảm bảo tỷ lệ vốn chủ sở hữu của nhà đầu tư theo quy định pháp luật. Trong trường hợp Lợi nhuận của Công ty không đáp ứng được thì chấp thuận dùng nhiều kênh huy động vốn để thực hiện dự án như: vay vốn của các tổ chức

tín dụng và/hoặc phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu và/hoặc phát hành chào bán ra công chúng để tăng vốn cho Công ty góp vốn vào Dự án và/hoặc kêu gọi nhà đầu tư thứ cấp cùng góp vốn thực hiện một phần dự án.

- Các công việc, thủ tục và giao dịch thuộc các giai đoạn chuẩn bị đầu tư; tổ chức đầu tư xây dựng Dự án; kinh doanh các sản phẩm hình thành từ Dự án, Hội đồng quản trị căn cứ vào Quy chế phân quyền đầu tư Dự án bất động sản mà ĐHĐCĐ đã thông qua để chủ động tổ chức thực hiện.
- Thông qua việc đầu tư xây dựng các hạng mục như đã nêu tại Mục 9.9.(c) của Tờ trình này. Giao HĐQT chủ động tìm kiếm, đàm phán với ngân hàng thương mại và quyết định các nội dung của hợp đồng tín dụng, hợp đồng thế chấp,... bao gồm nhưng không giới hạn ở các nội dung: hạn mức vay, thời hạn vay, lãi suất, tài sản thế chấp,... đảm bảo lợi ích của Công ty. Ngoài ra, đối với các gói vay khác, trong trường hợp cần tối ưu hoá các phương án tài chính cho hoạt động đầu tư Dự án, ĐHĐCĐ đồng ý giao HĐQT chủ động đàm phán với ngân hàng thương mại và quyết định các nội dung của hợp đồng tín dụng, hợp đồng thế chấp,... bao gồm nhưng không giới hạn ở các nội dung về tất toán khoản vay, ký hợp đồng vay mới,... đảm bảo lợi ích của Công ty.

Tỷ lệ đồng ý là: ... %

9.10. Thông qua việc Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025 (theo Tờ trình số 09/2025/TT-ĐHĐCĐ-VGS ngày 05/4/2025). Cụ thể như sau:

Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty phê duyệt việc lựa chọn đơn vị thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025, cụ thể như sau:

➤ **Tiêu chí và danh sách lựa chọn**

- Là một trong số Công ty kiểm toán được UBCK chấp thuận kiểm toán Doanh nghiệp niêm yết.
- Là một trong những công ty kiểm toán hàng đầu, có uy tín về chất lượng kiểm toán, có nhiều kinh nghiệm kiểm toán báo cáo tài chính trong lĩnh vực bất động sản, dịch vụ.

➤ **Đề xuất**

Năm 2024, Ban Kiểm soát đã tiến hành lựa chọn Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC là đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024. Do đó, sau khi xem xét năng lực, kinh nghiệm cũng như sự phù hợp, Ban Kiểm soát xét thấy Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC là phù hợp nhất cho việc thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025. Vì vậy, Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty:

- Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2025 của Công ty cổ phần Ông thép Việt Đức – VG Pipe là Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC.
- Ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị lựa chọn thời điểm, thương thảo, đàm phán và ký kết hợp đồng kiểm toán với đơn vị kiểm toán được phê duyệt theo quy định của Điều lệ Công ty và các quy định của pháp luật.

Tỷ lệ đồng ý là: ... %

9.11. Thông qua Ban hành quy chế hoạt động của Ban kiểm soát (theo Tờ trình số 10/2025/TT-ĐHĐCĐ-VGS ngày 05/4/2025). Cụ thể như sau:

Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty (“ĐHĐCĐ”) phê duyệt việc Ban hành quy chế hoạt động, cụ thể như sau:

Ban kiểm soát hoạt động và thực hiện chức năng tại Điều lệ Công ty.

Trong quá trình hoạt động, một số quy định cần cụ thể và chi tiết hơn. Do vậy, Ban kiểm soát Công ty thấy cần thiết phải ban hành quy chế hoạt động.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát. Chi tiết các điều khoản được đính kèm theo Tờ trình này.

Tỷ lệ đồng ý là: ...%

9.12. Thông qua Biên bản Đại hội

Biên bản đã được thông qua Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 Công ty CP ống thép Việt Đức VG PIPE, họp ngày 05 tháng 04 năm 2025.

Tỷ lệ đồng ý là: ...%

Biên bản có hiệu lực kể từ ngày 05 tháng 04 năm 2025, Hội đồng quản trị Công ty CP ống thép Việt Đức VG PIPE có trách nhiệm tổ chức, lãnh đạo Công ty thực hiện các nội dung của Biên bản này.

Biên bản được gửi cho tất cả các cổ đông của Công ty CP ống thép Việt Đức VG PIPE qua Website: vgpipe.com.vn.

Đại Hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 Công ty CP ống thép Việt Đức VG PIPE kết thúc vào lúc ... giờ ... phút cùng ngày.

T.M BAN THƯ KÝ

CHỦ TỌA 

Nguyễn Anh Quyền
Trưởng ban Thư ký

Lê Minh Hải
Chủ tịch HĐQT Công ty

Số: 01/2025/NQ-ĐHĐCĐ-VGS

Vinh Phúc, ngày 05 tháng 4 năm 2025



NGHỊ QUYẾT

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 27/6/2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Óng thép Việt Đức VG PIPE;
- Căn cứ Biên bản ĐHĐCĐ Công ty CP Óng thép Việt Đức VG PIPE số 01/2025/BB-ĐHĐCĐ ngày 05 tháng 4 năm 2025.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 đã thông qua các nội dung sau:

1. Đại hội đồng cổ đông đã được nghe và thông qua các Báo cáo:

- Thông qua Báo cáo Ban Tổng giám đốc về Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025;
- Thông qua Báo cáo hoạt động quản trị của HĐQT năm 2024 và Kế hoạch năm 2025 đặc biệt là kế hoạch thu xếp các nguồn vốn tín dụng ngắn hạn và trung hạn với các ngân hàng/định chế tài chính với giá trị khoảng 1,500 tỷ đồng trên cơ sở các giao dịch tín dụng đã, đang và sẽ thực hiện phê duyệt để phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Giao cho HĐQT chủ động quyết định, tổ chức thực hiện các giao dịch thuộc thẩm quyền của mình theo quy định tại Điều lệ Công ty và Luật doanh nghiệp;
- Báo cáo hoạt động Ban kiểm soát năm 2024 và Phương hướng hoạt động năm 2025.

2. Kết quả thông qua nội dung các tờ trình:

2.1. Thông qua báo cáo quyết toán tài chính năm 2025 đã được kiểm toán của Công ty mẹ và Hợp nhất (theo tờ trình số 01/2025/TT-ĐHĐCĐ-VGS ngày 05/4/2025). Cụ thể như sau:

➤ **Bảng cân đối kế toán (đã được kiểm toán):**

Chỉ tiêu	ĐVT	Công ty mẹ	Hợp nhất
1. Tổng tài sản	Tỷ đồng	1.785,8	2.334,1
1.1. Tài sản ngắn hạn	Tỷ đồng	768,5	1.327,0
1.2. Tài sản dài hạn	Tỷ đồng	1.017,3	1.007,1
2. Tổng Nguồn vốn	Tỷ đồng	1.785,8	2.334,1
2.1. Nợ phải trả	Tỷ đồng	901,1	1.249,5
2.2. Vốn chủ sở hữu	Tỷ đồng	884,7	1.084,6

➤ **Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh (đã được kiểm toán):**

- Tổng doanh thu: Công ty mẹ đạt 4.401,6 tỷ đồng; Hợp nhất đạt 7.352,0 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế: Công ty mẹ đạt 93,4 tỷ đồng; Hợp nhất đạt 74,6 tỷ đồng.
- Lợi nhuận sau thuế: Công ty mẹ đạt 134,9 tỷ đồng; Hợp nhất đạt 109,9 tỷ đồng.

(Chi tiết BCTC tại ngày 31/12/2024 được Công ty đăng tải trên website: vgpipe.com.vn)

Tỷ lệ đồng ý là: ...%

2.2. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ năm 2024 và Kế hoạch năm 2025 (theo tờ trình số 02/2025/TT-ĐHĐCĐ-VGS ngày 05/4/2025). Cụ thể như sau:

➤ **Thông qua phân phối lợi nhuận năm 2024:**

TT	Diễn giải	Tỷ lệ (%)	Số tiền (đồng)
1.	Trích lập Quỹ khen thưởng	3	2.236.745.327
2.	Trích lập Quỹ phúc lợi	1	745.581.776
3.	Trích lập Quỹ đầu tư phát triển	5	3.727.908.878
	TỔNG CỘNG		6.710.235.981

➤ **Thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh dự kiến năm 2025:**

TT	CHỈ TIÊU	ĐVT	CÔNG TY MẸ	HỢP NHẤT
1	Doanh thu	tỷ đồng	4.000	6.700
2	Lợi nhuận trước thuế	tỷ đồng	58,5	94,6
3	Thuế TNDN	tỷ đồng	11,6	16,8
4	Lợi nhuận sau thuế	tỷ đồng	46,9	77,8

➤ **Thông qua việc trích lập các quỹ dự kiến năm 2025 từ lợi nhuận sau thuế:**

TT	Tên quỹ	Tỷ lệ trích lập
1.	Quỹ khen thưởng	Không quá 5% LNST
2.	Quỹ phúc lợi	Không quá 5% LNST
3.	Quỹ đầu tư phát triển	Không quá 10% LNST

- Ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty: Quyết định thời điểm thực hiện phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2025 phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty.

Tỷ lệ đồng ý là: ...%

2.3. Thông qua quyết toán thù lao HĐQT, BKS năm 2024 và Kế hoạch thù lao của HĐQT và BKS năm 2025 (theo Tờ trình số 03/2025/TT-ĐHĐCĐ-VGS ngày 05/4/2025). Cụ thể như sau:

➤ **Quyết toán thù lao của HĐQT và BKS năm 2024**

- ✓ Thù lao của HĐQT và BKS đã thông qua Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 là: 3% lợi nhuận sau thuế của Báo cáo tài chính đã được kiểm toán, tương đương với 2.236.745.327 đồng.
- ✓ Thực hiện chi trả thù lao cho HĐQT và BKS trong năm 2024 là: 456.000.000 đồng.
- ✓ Như vậy mức thù lao thực tế chi trả cho HĐQT và BKS năm 2024 đạt 20,4% kế hoạch.

➤ **Kế hoạch thù lao của HĐQT và BKS năm 2025**

- ✓ Thù lao Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát với mức chi tối đa không vượt quá 3% lợi nhuận sau thuế của Báo cáo tài chính đã được kiểm toán.
- ✓ Ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT và Ban Tổng Giám đốc Công ty quyết định hình thức và mức thù lao cụ thể của thành viên HĐQT và Ban Kiểm soát dựa trên chức năng, nhiệm vụ của từng công việc để phân phối cho phù hợp.

Tỷ lệ đồng ý là: ...%

2.4. Thông qua Phương án Chia cổ tức năm 2024 (theo Tờ trình số 04/2025/TT-ĐHĐCĐ-VGS ngày 05/4/2025). Cụ thể như sau:

- ✓ Tổng số cổ phiếu đang lưu hành : 55.932.126 cổ phiếu
- ✓ Mệnh giá cổ phiếu : 10.000 đồng
- ✓ Hình thức chia cổ tức : Bằng cổ phiếu
- ✓ Tỷ lệ chia cổ tức năm 2024 : 10%/Mệnh giá cổ phiếu
- ✓ Nguồn chi trả cổ tức : Từ lợi nhuận sau thuế năm 2024
- ✓ Thời gian dự kiến chia cổ tức : Từ Quý II đến Quý IV năm 2025

Tỷ lệ đồng ý là: ...%

2.5. Thông qua Phương án phát hành cổ phiếu để chi trả cổ tức năm 2024 (theo Tờ trình số 05/2025/TT-ĐHĐCĐ-VGS ngày 05/4/2025). Cụ thể như sau:

➤ Thông qua Phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức 2024

- Tên cổ phiếu: **CÔNG TY CỔ PHẦN ÓNG THÉP VIỆT- ĐỨC VG PIPE**
- Mã cổ phiếu: **VGS**
- Loại cổ phiếu: **Cổ phiếu phổ thông**
- Vốn điều lệ: **559.321.260.000 đồng** (Năm trăm năm mươi chín tỷ, ba trăm hai mươi mốt triệu, hai trăm sáu mươi ngàn đồng chẵn./.)
- Mệnh giá cổ phiếu: **10.000 đồng/cổ phiếu** (Mười ngàn đồng trên một cổ phiếu)
- Số lượng cổ phiếu đã phát hành: **55.932.126 cổ phiếu** (Năm mươi năm triệu, chín trăm ba mươi hai ngàn, một trăm hai mươi sáu cổ phiếu)
- Số lượng cổ phiếu quỹ: **0 cổ phiếu** (Không cổ phiếu)
- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: **55.932.126 cổ phiếu** (Năm mươi năm triệu, chín trăm ba mươi hai ngàn, một trăm hai mươi sáu cổ phiếu)
- Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành: **5.593.213 cổ phiếu** (Năm triệu năm trăm chín mươi ba nghìn hai trăm mười ba cổ phiếu).
- Tổng giá trị cổ phiếu phát hành: **55.932.123.000 đồng** (Năm mươi lăm tỷ chín trăm ba mươi hai nghìn hai trăm mười ba ngàn đồng chẵn)
- Đối tượng phát hành: Toàn bộ cổ đông hiện hữu có tên trong danh tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền nhận cổ phiếu
- Tỷ lệ thực hiện quyền cho cổ đông: **100:10** (Tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, cổ đông sở hữu 100 cổ phiếu sẽ được nhận 10 cổ phiếu mới phát hành thêm)
- Mục đích phát hành: Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2024 cho cổ đông
- Nguồn vốn thực hiện phát hành: Từ nguồn lợi nhuận sau thuế tại ngày 31/12/2024 theo báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán.
- Nguyên tắc làm tròn và Xử lý cổ phiếu lẻ: Số lượng cổ phiếu phát hành sẽ làm tròn xuống hàng đơn vị, phần số lẻ thập phân (nếu có) phát sinh sẽ được hủy bỏ.
- ✓ Ví dụ: Cổ đông A sở hữu 542 cổ phiếu, với tỉ lệ thực hiện quyền là 100:10 thì số cổ phần mà cổ đông A nhận được là $542/100 \times 10 = 54,2$ cổ phần. Theo nguyên tắc làm tròn trên số cổ phần mới của cổ đông A được nhận là 54 cổ phần. Số cổ phần lẻ 0,2 sẽ được hủy bỏ
- Quy định về hạn chế chuyển nhượng: Không hạn chế chuyển nhượng
- Thời gian dự kiến phát hành: Từ Quý II đến Quý IV năm 2025
- Phương thức phân phối:
 - Đối với Chứng khoán lưu ký: Người sở hữu chứng khoán làm thủ tục nhận cổ tức bằng cổ phiếu tại các Thành viên lưu ký nơi người sở hữu chứng khoán mở tài khoản lưu ký chứng khoán.
 - Đối với chứng khoán chưa lưu ký: Người sở hữu chứng khoán làm thủ tục nhận cổ tức bằng cổ phiếu tại Trụ sở Công ty Cổ phần Ống thép Việt Đức VG PIPE, Khu công nghiệp Bình Xuyên, Thị trấn Đạo Đức, huyện Bình Xuyên, Tỉnh Vĩnh Phúc

- **Thông qua việc thay đổi vốn điều lệ trên Điều lệ Công ty và điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký Doanh nghiệp tại Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Vĩnh Phúc sau khi có chấp thuận Báo cáo kết quả phát hành lên UBCKNN.**
- **Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng Quản trị Công ty**
Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty thực hiện các công việc liên quan tới việc phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2024 như sau:
 - ✓ Quyết định sửa đổi, bổ sung, hoàn chỉnh và quy định chi tiết nội dung phương án phát hành cổ phiếu nêu trên và/hoặc sửa đổi, bổ sung, thay đổi phương án phát hành khi cần thiết hoặc theo yêu cầu của Cơ quan có thẩm quyền để đảm bảo đợt phát hành được thành công;
 - ✓ Lựa chọn thời điểm phát hành, xây dựng, hoàn thiện, sửa đổi, bổ sung (nếu có) hồ sơ phát hành cổ phiếu để nộp cho Cơ quan có thẩm quyền;
 - ✓ Quyết định thời điểm chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, các mốc thời gian khác liên quan đến việc triển khai việc phát hành thực hiện các thủ tục chốt danh sách cổ đông theo quy định;
 - ✓ Thực hiện sửa đổi, bổ sung có điều khoản có liên quan trong Điều lệ Công ty để ghi nhận phần Vốn điều lệ mới tăng thêm sau khi hoàn tất đợt phát hành;
 - ✓ Thông qua việc tăng vốn điều lệ và triển khai các công việc, thủ tục pháp lý cần thiết để thay đổi Vốn điều lệ trong Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp tương ứng với tổng mệnh giá cổ phần thực tế phát hành sau khi hoàn thành đợt phát hành;
 - ✓ Tiến hành các thủ tục liên quan với Ủy ban Chứng khoán Nhà nước; Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam (VSDC); Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX) và Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Vĩnh Phúc
 - ✓ Quyết định các vấn đề phát sinh khác có liên quan đến quá trình triển khai việc phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2024 cho cổ đông Công ty theo yêu cầu của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

Tỷ lệ đồng ý là: ...%

2.6. Thông qua Sửa đổi, bổ sung Điều lệ của Công ty (Theo Tờ trình số 06/2025/TT-ĐHĐCĐ-VGS ngày 05/4/2025). Cụ thể như sau:

- Thông qua nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty với các điều khoản phù hợp với các nội dung tăng Vốn điều lệ thông qua phát hành cổ phiếu để trả cổ tức cho cổ đông.
- Thông qua nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty về số lượng thành viên Hội đồng quản trị là năm (05) người.
- Thông qua nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty về số lượng thành viên Ban Kiểm soát là ba (03) người.
- Giao và ủy quyền cho HĐQT công ty quyết định:
 - ✓ Các vấn đề có liên quan khi thực hiện việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ của Công ty tại Mục 1 nêu trên kể cả việc bổ sung, làm rõ và tiếp tục chủ động tu chỉnh các nội dung, điều chỉnh thứ tự các Điều, khoản, điểm cho phù hợp với các quy định của pháp luật và tình hình thực tế giữa hai kỳ họp Đại hội đồng cổ đông, các ngữ nghĩa về câu chữ, chính tả trong điều lệ cho phù hợp.
 - ✓ Các vấn đề có liên quan trong việc thực hiện báo cáo, đăng ký với cơ quan có liên quan về việc sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh các nội dung trên Điều lệ tại Mục 1 và 2 (i) nêu trên.
 - ✓ Thực hiện sửa đổi, bổ sung các quy định nội bộ khác có liên quan cho phù hợp với Điều lệ mới.
- Giao cho người đại diện theo pháp luật của Công ty tổ chức rà soát, hoàn thiện và ký ban hành Điều lệ mới của Công ty.

Tỷ lệ đồng ý là: ...%

- 2.7. **Thông qua việc miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ 2022-2026 (theo Tờ trình số 07/2025/TT-ĐHĐCĐ-VGS ngày 05/4/2025).** Cụ thể như sau:
- Thông qua việc miễn nhiệm tư cách Thành viên HĐQT đối với bà Nguyễn Thị Nhi trên cơ sở Đơn từ nhiệm ngày 06 tháng 09 năm 2024.
 - Thông qua việc miễn nhiệm tư cách Thành viên HĐQT đối với Ông Lê Minh Hải trên cơ sở Đơn xin từ nhiệm ngày 22 tháng 03 năm 2025.
 - Thông qua việc bầu bổ sung Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2022-2026 đối với Bà Nguyễn Thị Thanh Thủy

Tỷ lệ đồng ý là: ...%

- 2.8. **Thông qua Kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện Dự án KĐT Việt Đức Legend City năm 2025 (Theo Tờ trình số 08/2025/TT-ĐHĐCĐ-VGS ngày 05/4/2025).** **Cụ thể như sau:**
Dự án Khu đô thị Việt Đức Legend City đã được UBND tỉnh Vĩnh Phúc chấp thuận cho Công ty Cổ phần Ông thép Việt - Đức VGPIPE làm chủ đầu tư dự án tại Quyết định số 2204/QĐ-UBND ngày 10/8/2010; Quyết định số 2604/QĐ-UBND ngày 29/9/2011 cho phép đầu tư dự án Khu đô thị Vietduc Legend City; Văn bản số 2902/UBND-CN3 ngày 21/04/2020. Dự án có quy mô diện tích là 620.798m² tại nút giao thông đường trục chính đô thị mới Mê Linh với Quốc lộ 2A, thị trấn Đạo Đức, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc.

a. **Thông tin về Dự án KĐT Việt Đức Legend City (“Dự án”)**

- **Về Quy mô đầu tư của dự án**
- ✓ Tổng diện tích đất thực hiện dự án: 620.798m², được chia làm 2 giai đoạn: Giai đoạn 1, thực hiện trên diện tích: 275.159m²; Giai đoạn 2, thực hiện trên diện tích đất: 345.639m²
- ✓ Sản phẩm, dịch vụ cung cấp:
 - Sản phẩm nhà ở: Nhà ở liền kề, biệt thự được xây thô, hoàn thiện mặt ngoài; nhà ở chung cư thương mại, nhà ở chung cư xã hội được xây dựng hoàn thiện để chuyển nhượng cho khách hàng.
 - Sản phẩm hạ tầng xã hội: Khu thương mại dịch vụ, trường mầm non, trường liên cấp, cơ sở y tế: sẽ được hoàn thiện và cho thuê để kinh doanh; nhà văn hóa được xây dựng hoàn thiện và chuyển giao cho chính quyền địa phương.
 - Sản phẩm hạ tầng kỹ thuật: được xây dựng hoàn thiện và chuyển giao cho đơn vị quản lý vận hành và chính quyền địa phương.
- ✓ Quy mô kiến trúc xây dựng:
 - Giai đoạn 1, thực hiện diện tích: 275.159m². Gồm các hạng mục công trình:
 - Nhà ở liền kề: Số lượng căn hộ 197 căn, Diện tích xây dựng 26.111,0m², Diện tích sàn xây dựng 104.444,0m², số tầng 5, mật độ xây dựng 80%, hệ số sử dụng đất 4 lần;
 - Nhà ở biệt thự: Số lượng căn hộ 201 căn, Diện tích xây dựng 54.270,0m², Diện tích sàn xây dựng 101.016,2m², số tầng 3, mật độ xây dựng 53-60%, hệ số sử dụng đất 1,59 lần;
 - Nhà Chung cư thương mại: Số lượng 02 tòa chung cư, Diện tích xây dựng 15.750,0m², Diện tích sàn xây dựng 90.536,5m², số tầng 20 tầng, mật độ xây dựng 40%, hệ số sử dụng đất 8,0 lần;
 - Nhà Ở xã hội: Số lượng 02 tòa chung cư chia thành 04 Block, Diện tích xây dựng 15.720,0m², Diện tích sàn xây dựng 30.790,0m², số tầng 9 tầng, mật độ xây dựng 40%, hệ số sử dụng đất 3,6 lần;
 - Khu dịch vụ thương mại: Số lượng 05 tòa nhà, Diện tích xây dựng 18.652,0m², Diện tích sàn xây dựng 55.956,0m², số tầng 5 tầng, mật độ xây dựng 60%, hệ số sử dụng đất 3,0 lần;

- Công trình công cộng: Diện tích xây dựng: 14.273m², gồm: Nhà văn hóa (Diện tích xây dựng 2.903,5m², Diện tích sàn xây dựng 2.322,80m², số tầng 2 tầng, mật độ xây dựng 40%, hệ số sử dụng đất 0,80lần), Trường mầm non 1 (Diện tích xây dựng 4.378,0m², Diện tích sàn xây dựng 3.502,4m², số tầng 2 tầng, mật độ xây dựng 40%, hệ số sử dụng đất 0,80lần), Trường mầm non 2 (Diện tích xây dựng 3.276,0m², Diện tích sàn xây dựng 2.620,8m², số tầng 2 tầng, mật độ xây dựng 40%, hệ số sử dụng đất 0,80lần), Cơ sở y tế (Diện tích xây dựng 3.715,5m², Diện tích sàn xây dựng 4.458,6m², số tầng 3 tầng, mật độ xây dựng 40%, hệ số sử dụng đất 1,2lần).
- Các hạng mục khác gồm: Đất cây xanh. TDTT là 14.969,0m²; Đất cây xanh, vườn hoa: 18.330 m²; Đất đường giao thông, đầu mối kỹ thuật: 87.424m²; Bãi đỗ xe: 9.660m².
- Giai đoạn 2, thực hiện diện tích: 345.639m². Gồm các hạng mục công trình:
 - Nhà ở liền kề: Số lượng căn hộ 185 căn, Diện tích xây dựng 26.353,0m², Diện tích sàn xây dựng 106.140,0m², số tầng 5, mật độ xây dựng 80%, hệ số sử dụng đất 4 lần;
 - Nhà ở biệt thự: Số lượng căn hộ 203 căn, Diện tích xây dựng 62.980,0m², Diện tích sàn xây dựng 103.917,0m², số tầng 3, mật độ xây dựng 55%, hệ số sử dụng đất 1,59 lần;
 - Nhà ở xã hội: Số lượng 06 tòa chung cư, Diện tích xây dựng 34.418,0m², Diện tích sàn xây dựng 108.416,70m², số tầng 9 tầng, mật độ xây dựng 35%, hệ số sử dụng đất 3,15 lần;
 - Khu dịch vụ thương mại: Số lượng 01 tòa nhà, Diện tích xây dựng 23.924,0m², Diện tích sàn xây dựng 47.848,0m², số tầng 5 tầng, mật độ xây dựng 40%, hệ số sử dụng đất 2,0 lần;
 - Công trình công cộng: Diện tích xây dựng: 29.918,0 m², gồm: Trường mầm non 3 (Diện tích xây dựng 3.644,m², Diện tích sàn xây dựng 2.915,2m², số tầng 2 tầng, mật độ xây dựng 40%, hệ số sử dụng đất 0,80lần), Trường tiểu học (Diện tích xây dựng 13.587,0m², Diện tích sàn xây dựng 10.869,6m², số tầng 2 tầng, mật độ xây dựng 40%, hệ số sử dụng đất 0,80lần), Trường trung học (Diện tích xây dựng 12.687,0m², Diện tích sàn xây dựng 15.224,4m², số tầng 3 tầng, mật độ xây dựng 40%, hệ số sử dụng đất 1,2lần).
 - Các hạng mục khác gồm: Đất cây xanh. TDTT là 32.005,0 m²; Đất cây xanh, vườn hoa: 36.901,0 m²; Đất đường giao thông, đầu mối kỹ thuật: 98.585,0m².

(Theo Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 được phê duyệt tại các Quyết định số 1101/QĐ-UBND ngày 09/05/2011, số 3156/QĐ-UBND ngày 20/12/2018; số 751/QĐ-UBND ngày 18/04/2022; số 1292/QĐ-UBND ngày 09/06/2023; số 1588/QĐ-UBND ngày 18/07/2023).

- ✓ Quy mô dân số: khoảng 8.640 người.
- **Vốn đầu tư Dự án**
- ✓ Tổng vốn đầu tư: 6.269,013 tỷ VNĐ (Sáu ngàn, hai trăm sáu chín tỷ, không trăm mười ba triệu đồng) đã bao gồm thuế VAT, gồm: Chi phí GPMB – tái định cư, chi phí đầu tư hạ tầng kỹ thuật, các công trình nhà ở, thương mại, công cộng, lãi vay trong thời gian xây dựng, vốn lưu động. Trong đó:
 - Vốn góp của nhà đầu tư: 1.148,6 tỷ VNĐ (Một ngàn, một trăm bốn mươi tám tỷ, sáu trăm triệu đồng). Gồm: Vốn góp giai đoạn 1: 648,6 tỷ VNĐ, Vốn góp giai đoạn 2: 500,0 tỷ VNĐ.

- Vốn góp huy động: 5.120,413 tỷ VNĐ (Năm ngàn, một trăm hai mươi tỷ, bốn trăm mười ba triệu đồng). Gồm: Vốn vay giai đoạn 1: 2.668,129 tỷ VNĐ, Vốn vay giai đoạn 2: 2.452,284 tỷ VNĐ.

➤ **Tiến độ thực hiện Dự án**

✓ **Tiến độ góp vốn và huy động các nguồn vốn:**

- Vốn góp của nhà đầu tư: 1.148,6 tỷ VNĐ (Một ngàn, một trăm bốn mươi tám tỷ, sáu trăm triệu đồng). Bao gồm: Vốn góp giai đoạn 1: 648,6 tỷ VNĐ, đã góp 639,66 tỷ VNĐ, tiếp tục góp 8,94 tỷ VNĐ. Vốn góp giai đoạn 2: 500,0 tỷ VNĐ, góp đủ đến hết Quý IV/2026.
- Vốn vay ngân hàng và huy động khác: 5.120,413 tỷ VNĐ (Năm ngàn, một trăm hai mươi tỷ, bốn trăm mười ba triệu đồng). Gồm: Vốn vay giai đoạn 1: 2.668,129 tỷ VNĐ thời gian vay đến hết năm 2026, Vốn vay giai đoạn 2: 2.452,284 tỷ VNĐ, thời gian vay từ Quý II/2023 đến Quý IV/2028.

✓ **Tiến độ xây dựng cơ bản và phân kỳ đầu tư**

Được chia làm 2 giai đoạn, cụ thể như sau:

- Giai đoạn 1, thực hiện trên diện tích: 275.159 m², tiến độ triển khai đến Quý I/2026.
- Giai đoạn 2, thực hiện trên diện tích: 345.639 m², tiến độ triển khai đến Quý IV/2028.

➤ **Thời hạn hoạt động của dự án: đến ngày 29/9/2060.**

b. Tình hình triển khai thực hiện Dự án đến tại thời điểm hiện nay

- Dự án đã được Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư tại Quyết định số 1177/QĐ-UBND ngày 31/05/2023.
- Tiến độ thực hiện các mục tiêu hoạt động chủ yếu của dự án trong thời gian qua là tập trung hoàn thành công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng giai đoạn 1 và đầu tư hạ tầng giai đoạn 1.
- Tổng diện tích đất đã được giao của Dự án trong năm 2024 là 214.481,4m² được chia thành hai (02) đợt. Tiền sử dụng đất đã nộp: 560,38 tỷ đồng của 2 đợt giao đất. Ngoài ra, UBND tỉnh đã quyết định điều chỉnh giao đất theo quy hoạch 1/500 (Quyết định số 341/QĐ-UBND ngày 23/02/2024). Hiện UBND tỉnh Vĩnh Phúc vẫn đang hoàn thiện các thủ tục tài chính về đất sau khi điều chỉnh quy hoạch. Giai đoạn II của Dự án đã bồi thường giải phóng mặt bằng được hơn 3,7ha.
- Sở Tài nguyên & Môi trường đã tổ chức bàn giao thực địa đối với diện tích đã được giao ngày 19 tháng 02 năm 2025 theo quyết định số 341/QĐ-UBND ngày 23/02/2024.
- Dự án đã được phê duyệt ĐTM tại Quyết định số 3229/QĐ-UBND ngày 29/12/2019; Phê duyệt PCCC tại Quyết định số 142/PC ngày 21/7/2020; chấp thuận điều chỉnh thiết kế nhà ở tại văn bản số 8408/UBND-CN3 ngày 24/9/2021.
- Dự án đã được Bộ Xây dựng thẩm định BCNCKT ĐTXD hạng mục: Hệ thống hạ tầng kỹ thuật toàn dự án, công trình nhà ở thấp tầng (giai đoạn 1), công trình nhà ở xã hội cao tầng (giai đoạn 1) và Trạm xử lý nước thải số 2 theo Văn bản số 234/HĐXD-QLKT ngày 22/09/2023.
- Dự án đã được Bộ Tài nguyên và Môi trường phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án theo Quyết định số 3501/QĐ-BTNMT ngày 27/11/2023.
- Dự án đã được Cục Cảnh sát PCCC và Cứu nạn cứu hộ Bộ Công an thẩm duyệt thiết kế Phòng cháy và chữa cháy đối với Hạ tầng kỹ thuật Giai đoạn 1 gồm: Đường giao thông phục vụ cho xe chữa cháy và Hệ thống cấp nước chữa cháy ngoài nhà tại Giấy chứng nhận số 509/TD-PCCC ngày 06/02/2024.

- Dự án đã được Sở Xây dựng tỉnh Vĩnh Phúc cấp Giấy phép xây dựng số 01/GPXD ngày 22/04/2024 đối với Hạ tầng kỹ thuật - giai đoạn 1 (Hạng mục: San nền, kè đá; Giao thông; Thoát nước mưa, thoát nước thải).
- Dự án đã được Sở Xây dựng tỉnh Vĩnh phúc cấp Giấy phép xây dựng số 02/GPXD ngày 10/07/2024 hạng mục Hạ tầng kỹ thuật (bao gồm: Cấp nước; Cấp điện, chiếu sáng; Thông tin liên lạc; Trạm xử lý nước thải 600m3/ngđ) – Giai đoạn 1.
- Dự án đã được Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH Công An tỉnh Vĩnh Phúc cấp giấy chứng nhận hạng mục Công trình Nhà ở xã hội cao tầng – Giai đoạn 1 theo Giấy chứng nhận thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy số 09/TD-PCCC ngày 13/01/2025.
- Dự án đã được Sở Xây dựng tỉnh Vĩnh phúc cấp Giấy phép xây dựng số 01/GPXD ngày 24/01/2025 hạng mục Công trình Nhà ở xã hội cao tầng – Giai đoạn 1.

c. Kế hoạch triển khai năm 2025

➤ **Triển khai xây dựng hợp phần Nhà ở xã hội thuộc Giai đoạn 1 của Dự án**

Tổng mức đầu tư xây dựng hạng mục Nhà ở xã hội (sau đây gọi tắt là “NOXH”) thuộc Dự Án như sau:

- ✓ Tên hạng mục: Nhà ở xã hội thuộc Dự án Khu đô thị Việt Đức Legend City – Giai đoạn 1
- ✓ Địa điểm: Thị trấn Đạo Đức, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc.
- ✓ Quy mô: Theo Quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư số 1177/QĐ-UBND ngày 31 tháng 05 năm 2023 và Giấy phép xây dựng số 01/GPXD ngày 24/01/2025 do Sở Xây dựng tỉnh Vĩnh Phúc cấp, bao gồm 04 khối nhà chung cư được hợp khối thành 02 tòa nhà ký hiệu T1 và T2.
- ✓ Mục đích: Xây dựng 352 căn hộ nhà ở xã hội để bán.
- ✓ Thời gian khởi công: Tháng 4/2025.
- ✓ Tổng mức đầu tư: 327.496.687.450 VNĐ. Trong đó:

STT	Nội dung	Giá trị trước thuế VAT	Giá trị VAT	Giá trị sau thuế
1	Chi phí tiền sử dụng đất	<i>(Được miễn tiền sử dụng đất)</i>		
2	Chi phí thiết bị và xây dựng công trình	233.228.975.461	23.322.897.546	256.551.873.007
3	Chi phí quản lý dự án	3.881.943.603	388.194.360	4.270.137.963
4	Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng	10.387.877.904	1.038.787.790	11.426.665.695
5	Chi phí khác	5.468.162.358	546.816.236	6.014.978.594
6	Chi phí dự phòng	25.296.695.933	2.529.669.593	27.826.365.526
7	Lãi vay trong thời gian xây dựng	21.406.666.667		21.406.666.667
8	Tổng cộng	299.670.321.925	27.826.365.526	327.496.687.450

Trong đó, cơ cấu vốn đầu tư xây dựng như sau:

- Vốn tự có và huy động khác: Tối thiểu 25% tổng mức đầu tư.
- Vốn vay từ các tổ chức tín dụng: Tối đa 75% tổng mức đầu tư.

- **Triển khai đầu tư xây dựng hạng mục Hạ tầng kỹ thuật và công trình nhà ở thấp tầng Giai đoạn 1 của Dự án**
- ✓ Tiếp tục triển khai hạng mục công trình Hạ tầng kỹ thuật và Công trình nhà ở thấp tầng Giai đoạn 1 của Dự án theo GPXD và hồ sơ thiết kế nhà ở trong khu đô thị được duyệt mà ĐHĐCĐ đã thông qua phù hợp với các điều kiện mà pháp luật Việt nam quy định.
- ✓ Tiếp tục triển khai công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng đối với diện tích còn lại thuộc Giai đoạn 1 và Giai đoạn 2 của Dự án.

d. Các nội dung xin ý kiến cho Dự án Khu đô thị Việt Đức Legend City đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua như sau:

- Đồng ý sử dụng nguồn vốn chủ sở hữu hình thành từ lợi nhuận để lại tính đến ngày 31/12/2024 để góp vốn đầu tư giai đoạn I và giai đoạn II của Dự án và dùng Lợi nhuận sau thuế từ các năm tiếp theo từ hoạt động sản xuất kinh doanh và từ hoạt động bán sản phẩm Giai đoạn 1 của Dự án để góp vốn đầu tư Giai đoạn II nhằm đảm bảo tỷ lệ vốn chủ sở hữu của nhà đầu tư theo quy định pháp luật. Trong trường hợp Lợi nhuận của Công ty không đáp ứng được thì chấp thuận dùng nhiều kênh huy động vốn để thực hiện dự án như: vay vốn của các tổ chức tín dụng và/hoặc phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu và/hoặc phát hành chào bán ra công chúng để tăng vốn cho Công ty góp vốn vào Dự án và/hoặc kêu gọi nhà đầu tư thứ cấp cùng góp vốn thực hiện một phần dự án.
- Các công việc, thủ tục và giao dịch thuộc các giai đoạn chuẩn bị đầu tư; tổ chức đầu tư xây dựng Dự án; kinh doanh các sản phẩm hình thành từ Dự án, Hội đồng quản trị căn cứ vào Quy chế phân quyền đầu tư Dự án bất động sản mà ĐHĐCĐ đã thông qua để chủ động tổ chức thực hiện.
- Thông qua việc đầu tư xây dựng các hạng mục như đã nêu tại Mục 2.8.(c) của Tờ trình này. Giao HĐQT chủ động tìm kiếm, đàm phán với ngân hàng thương mại và quyết định các nội dung của hợp đồng tín dụng, hợp đồng thế chấp,... bao gồm nhưng không giới hạn ở các nội dung: hạn mức vay, thời hạn vay, lãi suất, tài sản thế chấp,... đảm bảo lợi ích của Công ty. Ngoài ra, đối với các gói vay khác, trong trường hợp cần tối ưu hoá các phương án tài chính cho hoạt động đầu tư Dự án, ĐHĐCĐ đồng ý giao HĐQT chủ động đàm phán với ngân hàng thương mại và quyết định các nội dung của hợp đồng tín dụng, hợp đồng thế chấp,... bao gồm nhưng không giới hạn ở các nội dung về tất toán khoản vay, ký hợp đồng vay mới,... đảm bảo lợi ích của Công ty.

Tỷ lệ đồng ý là: ...%

2.9. Thông qua việc Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025 (theo Tờ trình số 09/2025/TT-ĐHĐCĐ-VGS ngày 05/4/2025). Cụ thể như sau:

Việc lựa chọn đơn vị thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025, cụ thể như sau:

➤ **Tiêu chí và danh sách lựa chọn**

- ✓ Là một trong số Công ty kiểm toán được UBCK chấp thuận kiểm toán Doanh nghiệp niêm yết.
- ✓ Là một trong những công ty kiểm toán hàng đầu, có uy tín về chất lượng kiểm toán, có nhiều kinh nghiệm kiểm toán báo cáo tài chính trong lĩnh vực bất động sản, dịch vụ.

➤ **Đề xuất**

Năm 2024, Ban Kiểm soát đã tiến hành lựa chọn Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC là đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024. Do đó, sau khi xem xét năng lực, kinh nghiệm cũng như sự phù hợp, Ban Kiểm soát xét thấy Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC là phù hợp nhất cho việc thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025. Vì vậy, Đại hội đồng cổ đông Công ty đã thông qua:

- ✓ Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2025 của Công ty cổ phần Ông thép Việt Đức – VG Pipe là Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC.

- ✓ Ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị lựa chọn thời điểm, thương thảo, đàm phán và ký kết hợp đồng kiểm toán với đơn vị kiểm toán được phê duyệt theo quy định của Điều lệ Công ty và các quy định của pháp luật.

Tỷ lệ đồng ý là: ...%

2.10. Thông qua Ban hành quy chế hoạt động của Ban kiểm soát (theo Tờ trình số 10/2025/TT-ĐHĐCĐ-VGS ngày 05/4/2025). Cụ thể như sau:

Đại hội đồng cổ đông Công ty đã phê duyệt việc Ban hành quy chế hoạt động, cụ thể như sau:

Ban kiểm soát hoạt động và thực hiện chức năng tại Điều lệ Công ty.

Trong quá trình hoạt động, một số quy định cần cụ thể và chi tiết hơn. Do vậy, Ban kiểm soát Công ty thấy cần thiết phải ban hành quy chế hoạt động.

Chi tiết các điều khoản được đính kèm theo Nghị Quyết này.

Tỷ lệ đồng ý là: ...%

Điều 2: Điều khoản thi hành

Nghị quyết gồm 10 trang và đã được thông qua Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 Công ty CP ống thép Việt Đức VG PIPE, họp ngày 05 tháng 04 năm 2025.

Nghị quyết có hiệu lực kể từ ngày 05 tháng 04 năm 2025, Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và các Phòng ban, bộ phận liên quan Công ty CP ống thép Việt Đức VG PIPE có trách nhiệm tổ chức, lãnh đạo Công ty thực hiện các nội dung của bản Nghị quyết.

Nghị quyết được gửi cho tất cả các cổ đông của Công ty CP ống thép Việt Đức VG PIPE qua Website: vgpipe.com.vn.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Chủ tịch HĐQT

LÊ MINH HẢI